

Số: **201** /BC-UBND

*Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2021*

**BÁO CÁO  
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN CỦA CHỦ TỌA TẠI PHIÊN CHẤT VẤN  
VÀ TRẢ LỜI CHẤT VẤN KỲ HỌP THỨ 18 HĐND THÀNH PHỐ KHÓA XV,  
NHIỆM KỲ 2016-2021**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Triển khai Thông báo số 30/TB-HĐND ngày 15/12/2020 của Thường trực HĐND Thành phố về Kết luận của Chủ tọa tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn Kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố đối với 02 nhóm vấn đề: (1) Công tác quản lý khai thác, tập kết, trung chuyển cát, sỏi lòng sông trên địa bàn Thành phố; (2) Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố, Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố, UBND Thành phố báo cáo kết quả cụ thể như sau:

**PHẦN I:**

**CÔNG TÁC QUẢN LÝ KHAI THÁC, TẬP KẾT, TRUNG CHUYỂN CÁT,  
SỎI LÒNG SÔNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

**I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

**1. Các văn bản Pháp lý.**

- Luật khoáng sản 2010;
- Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ bãi sông;
- Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND ngày 16/10/2013 của UBND Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017, UBND Thành phố về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định 40/2013/QĐ-UBND ngày 24/9/2013 của UBND Thành phố;
- Quyết định số 4140/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND Thành phố ban

hành về việc công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn Thành phố.

## **2. Công tác lập, phê duyệt Quy hoạch khoáng sản:**

Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 01/02/2013 của UBND Thành phố về việc Quy hoạch sử dụng cát, sỏi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến 2030.

Quyết định số 6572/QĐ-UBND ngày 9/12/2014 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Dự án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản thành phố Hà Nội đến năm 2020.

Hiện nay, Các Bộ - cơ quan ngang bộ đang tổ chức lập quy hoạch ngành quốc gia; UBND Thành phố đang giao các sở ngành, quận, huyện thực hiện rà soát, xây dựng quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường theo quy định; đồng thời tổng hợp vào quy hoạch Thành phố (hiện đang nghiên cứu lập).

## **3. Công tác quản lý hoạt động khoáng sản:**

### **3.1. Công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản.**

Thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010, Thành phố Hà Nội đã triển khai công tác khảo sát, đánh giá trữ lượng và chất lượng khoáng sản để phục vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ đã được phê duyệt trữ lượng.

Ngày 19/7/2018, UBND Thành phố có Quyết định số 3664/QĐ-UBND phê duyệt Đề án thăm dò đánh giá trữ lượng và chất lượng khoáng sản đối với các điểm mỏ cát trên các sông thuộc địa bàn thành phố; trong đó: thực hiện thăm dò 23 điểm mỏ, trong 03 giai đoạn: Giai đoạn 1 (năm 2018) thăm dò 05 mỏ; Giai đoạn 2 (năm 2019) thăm dò 09 mỏ; Giai đoạn 3 (năm 2020) thăm dò 09 mỏ.

Ngày 08/3/2019, UBND Thành phố có Quyết định số 1107/QĐ-UBND phê duyệt kết quả thăm dò giai đoạn 1.

Ngày 26/6/2019, UBND Thành phố có Quyết định số 3419/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 1, gồm 05 điểm mỏ (06 mỏ cát) đã được UBND Thành phố phê duyệt kết quả thăm dò giai đoạn 1.

Ngày 08/12/2020, UBND Thành phố có Quyết định số 555 0/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá khởi điểm làm cơ sở tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 05 điểm mỏ cát (06 mỏ cát) trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Thực hiện Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ, UBND Thành phố đã có văn bản thỏa thuận khu vực có đoạn sông giáp ranh phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản gửi UBND tỉnh Phú Thọ và tỉnh Vĩnh Phúc trước khi Tổ chức đấu giá quyền Khai thác khoáng sản giai đoạn 1 thực hiện trong Quý III và Quý IV năm 2021.

### **3.2. Hiện trạng quản lý hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông**

Trên địa bàn thành phố có 09 Giấy phép khai thác cát còn hiệu lực (01 đơn vị đang làm thủ tục gia hạn) (*chi tiết tại bảng 1, phụ lục số 01*)

Trong đó:

- + 05 đơn vị đang hoạt động.
- + 03 đơn vị chưa triển khai do chưa hoàn thành thủ tục pháp lý theo quy định.
- + 01 Đơn vị đang làm thủ tục gia hạn giấy phép khai thác.

### **4. Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản**

Hàng năm, Thành phố giao Sở Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành: kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản; công tác cải tạo, phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ của các đơn vị khai thác khoáng sản; kết quả giải tỏa điểm tập kết trung chuyển VLXD trên địa bàn thành phố. Năm 2021, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra hoạt động khai thác, hoạt động tập kết, trung chuyển VLXD trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên do diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Sở Tài nguyên sẽ căn cứ tình hình thực tế và chỉ đạo của UBND Thành phố sẽ xây dựng kế hoạch phù hợp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, tổng hợp nội dung, kết quả báo cáo UBND Thành phố.

### **5. Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.**

Ngày 21/3/2018, UBND thành phố có Quyết định số 1393/QĐ-UBND phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn Thành phố. Ngày 03/4/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 2559/STNMT-KS hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, chủ động lập Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

## **II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ ĐIỂM TẬP KẾT, TRUNG CHUYỂN VLXD**

### **1. Các văn bản Pháp lý và chỉ đạo của UBND Thành phố.**

- Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 01/02/2013 về việc Quy hoạch sử dụng cát, sỏi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Văn bản số 2310/UBND-ĐT ngày 05/6/2019 của UBND Thành phố về việc thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình chỉ đạo xóa bỏ các bến bãi tập kết cát, sỏi trái phép trên địa bàn.

- Văn bản số 6787/VP-ĐT ngày 29/08/2018 của UBND Thành phố về việc rà soát, báo cáo việc quản lý sử dụng đất ven sông làm bãi chứa trung chuyển VLXD trên địa bàn Thành phố; trong đó ***nêu rõ tiêu chí và điều kiện hoạt động điểm tập kết, trung chuyển VLXD.***

- Văn bản số 5925/VP-ĐT ngày 27/6/2019 của UBND thành phố về việc quản lý, sử dụng đất làm điểm tập kết trung chuyển VLXD ven sông trên địa bàn Thành phố; Trong đó giao nhiệm vụ cho UBND các quận huyện khẩn trương tổ chức giải tỏa triệt để các điểm tập kết, trung chuyển VLXD trái phép; rà soát các điểm tập kết, trung

chuyển VLXD đủ điều kiện theo tiêu chí VB6787/VP-ĐT, lập phương án đấu giá trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 5446/STNMT-KS ngày 18/6/2019 hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện kiểm tra, kiên quyết xóa bỏ các điểm tập kết trung chuyển VLXD ven sông hoạt động trên địa bàn.

**2. Kết quả thực hiện công tác quản lý điểm tập kết, trung chuyển VLXD trên địa bàn thành phố Hà Nội** (tổng hợp tại biểu 02, phụ lục số 01 các điểm đang hoạt động, 03 các điểm đã dừng hoạt động)

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp liên ngành tổ chức kiểm tra công tác quản lý điểm tập kết kinh doanh, trung chuyển VLXD trên địa bàn Thành phố. Kết quả thống kê: Trên địa bàn thành phố có 240 điểm tập kết và trung chuyển VLXD tại 15 quận huyện; Trong đó:

- 43 điểm được cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất – có phép (biểu 4, phụ lục số 01).

- 197 điểm không có hợp đồng thuê đất – không phép (biểu 5, phụ lục số 01):

+ 74 điểm đã được giải tỏa hoặc dừng hoạt động, hiện UBND các quận, huyện, thị xã đang xây dựng phương án đấu giá đối với các điểm đủ điều kiện theo Văn bản số 6787/VP-ĐT của UBND Thành phố (biểu 3, phụ lục số 01)

+ 123 điểm chưa được giải tỏa.

### **3. Về thực hiện quản lý đất đai đối với các điểm tập kết**

- Điểm tập kết, trung chuyển VLXD được UBND Thành phố cho thuê đất, ký Hợp đồng thuê đất theo quy định.

- Điểm tập kết, trung chuyển VLXD được UBND cấp huyện cho thuê đất, ký Hợp đồng thuê đất ngắn hạn (trước đây).

- Điểm tập kết, trung chuyển VLXD sử dụng đất nông nghiệp, các tổ chức cá nhân tự sử dụng hoặc thuê lại đất nông nghiệp 64/NĐ-CP, đất nông nghiệp quỹ II.

- Điểm tập kết, trung chuyển VLXD sử dụng đất công do UBND xã, phường quản lý, cho thuê thầu ngắn hạn. Hiện nay các hợp đồng thuê thầu đã được thanh lý

- Điểm tập kết, trung chuyển VLXD sử dụng các loại đất khác (thổ cư, hỗn hợp đất công - nông nghiệp, đất thuê lại, đất hành lang, mái dè..), các tổ chức, cá nhân hoạt động không được cấp có thẩm quyền cho thuê đất.

### **III. TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN:**

- Theo báo cáo của UBND các quận, huyện, thị xã và ý kiến của Công an Thành phố (Công an đường thủy và Công an Môi trường): Công tác xử lý vi phạm và giải tỏa các điểm tập kết, trung chuyển VLXD hoạt động trái phép rất khó khăn. Nhiều điểm tập kết, trung chuyển VLXD hoạt động trái phép duy trì hoạt động trong thời gian dài, là nguồn sống chính của một số hộ dân, khó trong việc giải quyết dứt điểm ngay.

- Quy hoạch điểm tập kết, trung chuyển VLXD theo Quyết định số 711/QĐ-UBND được phê duyệt từ năm 2013 trên cơ sở đề xuất của UBND các quận, huyện, thị xã có bãi ven sông. Đến nay không còn phù hợp, không đồng bộ, thống nhất với quy hoạch các ngành liên quan như quy hoạch bến thủy nội địa và quy hoạch Đô thị nếu được ban hành.

- Tại địa bàn một số quận, huyện hiện tượng khai thác khoáng sản trái phép chưa xử lý triệt để; Các đối tượng kinh doanh phức tạp và không cố định; Cơ quan quản lý nhà nước chưa đủ điều kiện về nhân lực, phương tiện, bến bãi thu giữ tang vật cũng như chế tài xử phạt.

- Luật định của các ngành liên quan chưa thống nhất; Công tác phối hợp quản lý giữa các ngành triển khai theo đợt, chưa thường xuyên.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác khoáng sản và tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

2. Kiên quyết giải tỏa triệt để các điểm tập kết trung chuyển VLXD hoạt động trái phép trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND Thành phố.

3. Xây dựng phương án sử dụng khoáng sản trên địa bàn Thành phố để cập nhật Quy hoạch khoáng sản giai đoạn 2021-2030 do Bộ Tài nguyên và Môi trường lập (có rà soát đối chiếu với Quy hoạch kết cấu đường thủy nội địa 2021-2030 và Quy hoạch đô thị của Bộ Nông nghiệp và PTNT).

4. Phối hợp chặt chẽ với UBND các tỉnh có chung ranh giới hành chính là các dòng sông trong việc quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm, cấp phép thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông tại khu vực giáp ranh theo quy chế phối hợp đã được ký kết.

5. Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương thực hiện kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về khai thác khoáng sản trên địa bàn Thành phố.

6. Kiểm tra, rà soát việc quản lý, sử dụng đất của các điểm tập kết, trung chuyển VLXD chưa được cơ quan thẩm quyền cấp phép (chưa có hợp đồng thuê đất); hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng phương án và triển khai đấu giá theo quy định.

7. Triển khai hiệu quả Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản, vận động nhân dân địa phương không khai thác, kinh doanh điểm tập kết, trung chuyển VLXD trái phép; Phát hiện và tố giác tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép.

## PHẦN II:

### VIỆC THỰC HIỆN QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÁC CƠ QUAN THUỘC THÀNH PHỐ; QUY TẮC ỨNG XỬ NƠI CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

#### I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

- UBND Thành phố đã ban hành 05 văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố, trong đó có Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 12/01/2021 về việc kiểm tra công vụ năm 2021; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/02/2021 về việc tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội.

- Cơ quan thường trực triển khai các quy tắc ứng xử tham mưu ban hành 30 văn bản triển khai các quy tắc ứng xử trên địa bàn Thành phố, chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các nội dung triển khai quy tắc ứng xử (*Chi tiết tại bảng 1, Phụ lục số 02*).

- Văn phòng Thành ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy, Đảng ủy khối các cơ quan Thành phố đã quán triệt, ban hành kế hoạch tuyên truyền thực hiện 2 Quy tắc ứng xử giai đoạn 2018-2020, trong đó chỉ đạo tổ chức các hoạt động tuyên truyền thiết thực gắn với thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động của đội ngũ cán bộ trong việc thực hiện quy tắc ứng xử.

- Các sở, ngành, đoàn thể: Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung quy tắc ứng xử trong cơ quan, đơn vị và triển khai tới các đơn vị trực thuộc nhằm tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực thực hiện các nội dung Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, người lao động, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả và duy trì việc thực hiện quy tắc ứng xử.

Lồng ghép thực hiện quy tắc ứng xử gắn với việc triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, kế hoạch triển khai thực hiện “Năm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị”; Chỉ thị về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội.

- UBND các quận, huyện, thị xã: Chủ động triển khai bài bản, xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa từng nội dung phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; tổ chức đánh giá sơ kết, nêu gương những tấm gương thực hiện tốt, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quy tắc ứng xử, nhắc nhở, phê bình những trường hợp chưa thực hiện nghiêm túc.

Thực hiện chỉ đạo của Thành phố, tất cả các cơ quan đã đưa kết quả việc thực hiện Quy tắc vào tiêu chí đánh giá, bình xét cán bộ hàng tháng, hàng năm theo quy định (từ tháng 6/2018), yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, người lao

động phải nắm chắc nội dung quy tắc để nghiêm túc thực hiện, góp phần tạo sự đột phá về lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân, phòng chống các hành vi quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc.

## **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

### **1. Công tác tuyên truyền**

#### ***1.1. Sở Văn hóa và Thể thao (Cơ quan thường trực triển khai các quy tắc)***

Tuyên truyền quy tắc ứng xử với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, sáng tạo.

- In ấn 40.000 sổ tay, phát hành 30.000 tờ tuyên truyền, tổ chức 30 hội nghị tọa đàm, tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên 30 quận, huyện, thị xã về triển khai Quy tắc ứng xử để làm báo cáo viên tuyên truyền tới các đơn vị và các xã, phường, thị trấn, khu dân cư, tổ dân phố trên địa bàn, xây dựng 20 cụm pano tuyên truyền tại khu vực nội thành và các vùng ngoại ô Hà Nội.

- Tổ chức 30 hội nghị tọa đàm, trao đổi, hội thi tuyên truyền quy tắc ứng xử nơi công cộng tại các quận, huyện, thị xã. Triển khai tuyên truyền cho trên 50 đơn vị quận, huyện, sở, ngành, đoàn thể Thành phố để triển khai nội dung và tinh thần của quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong và quy tắc ứng xử nơi công cộng.

- Tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên 30 quận, huyện, thị xã về triển khai Quy tắc ứng xử để làm báo cáo viên tuyên truyền tới các đơn vị và các xã, phường, thị trấn, khu dân cư, tổ dân phố trên địa bàn.

- Tổ chức Hội thi tuyên truyền quy tắc ứng xử nơi công cộng từ Thành phố đến cơ sở. Hàng trăm cuộc thi từ thôn, tổ dân phố, xã phường được tổ chức, kết quả chung cuộc chọn ra được 01 đội đạt giải nhất; 02 đội đạt giải nhì; 03 đội đạt giải 3. Hội thi đã ghi nhận sự vào cuộc của các cấp chính quyền từ cấp huyện, cấp xã, sự nhiệt tình hưởng ứng của các tầng lớp Nhân dân. Đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, nâng cao nhận thức của người dân trong vấn đề dân sinh của cuộc sống.

- Tổ chức tọa đàm quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn các quận, huyện, thị xã, ghi nhận sự vào cuộc của 584 xã, phường, thị trấn và 7.960 thôn, tổ dân phố với nội dung được chuẩn bị nghiêm túc, đưa ra nhiều ý kiến đóng góp, đề xuất các giải pháp thực hiện để thực hiện có hiệu quả quy tắc ứng xử nơi công cộng. Trong đó bám sát mục tiêu là góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa người Hà Nội thanh lịch, văn minh.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền quy tắc nơi công cộng một cách linh hoạt thông qua các hội thi, liên hoan như Hội thi “Trưởng thôn thân thiện”, “Giao lưu tổ dân phố văn hóa tiêu biểu” và “Gia đình văn minh, hạnh phúc”. Ngoài ra, sở còn tuyên truyền quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức người lao động và nơi công cộng tại các tòa nhà chung cư, trường trung học sở, chợ truyền thống, siêu thị, bến xe, nhà ga, xe buýt, trên khung màn hình trong thang máy tại tòa nhà văn phòng, chung cư, cao ốc nơi các công sở ...

- Sở Văn hoá và Thể thao đã phối hợp với Đảng uỷ khối các cơ quan Thành phố tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tuyên truyền Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội”. Kết quả đã có 68/68 đơn vị trực thuộc tham gia cuộc thi (đạt 100%) với tổng số tham gia thi là 12.115 người (đạt 84,7%). Trong đó có 21 đơn vị có 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia; 25 đơn vị có số người tham gia từ 70-90%. Ban tổ chức đã trao giải thưởng cho 11 cá nhân và 56 giải tập thể.

- Tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử, trên báo Màn ảnh sân khấu online, Người giữ lửa và Bản tin văn hóa Hà Nội<sup>1</sup>. Phối hợp với báo Trung ương và Hà Nội xây dựng trên 1.000 tin, bài, chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phản ánh tình hình thực hiện quy tắc ứng xử trên địa bàn Thành phố; xây dựng 12 phóng sự, tọa đàm tuyên truyền trên đài PTTH Hà Nội; phối hợp với Thành Đoàn thành lập Đội hình Camera 360 trẻ; Tổ chức “Tọa đàm Thanh niên Thủ đô - ứng xử văn hóa, hành động văn minh”...

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền quy tắc ứng xử nơi công cộng tại khu vực phố đi bộ Hồ Hoàn Kiếm: Chương trình biểu diễn flasmosh; Chương trình thi tìm hiểu quy tắc ứng xử nơi công cộng thông qua các câu hỏi nhanh, tình huống...kết hợp các trò chơi vận động, đố chữ...; Tổ chức 03 đội tuyên truyền tại khu vực phố đi bộ: Đội ra quân bảo vệ môi trường, Đội tuyên truyền bằng hình thức phát tờ rơi kết hợp hoạt náo viên; Đội thuyết trình quy tắc ứng xử và phát quạt có in nội dung tuyên truyền quy tắc ứng xử...

### ***1.2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể***

Chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền quy tắc ứng xử đến cơ quan thành viên tại các quận, huyện, thị xã, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân như Liên đoàn Lao động Thành phố, nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động xây dựng “*Nếp sống văn hóa công nghiệp*” gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa tiên bộ, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, tổ chức hội thi “*Văn hóa công sở*” triển khai tới các cấp công đoàn trên địa bàn. Thành đoàn Hà Nội thực hiện tuyên truyền quy tắc ứng xử qua Facebook người nổi tiếng và bằng những bài hát rap phù hợp với giới trẻ, các đội tình nguyện vệ sinh môi trường...

### ***1.3. Các sở, ngành, các quận, huyện, thị xã***

- Các sở, ngành đã chủ động xây dựng kế hoạch và văn bản tuyên truyền thực hiện 02 Quy tắc ứng xử và triển khai trong các đơn vị trực thuộc ngành quản lý: tổ chức niêm yết quy tắc tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, các điểm công cộng; để quy tắc ứng xử trên 1 mặt giấy để trên bàn làm việc để nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện.

Tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử, mở hòm thư góp ý; tổ chức các hội thi, hội diễn, lễ phát động...tuyên truyền quy tắc ứng xử gắn với cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, sau 4 năm

<sup>1</sup> Với 185 tin, bài; mở 3 chuyên mục: Quy tắc ứng xử, Người Hà Nội thanh lịch văn minh và Hà Nội đẹp và chưa đẹp Xây dựng số chuyên đề với 1000 cuốn phát tới quận, huyện thị xã và đơn vị trong ngành tuyên truyền về Chương trình 04-CTr/TU và về các quy tắc ứng xử

triển khai thực hiện quy tắc ứng xử, một số sở, ngành đã triển khai thực hiện hiệu quả như các sở: Tài nguyên và môi trường, Lao động Thương binh và Xã hội; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ, Tư pháp<sup>2</sup>, Công Thương...

- UBND các quận, huyện, thị xã tuyên truyền quy tắc ứng xử, nội dung, hình thức phong phú như: in ấn tờ rơi, niêm yết quy tắc ứng xử tại cơ quan, các điểm công cộng, các điểm di tích; dựng các cụm pano, tuyên truyền hệ thống đài truyền thanh<sup>3</sup>, 100% các công sở đều được treo quy tắc ứng xử tại khu vực một cửa; in trên 1 mặt giấy A4 để trên bàn làm việc của mỗi cán bộ, công chức. Các điểm công cộng như: di tích, vườn hoa, nhà văn hóa, bảng tin tổ dân phố, khu vui chơi giải trí... được treo biển quy tắc. Nhiều mô hình hay, cách làm tốt được áp dụng hiệu quả như: mở chuyên trang “Văn minh - thanh lịch”, bổ sung quy tắc ứng xử vào quy ước tổ dân phố và các phong trào thi đua của quận Bắc Từ Liêm; mô hình vẽ tranh bích họa tuyên truyền quy tắc ứng xử tại các điểm rác tồn đọng (quận Cầu Giấy)... Các địa phương in gần 600.000 tờ rơi, tờ gấp; 3.968 tin, bài tuyên truyền trên hệ thống đài phát thanh cơ sở và cổng thông tin điện tử; niêm yết hơn 1.500 bảng quy tắc ứng xử tại trụ sở các cơ quan, các điểm công cộng.

Hưởng ứng chỉ đạo của Thành phố về việc phát động viết về gương điển hình tiên tiến thực hiện quy tắc ứng xử, đã có **106 điển hình tiên tiến được tôn vinh, Thành phố đã ra quyết định khen thưởng cho 36 tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện quy tắc**, đây không chỉ là hoạt động nhằm tôn vinh, ghi nhận công lao, đóng góp của các tổ chức, tập thể mà còn là “thước đo” sức lan tỏa của hai Quy tắc ứng xử sau bốn năm đi vào cuộc sống.

#### ***1.4. Các cơ quan thông tấn, báo chí***

Thực hiện tuyên truyền với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng, tiếp cận đa chiều, mở nhiều chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền quy tắc ứng xử nơi công cộng, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức người lao động, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh được các cơ quan báo chí khai thác triệt để, hiệu quả<sup>4</sup>.

### **2. Kết quả cụ thể**

#### ***2.1 Quy tắc ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động***

<sup>2</sup> Sở Lao động Thương binh và xã hội: tổ chức lồng ghép nội dung quy tắc ứng xử trong kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; kế hoạch phát động thi đua kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm; trong các hội thi của ngành...

Sở Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh trong học sinh Thủ đô, chuẩn bị dạy đại trà các khối lớp 1,6,10. Tăng cường thời lượng giảng dạy, bổ sung một số chuyên đề: bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, lý tưởng cách mạng, phẩm chất, đạo đức, lối sống, nhân cách, văn hóa giao tiếp, ứng xử, tôn trọng pháp luật cho học sinh trong tài liệu. Triển khai thi điểm tài liệu Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh phổ thông Hà Nội tại 28 trường trên địa bàn Thành phố. Đến nay, đã tổ chức tập huấn tới 100% lãnh đạo, chuyên viên chỉ đạo ở các phòng GDĐT, hiệu trưởng, giáo viên trực tiếp giảng dạy, thực hiện dạy đại trà từ năm học 2018 – 2019. Sở Nội vụ: Phát động đến toàn thể cán bộ, công chức viên chức, người lao động triển khai quy tắc ứng xử gắn với hoạt động chuyên môn. Sở Tư pháp gắn việc tuyên truyền thực hiện tốt quy tắc ứng xử với các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của Thành phố; với Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức; Khuyến khích người dân cần phát huy hơn nữa vai trò giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ; kịp thời phản ánh, không ngại đầu tranh trước những hành vi ứng xử chưa chuẩn mực của cán bộ, cơ quan, đơn vị.

<sup>3</sup> Sau 4 năm thực hiện, đã có hơn 600.000 tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền quy tắc ứng xử được in ấn, cấp phát trên địa bàn 30 quận, huyện, thị xã; gần 1.000 tin bài về quy tắc ứng xử được đăng tải trên hệ thống cổng thông tin điện tử; hơn 500 bài báo; gần 3.000 lượt phát trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở; hơn 1.500 pano, băngrôn, khẩu hiệu (Các đơn vị có đầu tư lớn cho công tác tuyên truyền là: Thanh Xuân, Bắc Từ Liêm, Hà Đông, Hai Bà Trưng, Cầu Giấy, Thanh Oai, Ứng Hòa)

<sup>4</sup> Nội bật là các bài: “Đưa Quy tắc ứng xử vào cuộc sống: Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu, “Triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng: Chúi động, quyết liệt hơn nữa”... của Báo Hà Nội mới; “Xây dựng mô hình phù hợp triển khai các quy tắc ứng xử”, “Ngô không tên”... của báo Kinh tế Đô thị; loạt bài về Xây dựng văn hóa ứng xử người Hà Nội: “Chưa bền rễ sâu trong thực tiễn”, “Điểm trúng cần được lấp đầy”, “Không thể chậm trễ”, “Điều chỉnh hành vi, hình thành chuẩn mực văn hóa” của báo Thể thao văn hóa...

Sau 4 năm triển khai thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã đi vào nề nếp. 100% các cơ quan thuộc UBND Thành phố đã thực hiện những nội dung được hướng dẫn như:

- Niêm yết toàn văn nội dung quy tắc ứng xử tại các cơ quan, đơn vị.
- Trình bày quy tắc ứng xử trên một mặt giấy phát tới từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để tại bàn làm việc.
- Phổ biến quán triệt nội dung quy tắc ứng xử trong họp chuyên môn và họp chi bộ. Nghiêm túc, kịp thời nhắc nhở, phê bình, chấn chỉnh các cán bộ, công chức vi phạm (là tiêu chí đánh giá phân loại A, B, C của cán bộ công chức hàng tháng).

Các cơ quan thuộc Thành phố vào cuộc triển khai nghiêm túc và đạt kết quả cụ thể:

- Tổ chức các hội thi cán bộ công chức viên chức thanh lịch, văn minh<sup>5</sup>, bổ sung vào quy chế làm việc; đưa quy tắc ứng xử vào nội dung các buổi sinh hoạt chuyên đề của chi bộ, phòng, ban.

- Cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong các cơ quan ý thức hơn việc chấp hành nghiêm quy định về thời gian làm việc, sắp xếp, sử dụng thời gian làm việc khoa học, hiệu quả. Trang phục công sở lịch sự, đầu tóc gọn gàng, không sử dụng đồ uống có cồn, nấu nướng trong giờ làm việc, nơi làm việc ngăn nắp, gọn gàng, thực hiện chăm công bằng vân tay, không sử dụng thời gian làm việc để làm việc riêng, đeo thẻ trong quá trình thực thi công vụ; không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được giao; xử lý văn bản và hồ sơ công việc khoa học, kịp thời, xử lý văn bản khép kín trên phần mềm quản lý văn bản điều hành tác nghiệp của cơ quan, đơn vị.

- Song song với nội dung triển khai quy tắc, UBND Thành phố thành lập Đoàn Kiểm tra công vụ Thành phố (Đoàn gồm các sở Nội vụ, sở Tư pháp, Thanh tra Thành phố, Văn phòng UBND Thành phố) thực hiện kiểm tra: việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, việc thực hiện Quy tắc ứng xử theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND Thành phố về ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố Hà Nội, việc tiếp công dân theo quy định của Thành ủy và UBND Thành phố, việc định kỳ đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, việc giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố, kể cả đơn vị hiệp quản đã tiến hành kiểm tra công vụ và công tác giải quyết thủ tục hành chính gắn với thực hiện quy tắc ứng xử tại các cơ quan; giao cho phòng, ban theo dõi việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, cơ quan, đơn vị mình. Các

<sup>5</sup> Đoàn TN CSHCM Quận Ba Đình tổ chức hội thi “Nét đẹp công sở”, UBND huyện Đông Anh “Cán bộ, công chức văn minh thanh lịch – huyện Đông Anh lần thứ 2”, Quận Hoàn Kiếm tổ chức Hội thi tuyên truyền Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội gắn với 5 tiêu chí văn hóa ứng xử của người dân khu phố cổ trong cơ quan đơn vị thuộc quận Hoàn Kiếm, Đảng ủy khối các cơ quan thuộc thành phố tổ chức Hội thi bí thư chi bộ giỏi; Liên đoàn Lao động tổ chức hội thi “Nét đẹp văn hóa công sở”, Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “Phụ nữ Thủ đô ứng xử đẹp”...

đơn vị nổi bật như: Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài nguyên và Môi trường, quận Đống Đa, Bắc Từ Liêm, Cục Thuế Thành phố...

- Nhìn chung, việc triển khai quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố đã được các cơ quan đồng tình, hưởng ứng. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã có chuyển biến tích cực trong việc chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần học tập, gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức. Thái độ ứng xử của cán bộ, công chức trong việc tiếp dân, giải quyết các thủ tục hành chính thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ giao, quy trình thủ tục, có thái độ ứng xử đúng chuẩn mực với người dân.

## **2.2. Quy tắc ứng xử nơi công cộng**

Căn cứ Chỉ đạo của Thành phố 36 nhiệm vụ được phân công cho các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã triển khai nghiêm túc, bài bản (*Chi tiết tại bảng số 2, Phụ lục số 02*).

- Tùy theo từng đối tượng điều chỉnh trong quy tắc, các cơ quan, địa phương đã niêm yết công khai tại trụ sở UBND các xã, thị trấn, nhà văn hóa thôn làng, tổ dân phố, các điểm di tích theo mẫu thống nhất toàn thành phố.

- Tham mưu bổ sung nội dung ứng xử khi có dịch bệnh vào bộ quy tắc ứng xử nơi công cộng. Hiện nay đã tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã và tham mưu trình UBND thành phố.

- 30/30 quận, huyện, thị xã đã tiến hành khảo sát, lắp đặt khung treo tuyên truyền quy tắc tại các điểm công cộng trên địa bàn, đồng thời in ấn cấp phát tờ truyền truyền đến từng hộ gia đình, niêm yết tại các bảng tin trong khu dân cư, các điểm vui chơi, di tích... điển hình huyện Đông Anh, quận Bắc Từ Liêm, huyện Thanh Oai, quận Hai Bà Trưng, huyện Chương Mỹ...

- Một số quận, huyện đã tiến hành bổ sung quy định “nên làm”, “không nên làm” vào hương ước, quy ước thôn làng, tổ dân phố phù hợp với các quy định của địa phương. Bổ sung tiêu chí thực hiện quy tắc ứng xử vào bình xét các danh hiệu văn hóa<sup>6</sup>.

- Thiết kế, lắp đặt các biển, bảng tuyên truyền quy tắc ứng xử dựng tại nơi thường xuyên tập trung đông người, dễ quan sát, hình thức đẹp để thu hút sự chú ý của Nhân dân; 100% quận, huyện, thị xã đã tổ chức tọa đàm tại các thôn, làng, tổ dân phố về nội dung quy tắc ứng xử nơi công cộng. Phát tờ rơi, tờ gấp về nội dung quy tắc tới 100% các hộ gia đình. Lồng ghép các nội dung của quy tắc ứng xử trong các buổi sinh hoạt của thôn, tổ dân phố, phát thanh trên các phương tiện phát thanh công cộng, tổ chức hội thi tìm hiểu quy tắc ứng xử ...

- Tại các điểm di tích: thường xuyên nhắc nhở về trang phục, lễ nghi, đặt lễ... khuyến khích các cơ sở tín ngưỡng cho du khách mượn áo choàng miễn phí khi hành lễ, lồng ghép các nội dung tuyên truyền quy tắc ứng xử trong các dịp lễ hội, lồng

<sup>6</sup> Các quận huyện làm tốt: Huyện Đan Phượng, Thạch Thất, Bắc Từ Liêm, Chương Mỹ, Thanh Oai, Hà Đông...

ghép các nội dung quy tắc ứng xử vào bài thuyết minh tại các điểm du lịch, bổ sung nội dung quy tắc ứng xử vào nội quy bảo tàng, thư viện, nhà văn hóa.

- Tại các khu chung cư, khu tập thể: Treo bảng nội dung quy tắc ứng xử tại các khu chung cư có sân, điểm vui chơi; in ấn, dán các nội dung phù hợp tại nhà sinh hoạt cộng đồng, thang máy, thang bộ (đối với khu tập thể).

- Đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện ở các địa phương đã được tuyên truyền, phổ biến tới cán bộ, công chức, người lao động chấp hành khi tham gia các hoạt động công cộng trên địa bàn Thủ đô.

- Các sở, ngành, địa phương đều có hình thức triển khai phù hợp, lồng ghép vào nhiệm vụ của ngành nhằm đưa quy tắc ứng xử nơi công cộng đến gần hơn với người dân, đưa quy tắc vào cuộc sống<sup>7</sup>. Ủy ban MTTQ và các đoàn thể Thành phố tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, phù hợp với tiêu chí, nội dung hoạt động của ngành nhằm tuyên truyền tới cán bộ, hội viên đoàn viên...

### ***2.3. Kết quả thực hiện các mô hình tuyên truyền quy tắc ứng xử***

#### ***a) Việc triển khai 03 mô hình điểm của Thành phố***

Các đơn vị được giao tổ chức mô hình điểm thành phố là: Quận Long Biên với mô hình bộ phận một cửa giải quyết thủ tục hành chính văn minh, thân thiện, chuyên nghiệp; Quận Hoàn Kiếm mô hình hướng dẫn Nhân dân, tiểu thương khu phố cổ thân thiện với du khách, không chèo kéo, tăng giá, ép du khách sử dụng dịch vụ; Quận Hoàng Mai với mô hình chung cư văn hoá, ứng xử lịch thiệp, tôn trọng không gian chung. Đến nay, 3/3 đơn vị được giao tổ chức mô hình điểm đã hoàn thành.

#### ***b) Công tác triển khai tại các quận, huyện, thị xã***

- Đối với Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố Hà Nội xây dựng 03 mô hình; Quy tắc ứng xử nơi công cộng xây dựng 07 mô hình. Việc triển khai các mô hình tuyên truyền quy tắc ứng xử đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của các quận, huyện, thị xã. Các địa phương đã xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan, chủ trì, thực hiện đảm bảo yêu cầu, tiến độ đề ra. Điển hình là các đơn vị: Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Thị xã Sơn Tây, Hoàng Mai, Đống Đa (*Chi tiết tại bảng số 3, Phụ lục số 02*)

- Bên cạnh đó, nhiều địa phương còn có đề ra nhiều mô hình với cách làm sáng tạo mới để tiếp tục nâng cao chất lượng đời sống văn hóa ở cơ sở: Tại quận Thanh Xuân, mô hình “Tổ dân phố 5 không” với từ 1 đến 2 điểm sáng đầu tiên, đến nay đã được nhân rộng ở cả 11/11 phường, phường Việt Hưng (quận Long Biên), có 7/15 tổ dân phố đang triển khai thực hiện các mô hình: Mái nhà xanh, đường hoa tự quản, xóa điểm chân rác; đổi rác, phế liệu lấy cây xanh...

<sup>7</sup> Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với chính quyền các địa phương tổ chức rà soát, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở in ấn, xuất bản, kinh doanh internet, game Online...; Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành đảm bảo tính thiết thực, có đổi mới, sáng tạo với những giải pháp phù hợp; Công an Thành phố tổ chức tuyên truyền quy tắc ứng xử khi tham gia giao thông trên các loa truyền thanh tại các điểm, nút giao thông, nhà ga, bến xe; Đài phát thanh và truyền hình xây dựng clip tuyên truyền

*c. Công tác tuyên truyền thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng gắn với công tác phòng chống dịch Covid-19.*

Năm 2020-2021, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thành ủy, UBND Thành phố về tăng cường thực hiện các biện pháp chống dịch, Thành phố giao cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đặc biệt là việc tuyên truyền phòng chống Covid-19 gắn với thực hiện hai quy tắc ứng xử của Thành phố.

- Đối với khu vực hành chính tuyên truyền mô hình bộ phận một cửa, một cửa liên thông giải quyết thủ tục hành chính văn minh, thân thiện, chuyên nghiệp và Mô hình cơ quan xanh, nơi làm việc ngăn nắp, gọn gàng. Tuyên truyền, phổ biến các biện pháp chống dịch bệnh đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phun thuốc khử trùng tại các cơ quan, đơn vị, yêu cầu cán bộ, công chức khi đi làm phải đeo khẩu trang, hạn chế tiếp xúc chỗ đông người, từng cán bộ, công chức tự chủ động giữ gìn vệ sinh sạch sẽ nơi làm việc.

- Đối với nơi công cộng chỉ đạo địa phương dừng cấp phép tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, không tổ chức các lễ hội, dừng việc đón khách tham quan tại các điểm di tích, danh lam thắng cảnh, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang yêu cầu các địa phương thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ và UBND Thành phố, có những cách làm phù hợp với tình hình thực tế trong tổ chức cưới, tang đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo và hướng dẫn của ngành y tế.

### **3. Công tác kiểm tra, thanh tra**

- Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVI đã thành lập 03 đoàn giám sát, giám sát 08 quận huyện và 04 Đảng bộ trực thuộc về thực hiện Chương trình 04-CTr/TU trong đó nhấn mạnh các nội dung giám sát công tác lãnh đạo chỉ đạo và thực hiện các quy tắc ứng xử.

- Ban Chỉ đạo Chương trình 04-CTr/TU của Thành ủy khóa XVI tổ chức 02 đoàn, kiểm tra tại 4 quận huyện về công tác quản lý nhà nước về công tác lễ hội và việc thực hiện các quy tắc ứng xử.

- Cơ quan thường trực triển khai quy tắc phối hợp với các sở, ngành liên quan tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử tại 12 cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương từ Thành phố đến cơ sở đều tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy tắc ứng xử gắn với kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính. Qua kiểm tra và tự kiểm tra, công tác tuyên truyền được thực hiện đồng bộ, cán bộ đảng viên và Nhân dân có ý thức hơn trong việc chấp hành các qui định, các hiện tượng, hình ảnh phản cảm gây bức xúc trong dư luận giảm dần. Tuy nhiên, còn một số tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện còn bộc lộ hạn chế, đoàn kiểm tra và người đứng đầu chỉ đạo có giải pháp khắc phục triệt để.

#### 4. Việc thực hiện kết luận của Chủ tọa tại kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố

Trong 6 nhóm vấn đề Chủ tọa yêu cầu thực hiện tại thông báo số 30/TB-HĐND ngày 15/12/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố, UBND Thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

**Thứ nhất:** Giao Sở Văn hóa và thể thao, cơ quan thường trực Chương trình 06-CTr/TU tham mưu Ban cán sự Đảng UBND Thành phố báo cáo Thành ủy ban hành Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025”, bám sát các quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2021, Chương trình 29-CTr/TU của Thành ủy, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVII của Đảng bộ Thành phố tập trung vào các vấn đề sau:

(1) Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước và Thủ đô. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội; (2) Phát triển văn hoá vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hoá. Trong xây dựng văn hoá, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống đẹp...(3) Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Thủ đô là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ trí thức và văn nghệ sĩ giữ vai trò quan trọng.

- Hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về Phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025 trình Thành phố ban hành.

#### *Về việc triển khai các quy tắc ứng xử*

- Ngay sau khi có Thông báo số 30/TB-HĐND của HĐND Thành phố, UBND Thành phố ban hành văn bản số 5635/UBND-KGVX ngày 04/12/2020 chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện thị xã, UBND xã, phường, thị trấn tiếp tục thực hiện đầy mạnh triển khai thực hiện 02 Quy tắc ứng xử.

- Chỉ đạo Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức cuộc thi trực tuyến truyền quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan thuộc Thành phố năm 2021<sup>8</sup> triển khai tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại 30 quận, huyện, thị xã nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp.

- Sở Văn hóa và Thể thao đã có buổi làm việc với Ban Thi đua khen thưởng về việc tiếp tục triển khai thực hiện các quy tắc ứng xử của Thành phố gắn với thực hiện Đề án văn hóa công vụ và phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện văn hóa công sở và nơi công cộng” nhằm tiếp

<sup>8</sup> Kế hoạch số 222/KH-SVHTT ngày 14/5/2021 của Sở Văn hóa và Thể thao

tục triển khai mục tiêu xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh trong giai đoạn 2021-2025.

- Tổ chức 02 đoàn xe tuyên truyền xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh trong khuôn khổ các hoạt động Lễ phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân Lễ phát động Giải chạy Báo Hà Nội mới mở rộng lần thứ 47-Vì hòa bình năm 2021, hướng tới SEA Game 31 và ASEAN Paragame 11 và đoàn xe gồm 27 xe chia thành 05 đoàn tuyên truyền lưu động, lắp đặt 02 màn hình LED tại khu vực tượng đài Căm tử tuyên truyền trong 07 ngày (từ 19/5/2021 đến ngày 25/5/2021) tại Khu vực Hồ Hoàn Kiếm và 30 quận, huyện, thị xã bằng hình thức xã hội hóa công tác tuyên truyền quy tắc ứng xử, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh và tuyên truyền phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn TP. Hà Nội.

**Thứ hai:** Về việc rà soát, sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy tắc ứng xử phù hợp với tình hình mới, nghiên cứu và ban hành chế tài phù hợp quy định của pháp luật để xử lý các trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử. Nội dung này xin được báo cáo như sau:

Đối với quy tắc ứng xử nơi công cộng, giao sở Văn hóa và Thể thao tham mưu bổ sung, sửa đổi quy tắc phù hợp với tình hình mới<sup>9</sup> trình UBND Thành phố.

Đối với Quy tắc ứng xử trong cơ quan hành chính, Ban Chỉ đạo Chương trình 04-CTr/TU của Thành ủy khóa XVI có giao Sở Nội vụ tham mưu chế tài xử lý các cán bộ vi phạm quy tắc, Sở Nội vụ đã tổng hợp được trên 100 hình thức xử lý vi phạm, tuy nhiên hình thức vi phạm của cán bộ công chức, người lao động đã thực hiện theo Luật cán bộ, công chức, còn quy định của Quy tắc mang tính định hướng, nên quy định về việc xử lý chưa được ban hành.

**Thứ ba:** Giao Sở Nội vụ tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, quan tâm tới bộ phận tiếp công dân.

Sau khi kết thúc kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố, sở Nội vụ tham mưu ban hành kế hoạch kiểm tra công vụ và Quyết định thành lập đoàn kiểm tra công vụ<sup>10</sup>, từ đầu năm đến nay, đoàn kiểm tra đã thực hiện được 289 cuộc kiểm tra công vụ các loại (kiểm tra đột xuất, kiểm tra xác minh vụ việc, khảo sát) trong đó: Các cơ quan đơn vị thuộc Thành phố thực hiện 264 cuộc kiểm tra công vụ (các sở, ban ngành thực hiện 43 cuộc, UBND quận, huyện, thị xã thực hiện 221 cuộc); Đoàn kiểm tra công vụ Thành phố (Sở Nội vụ là cơ quan thường trực) đã thực hiện 25 cuộc kiểm tra (17 cuộc kiểm tra công vụ đột xuất, tại 08 đơn vị cấp sở, 07 đơn vị

<sup>9</sup>Sở Văn hóa và thể thao có Tờ trình số 413/TTr-SVHTT ngày 15/9/2020 về việc ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

<sup>10</sup>Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 12/01/2021 và Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 25/01/2021

cấp xã, 02 đơn vị hiệp quân<sup>11</sup>; khảo sát tại 07 điểm tổ chức lễ hội<sup>12</sup> và kiểm tra 01 vụ việc tại huyện Thanh Oai).

Kết quả kiểm tra cho thấy các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/02/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị của Thành phố Hà Nội. Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hành chính của công dân, tổ chức được duy trì, ổn định ngay trong ngày làm việc đầu tiên sau kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị được kiểm tra, chấp hành nghiêm chỉnh thời gian làm việc theo quy định. Công tác tiếp công dân được quan tâm thực hiện. Công tác tổ chức lễ hội tại các điểm được khảo sát đều thực hiện đúng chỉ đạo của Thành phố trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố, công tác kiểm tra công vụ được quan tâm, tăng cường, thể hiện trách nhiệm của người đứng đầu trước yêu cầu CCHC và tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả hành chính nhà nước các cấp, các ngành.

**Thứ tư:** Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, hỗ trợ đầu tư để các địa phương sớm hoàn thành mục tiêu 100% thôn, làng có nhà văn hóa hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân.

Thực hiện kết luận của Chủ tọa tại kỳ họp thứ 18 HĐND, UBND Thành phố đã ban hành văn bản số 95/UBND-KH&ĐT ngày 12/01/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND Thành phố về việc cho phép các quận sử dụng ngân sách để hỗ trợ các huyện khó khăn theo Nghị quyết số 115/NQ2020/QH14 và đầu tư xây dựng nhà văn hóa còn thiếu gửi các sở, ngành và 19 quận, huyện thị xã yêu cầu khẩn trương thực hiện chuyển kinh phí hỗ trợ và hoàn thiện các thủ tục đầu tư các dự án, chủ động cân đối ngân sách cấp mình và huy động các nguồn hợp pháp để thực hiện hoàn thành mục tiêu trong năm 2021.

**Thứ năm:** Giao Sở Giáo dục và Đào tạo lồng ghép nội dung quy tắc ứng xử trong việc giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Thủ đô; Chỉ đạo cơ sở giáo dục, đào tạo niêm yết quy tắc ứng xử nơi công cộng tại các trường học, cơ sở đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành văn bản hướng dẫn các nhà trường, cơ sở giáo dục thực hiện các quy tắc ứng xử của Thành phố gắn với thực hiện Quyết định 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020”; Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng về việc phê duyệt đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” và Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào

<sup>11</sup>Các sở: Quy hoạch – Kiến trúc, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài chính, KHCN, Kế hoạch và đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội; UBND xã, phường: Trần Hưng Đạo (Hoàn Kiếm), Phố Huế (Hai Bà Trưng), Yên Nghĩa (Hà Đông), Hiền Giang, Khánh Hà (Thường Tín), Vân Từ (Phú Xuyên), Cấn Hữu (Quốc Oai), đơn vị hiệp quân: Chi cục thuế huyện Đông Anh và Bảo hiểm xã hội huyện Gia Lâm.

<sup>12</sup>Chùa Linh Quang, Linh Thông (Thanh Trì), Từ Kỳ, Pháp Vân (Hoàng Mai), Quang Hoa, Thiền Quang, Pháp Hoa (Hai Bà Trưng).

tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn thực hiện và nội dung quy tắc được niêm yết công khai tại các bảng tin, bảng thông báo, trang thông tin điện tử ở mỗi nhà trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thành việc bổ sung, chỉnh sửa và tiếp tục triển khai giảng dạy bộ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Thủ đô đã thu được những kết quả khả quan. Học sinh hứng thú, yêu thích các tiết học và chuyển biến rõ nét trong giao tiếp ứng xử, đồng thời nhận được sự đồng tình của cha mẹ học sinh. Năm học 2020 -2021, Sở đã hoàn thành công tác tổ chức, biên soạn bộ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ mầm non 5 tuổi trên địa bàn Thành phố, xây dựng giảng dạy thí điểm bộ tài liệu giáo dục an toàn giao thông cho học sinh lớp 1, lớp 6, lớp 10 và được triển khai đại trà từ năm học 2019-2020.

100% các nhà trường (1581 trường học) đã thành lập bộ phận tư vấn tâm lý, chỉ đạo hoàn thiện nội dung và thực hiện văn hóa ứng xử trong nhà trường một cách tự nhiên, thân thiện, không áp lực, hiệu quả.

**Thứ sáu:** Giao Sở Văn hóa và Thể thao có hình thức động viên kịp thời gương người tốt việc tốt, những cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện quy tắc biện pháp xử lý những cá nhân có thái độ, hành vi ứng xử trái quy tắc và cá nhân cố tình vi phạm.

Về việc này, Sở Văn hóa và Thể thao hàng tháng đôn đốc các sở, ngành, quận huyện, thị xã đề xuất tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện các quy tắc ứng xử của Thành phố gửi về Sở tổng hợp gửi Ban Thi đua Khen thưởng Thành phố trình cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng, kết quả trong 6 tháng đầu năm 2021 Thành phố khen thưởng 01 trường hợp của quận Hoàn Kiếm.

## **4. Đánh giá chung**

### **4.1. Ưu điểm**

- Hai Quy tắc ứng xử của Thành phố ban hành được cán bộ, công chức, viên chức, các tập thể, cá nhân quan tâm hưởng ứng và thực hiện nghiêm túc. Bước đầu đã dần hình thành những chuẩn mực văn hoá, lời nói, thái độ, hành vi của tổ chức, cá nhân nơi công cộng, ý thức giữ gìn và phát triển truyền thống văn hóa tốt đẹp của đất nước, Thủ đô.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan và người dân trên địa bàn đã hưởng ứng chấp hành tạo thuận lợi cho chính quyền các cấp triển khai thực hiện các quy tắc ứng xử.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền từ Thành phố đến cơ sở đã có sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt các quy tắc ứng xử. Việc ứng xử của cán bộ, công chức với Nhân dân chuyển biến tốt hơn, tinh thần trách nhiệm đối với

công việc và hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức được nâng lên, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị, xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Cơ quan thường trực triển khai quy tắc luôn chủ động trong việc tiếp thu phản ánh các nội dung quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người dân trong quá trình triển khai thực hiện, giúp tham mưu Thành phố những văn bản chỉ đạo kịp thời.

- Cán bộ, công chức viên chức người lao động luôn có ý thức tự giác chấp hành Hiến pháp, pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan trong thực thi công vụ, gương mẫu về đạo đức và lối sống. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

- Tại nơi công cộng, cơ bản ý thức ứng xử của người dân đã có chuyển biến. Những hành vi như: bày bán hàng chiếm dụng vỉa hè, lòng đường, xâm phạm cảnh quan, không gian tín ngưỡng, gây mất an ninh trật tự nơi công cộng; tranh giành chèo kéo du khách trong lễ hội, kinh doanh dịch vụ, để, đổ rác thải bừa bãi dưới lòng đường, hồ ao; nói tục, chửi bậy nơi đông người, nơi cơ quan hành chính, bệnh viện, siêu thị... đã được giảm thiểu.

- Việc phát động xây dựng các mô hình điểm về tuyên truyền quy tắc ứng xử nhằm thúc đẩy các địa phương có thêm sáng kiến, bồi đắp những giá trị tốt đẹp, lối sống vì cộng đồng, tạo đà cho nếp sống văn hóa lan tỏa hơn nữa trong đời sống. Đồng thời, khơi dậy ý thức trách nhiệm của mỗi con người với nơi mình sống là mục tiêu quan trọng của phong trào nhân rộng các mô hình tuyên truyền quy tắc ứng xử, từ đó nâng cao chất lượng đời sống văn hóa ở cơ sở.

#### **4.2. Tồn tại, hạn chế**

- Hà Nội là nơi hội tụ của nhiều tỉnh, thành, vùng miền trong cả nước nên văn hóa và trình độ dân trí không đồng đều, nhận thức của người dân khác nhau, hơn thế dân cư lại thường xuyên biến động nên việc tuyên truyền phổ biến và xây dựng chuẩn mực văn hóa người Hà Nội cũng gặp những khó khăn.

- Quy tắc ứng xử nơi công cộng quy định chuẩn mực ứng xử chung nhưng nhận thức và thói quen phụ thuộc vào từng cá nhân, nhất là nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền về yêu cầu xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh còn hạn chế. Đây là những vấn đề khó khăn đặt ra trong quá trình triển khai thực hiện, do đó để thay đổi nhận thức và thói quen cần phải có thời gian, kiên trì, bền bỉ và lâu dài và có những khó khăn nhất định.

- Bên cạnh các đơn vị triển khai hiệu quả các mô hình tuyên truyền quy tắc ứng xử còn có những đơn vị chưa thực sự vào cuộc, chưa triển khai nghiêm túc các mô hình tuyên truyền theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

#### **4.3. Nguyên nhân**

- \* Nguyên nhân chủ quan

- Sự vào cuộc của các cấp ủy đảng, chính quyền một số nơi chưa hiệu quả.

- Công tác tuyên truyền quy tắc ứng xử ở một số cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên, liên tục vẫn mang tính phong trào.

- Công tác tham mưu khen thưởng và xử lý vi phạm các trường hợp được báo chí nêu và dư luận quan tâm chưa được thực hiện kịp thời.

*\* Nguyên nhân khách quan*

- Quy tắc ứng xử quy định chuẩn mực ứng xử chung nhưng nhận thức và thói quen phụ thuộc vào từng cá nhân, để thay đổi nhận thức và thói quen cần phải có thời gian nhất định.

- Nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh còn hạn chế. Sự gương mẫu của cán bộ, công chức, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý trong triển khai, thực hiện quy tắc ứng xử có nơi còn chưa rõ nét.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI**

Phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục tồn tại hạn chế trong thời gian tới, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:**

- Chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện, cụ thể hóa các nội dung Chương trình 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025 phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố Hà Nội và Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025.

#### **2. Nâng cao công tác tuyên truyền:**

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện hai Quy tắc ứng xử bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng đối tượng. Tập trung công tác tuyên truyền tại các khu dân cư, nơi tập trung đông người, đẩy mạnh truyền thông trên truyền hình bằng những câu chuyện về giá trị sống, tôn trọng, trách nhiệm.

- Tiếp tục triển khai xây dựng mô hình tuyên truyền quy tắc ứng xử, hướng dẫn các cơ quan thuộc thành phố và các quận, huyện, phường xã, khu chung cư, bến xe, nhà ga, bệnh viện, trường học... thực hiện.

#### **3. Duy trì công tác kiểm tra:**

Thành lập đoàn kiểm tra, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử trong các cơ quan thuộc Thành phố gắn với kiểm tra công vụ tại các quận, huyện, thị xã và xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm.

#### **4. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng:**

- Tiếp tục phát hiện và viết về các gương điển hình tiên tiến thực hiện tốt quy tắc ứng xử, chấm điểm hàng tháng đối với cán bộ công chức trong đó có nội dung thực hiện quy tắc.

- Biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt các quy tắc ứng xử gắn với thực hiện Đề án Văn hóa công vụ và phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện văn hóa công sở và nơi công cộng”.

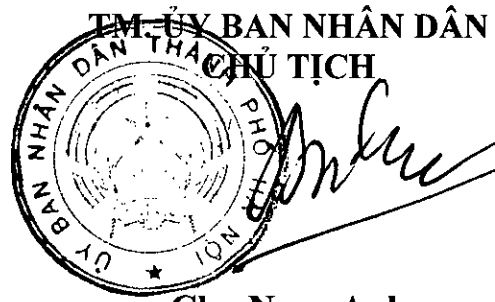
#### 5. Tổ chức sơ kết, tổng kết:

Hàng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện các quy tắc ứng xử của Thành phố, nhằm đánh giá thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, từ đó đề ra những giải pháp khắc phục đưa quy tắc vào cuộc sống.

Ủy ban nhân dân Thành phố trân trọng báo cáo./ 

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- Các Sở: TNMT, VH TT;
- VPUBTP: CPVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, TH<sub>H.Anh</sub>



**Chu Ngọc Anh**



**PHỤ LỤC 01: CÁC BẢNG BIỂU THUỘC PHẦN I**  
(gửi kèm theo báo cáo số 201 /BC-UBND ngày 03/8/2021 của UBND Thành phố)

**Bảng 01: SỐ LIỆU TỔNG HỢP VỀ GIẤP PHÉP KHAI THÁC CÁT CÒN HIỆU LỰC**

| STT | Số giấy phép, ngày cấp            | Loại khoáng sản | Tên đơn vị được cấp phép                            | Vị trí khu vực khai thác        | Diện tích pkhai thác (ha) | Trữ lượng (m <sup>3</sup> ) | Công suất khai thác (tấn, m <sup>3</sup> /năm) | Thời hạn (năm) | có (không) thông qua đấu giá | Ghi chú                  |
|-----|-----------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------|----------------|------------------------------|--------------------------|
| 1   | 13/GP-UBND ngày 31/01/2008        | cát san lấp     | C.ty cổ phần tập đoàn Xây dựng và Du lịch Bình Minh | xã Trung Châu, huyện Đan Phượng | 100                       | 5959040                     | 37.0000 m <sup>3</sup> /năm                    | 17             | không                        | chưa triển khai          |
| 2   | 703/TNMT-KS Ngày 23/12/2009       | cát san lấp     | Công ty Cổ phần thương mại Tiền Giang               | xã Chu Phan, huyện Mê Linh      | 40                        | 777000                      | 38.800 m <sup>3</sup> /năm                     | 15             | không                        | đang hoạt động           |
| 3   | 318/QĐ-STNMT-TNKS ngày 18/7/2012  | Cát san lấp     | Công ty CP xây dựng và kinh doanh xăng dầu Minh Đạt | Xã Đại Mạch – huyện Đông Anh    | 7.8                       | 350.025                     | 30.000 m <sup>3</sup> /năm                     | 12             | không                        | đang hoạt động           |
| 4   | 232/QĐ-STNMT-TNKS ngày 03/10/2012 | Cát san lấp     | Công ty TNHH Phước An                               | Xã Thạch Đà- huyện Mê Linh      | 9.24                      | 522.960                     | 35.000 m <sup>3</sup> /năm                     | 10             | không                        | đang dừng hoạt động      |
| 5   | 93/GP-UBND ngày 27/5/2015         | Cát san lấp     | Công ty CP Quảng Tây                                | Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì  | 20                        | 1.154.870                   | 125.000 m <sup>3</sup> /năm                    | 10             | không                        | đang hoạt động           |
| 6   | 164/GP-UBND ngày 25/8/2015        | Cát san lấp     | Công ty CP Xây dựng Kiều Lê                         | Xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng  | 13                        | 402.255                     | 80.000 m <sup>3</sup> /năm                     | 6              | không                        | chưa triển khai          |
| 7   | 299/GP-UBND ngày 24/12/2015       | Cát san lấp     | Doanh nghiệp tư nhân Dũng Hoa                       | Phú Thượng, Tây Hồ              | 2.3                       | 151.766                     | 35.000 m <sup>3</sup> /năm                     | 5              | không                        | Đang làm thủ tục gia hạn |
| 8   | 84/GP-UBND Ngày 12/3/2019         | Cát san lấp     | Công ty CP tư vấn và đầu tư Hàng Hải                | Xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng  | 14.2                      | 440.416                     | 40.000 m <sup>3</sup> /năm                     | 10             | không                        | chưa triển khai          |
| 9   | 24/TNMT-KS Ngày 18/1/2021         | cát san lấp     | Doanh nghiệp tư nhân Hồng Giang                     | xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng  | 24                        | 603.379                     | 76.500 m <sup>3</sup> /năm                     | 8              | không                        | đang hoạt động           |

**BIỂU 2: SỐ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐANG HOẠT ĐỘNG ĐIỂM TẬP KẾT TRUNG CHUYỂN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VEN SÔNG**

| STT | Tên tổ chức, cá nhân                                            | Vị trí hoạt động                       | Diện tích (m2) | Nguồn gốc đất                                                                       | Thủ tục pháp lý về đất đai                  | Có (không có) giấy phép hoạt động bến thủy | Có (không có) thủ tục pháp lý về môi trường |
|-----|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 1   | <b>HUYỆN BA VÌ</b>                                              |                                        |                |                                                                                     |                                             |                                            |                                             |
| 1   | Nguyễn Danh Tâm<br>Công ty TNHH Xây Dựng Vận Tải & TM Minh Châu | xã Minh Châu                           | 4831           | Đất NN của hộ gia đình                                                              | không                                       | không                                      | có                                          |
| 2   | Đỗ Công Hải<br>Công ty TNHH Đăng Hải                            | xã Chu Minh                            | 6200           | 3100 m2 Đất công do UBND xã quản lý; 3100 m2 đất NN mua từ các hộ dân               | không                                       | không                                      | có                                          |
| 3   | Trần Thị Thơm                                                   | xã Chu Minh                            | 7219           | Đất thổ cư của hộ gia đình                                                          | Đã được cấp giấy chứng nhận đất ở           | không                                      | không                                       |
| 4   | Nguyễn Thế Sang<br>Công ty CP Quảng Tây                         | Thị trấn Tây Đằng                      | 6386           | Đất do UBND xã quản lý                                                              | không                                       | không                                      | có                                          |
| 5   | Đặng Văn Long                                                   | Xã Minh Quang                          | 7700           | Đất công do UBND xã quản lý 5600 m2; Đất nông nghiệp 2100 m2 mua lại của các hộ dân | không                                       | không                                      | không                                       |
| 6   | Nguyễn Bá Quốc                                                  | Xã Minh Quang                          | 3147           | Đất nông nghiệp                                                                     | Đã được cấp giấy chứng nhận đất nông nghiệp | không                                      | không                                       |
| 7   | Bến bãi ông Nguyễn Bá Quốc                                      | Ngoài đê Bãi dàu, thôn Mộc, Minh Quang | 11496          | Đất công do UBND xã quản lý 6696 m2 ; Đất nông nghiệp mua lại của các hộ dân 4800m2 |                                             |                                            |                                             |
| 8   | Nguyễn Hoàng Sâm                                                | Xã Khánh thượng                        | 2500           | Đất NN do UBND xã quản lý                                                           | không                                       | không                                      | không                                       |
| 9   | Nguyễn Văn Mạnh                                                 | Xã Khánh thượng                        | 2000           | Đất do UBND xã quản lý                                                              | không                                       | không                                      | không                                       |
| 10  | Nguyễn Tuấn Hòa                                                 | Xã Khánh thượng                        | 1900           | Đất do UBND xã quản lý                                                              | không                                       | không                                      | không                                       |
| 11  | Tạ Thành Hưng                                                   | Xã Sơn Đà                              | 3800           | Đất do UBND xã quản lý                                                              | không                                       | không                                      | không                                       |

|                       |                                              |                                                                        |         |                                                                                                  |                                   |       |       |
|-----------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------|-------|
| 12                    | Đào Vương Hào<br>Công ty TNHH ĐT XDTM Tân Đà | Xã Sơn Đà                                                              | 3200    | Đất thuê 50 năm của<br>UBND huyện                                                                | Đất thuê 50 năm của<br>UBND huyện | có    | có    |
| 13                    | Đặng Thế Trị                                 | xã Tân Hồng                                                            | 2200    | Đất do UBND xã quản lý                                                                           | không                             | không | không |
| 14                    | Đặng Minh Phú                                | xã Tân Hồng                                                            | 6723    | Đất NN do UBND xã quản<br>lý                                                                     | không                             | không | không |
| 15                    | Công ty TNHH Thành Oanh                      | xã Phong Vân                                                           | 835     | Đất NN do UBND xã quản<br>lý                                                                     | không                             | không | không |
| 16                    | Phạm Văn Mến                                 | Xã Phong Vân                                                           | 1005    | Đất thổ cư đã được cấp bìa                                                                       | không                             | không | không |
| 17                    | Đỗ Công Thiện                                | xã Chu Minh                                                            | 5061    | Đất NN đã được cấp giấy<br>chứng nhận                                                            | không                             | không | không |
| 18                    | Công ty Linh Huy Hoàng                       | Vị trí 01: Cách cầu<br>Trung Hà 200m về<br>phía hạ lưu, xã Thái<br>Hòa | 2422    | Đất thổ cư chưa được cấp<br>GCN                                                                  | không                             | không | không |
| 19                    | Công ty Linh Huy Hoàng                       | Vị trí 02: đầu cầu<br>Trung Hà, xã Thái<br>Hòa                         | 1190    | Đất thổ cư chưa được cấp<br>GCN                                                                  | không                             | không | không |
| <b>THỊ XÃ SƠN TÂY</b> |                                              |                                                                        |         |                                                                                                  |                                   |       |       |
| 1                     | Lê Xuân Hiền ( Công ty TNHH Tùng<br>Trang)   | Hồng Hậu – Phú<br>Thịnh                                                | 2302.6  | 1402.6 thuê thầu với<br>UBND xã nhưng đã hết<br>thời hạn. 900 tự chuyển<br>đổi mục đích đất giao | không                             | không | không |
| 2                     | Kiều Thị Cận                                 | Hồng Hậu – Phú<br>Thịnh                                                | 12672   | Thuê thầu với UBND xã<br>nhưng đã hết thời hạn                                                   | không                             | không | không |
| 3                     | Lê Gio Linh                                  | Hồng Hậu – Phú<br>Thịnh                                                | 7570.2  | Thuê thầu với UBND xã<br>nhưng đã hết thời hạn                                                   | không                             | không | không |
| 4                     | Hoàng Thị Hồng Phương                        | Hồng Hậu – Phú<br>Thịnh                                                | 6491    | Thuê thầu với UBND xã<br>nhưng đã hết thời hạn                                                   | không                             | không | không |
| 5                     | Phạm Văn Hưng                                | Hồng Hậu – Phú<br>Thịnh                                                | 10846.2 | Thuê thầu với UBND xã<br>nhưng đã hết thời hạn                                                   | không                             | không | không |
| 6                     | Vũ Đức Chính                                 | Hồng Hậu – Phú<br>Thịnh                                                | 2475    | Thuê thầu với UBND xã<br>nhưng đã hết thời hạn                                                   | không                             | không | không |
| 7                     | Vũ Thị Xuân                                  | Bãi Yên Thịnh –<br>Phú Thịnh                                           | 11728.5 | Thuê thầu với UBND xã<br>nhưng đã hết thời hạn                                                   | không                             | không | không |
| 8                     | Trần Đình Thành ( Đỗ Thị Hải)                | Bãi Yên Thịnh –<br>Phú Thịnh                                           | 2593.8  | Thuê thầu với UBND xã<br>nhưng đã hết thời hạn                                                   | không                             | không | không |

|                         |                                                                                          |                             |         |                                                                                           |                                                                                             |                                        |                                    |
|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------|
| 9                       | Tăng Minh Ngọc (Công ty cảng Hồng Hà diện tích 20.000m2; Hộ Ông Tăng Minh Ngọc 23.238m2) | Phường Lê Lợi               | 46238   | Đang hoàn thiện thủ tục thuê đất                                                          | không                                                                                       | không                                  | không                              |
| 10                      | Xí nghiệp cảng Đường Lâm                                                                 | Đường Lâm                   | 15066,7 | Đã được cấp GCNQSD đất                                                                    | 15.066,7<br>đã được cấp GCNQSD đất                                                          | có                                     | không                              |
| 11                      | Hà Văn Mạnh (Hà Thị Hiền)                                                                | Đường Lâm                   | 3500    | 1500 thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn.<br>2000 tự chuyển đổi mục đích đất giao | không                                                                                       | không                                  | không                              |
| 12                      | Phan Thị Hạnh                                                                            | Đường Lâm                   | 3600    | 3000 thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn.<br>600 tự chuyển đổi mục đích đất giao  |                                                                                             |                                        |                                    |
| 13                      | Nguyễn Văn Chung                                                                         | Đường Lâm                   | 4883    | 400 thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn.<br>4883 tự chuyển đổi mục đích đất giao  | không                                                                                       | không                                  | không                              |
| 14                      | Ngô Thu Hà                                                                               | Đường Lâm                   | 12500   | Thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn                                               | không                                                                                       | không                                  | không                              |
| <b>HUYỆN PHÚC THỌ</b>   |                                                                                          |                             |         |                                                                                           |                                                                                             |                                        |                                    |
| 1                       | Bà Hoàng Thị Hiền và Bà Phùng Thị Kim Liên                                               | Xã Vân Phúc                 | 4900    | Đất nông nghiệp (quy I + II)                                                              | không                                                                                       | không                                  | không                              |
| 2                       | Ông Đoàn Văn Thiêm                                                                       | Xã Cẩm Đình                 | 4900    |                                                                                           | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất                                                    | không                                  | có                                 |
| 3                       | Bà Nguyễn Thị Nhung                                                                      | Xã Cẩm Đình                 | 4900    |                                                                                           | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất                                                    | không                                  | có                                 |
| 4                       | Nguyễn Hữu Phú                                                                           | Xã Phương Độ                | 4973    |                                                                                           | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất                                                    | không                                  | có                                 |
| 5                       | Đoàn Văn Cường                                                                           | Xã Phương Độ                | 4291    |                                                                                           | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất                                                    | không                                  | có                                 |
| 6                       | Bà Kiều Thị Thanh Thúy                                                                   | Xã Sen Chiểu                | 4979    |                                                                                           | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất.                                                   | không                                  | có                                 |
| <b>HUYỆN ĐAN PHƯỢNG</b> |                                                                                          |                             |         |                                                                                           |                                                                                             |                                        |                                    |
| 1                       | Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và sản xuất thương mại 888                               | Bãi Ngũ Châu, xã Trung Châu | 5,400   | Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm                                          | - QĐ cho thuê đất 368/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của UBND TP Hà Nội<br>- HĐ thuê đất 387/HĐTĐ- | Số<br>28/2019/GPBTNĐ<br>ngày 12/9/2019 | GXN đăng ký KH<br>BVMT<br>163/GXN- |

|    |                                                              |                                                   |       |                                                                                                             | STNMT-CCQLĐĐ ngày<br>16/7/2018                                                                                             |                                        | UBND ngày<br>22/8/2017                                                        |
|----|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 2  | Hộ kinh doanh Trần Việt Lượng                                | Thôn Tiên Tân, xã<br>Hồng Hà                      | 8,800 | Nhà nước cho thuê đất trả<br>tiền thuê đất hằng năm                                                         | - Quyết định 1443/QĐ-<br>UBND ngày 07/10/2009<br>của UBND huyện Đan<br>Phượng<br>- HĐ thuê đất 408/HĐTĐ<br>ngày 11/11/2009 | Số<br>41/2019/GPBTNĐ<br>ngày 5/12/2019 | GXN đăng<br>ký đề án<br>BVMT đơn<br>giản<br>25/GXN-<br>UBND ngày<br>17/9/2012 |
| 3  | Hộ kinh doanh Đào Hồng Quân                                  | Khu bãi Trệ Số 3,<br>bến phà Thọ An, xã<br>Thọ An | 7,050 | - 3.630 m2: Đất nông<br>nghiệp trồng cây hàng năm<br>khác (đất NN quỹ I)<br>- 3.200 m2: Đất chưa sử<br>dụng | không                                                                                                                      | Không                                  | không                                                                         |
| 4  | Hộ kinh doanh Lê Thị Phái                                    | Khu bãi Trệ Hạ<br>Tâm Khê, xã Thọ<br>Xuân         | 4,800 | Đất nông nghiệp trồng cây<br>hàng năm khác do UBND<br>xã Thọ Xuân quản lý                                   | không                                                                                                                      | Không                                  | không                                                                         |
| 5  | Hộ kinh doanh Hùng Cường                                     | Khu bãi Đồn, xã<br>Liên Trung                     | 5,091 | UBND xã Liên Trung cho<br>thuê không đúng thẩm<br>quyền; UBND xã đã thanh<br>lý hợp đồng                    | không                                                                                                                      | không                                  | không                                                                         |
| 6  | Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Tín<br>Thành Phát         | Khu bãi Đồn, xã<br>Liên Trung                     | 3,064 | UBND xã Liên Trung cho<br>thuê không đúng thẩm<br>quyền; UBND xã đã thanh<br>lý hợp đồng                    | không                                                                                                                      | không                                  | không                                                                         |
| 7  | Ông Đỗ Văn Thế                                               | Khu bãi Ngũ Châu,<br>xã Trung Châu                | 500   | Đất nông nghiệp trồng cây<br>hàng năm khác do UBND<br>xã Trung Châu quản lý                                 | Không                                                                                                                      | không                                  | không                                                                         |
| 8  | Công ty cổ phần xây dựng và dịch vụ<br>thương mại Tuấn Quỳnh | Khu kè Liên Trì, xã<br>Liên Hà                    | 350   | Đất hành lang bảo vệ kè<br>Liên Trì                                                                         | không                                                                                                                      | không                                  | không                                                                         |
| 9  | Ông Nguyễn Tất Cầu                                           | Khu kè Liên Trì, xã<br>Liên Hà                    | 872   | Đất UBND xã Liên Hà cho<br>thuê nhưng đã hết hạn                                                            | không                                                                                                                      | không                                  | không                                                                         |
| 10 | Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Tám                                 | Khu kè Liên Trì, xã<br>Liên Hà                    | 1,500 | Đất hành lang bảo vệ kè<br>Liên Trì                                                                         | không                                                                                                                      | không                                  | không                                                                         |
| 11 | Ông Hoàng Đức Phú                                            | Khu bãi Đồn, xã<br>Liên Trung                     | 908   | UBND xã Liên Trung cho<br>thuê không đúng thẩm<br>quyền; UBND xã đã thanh<br>lý hợp đồng                    | không                                                                                                                      | không                                  | không                                                                         |

|   |                                                          |                   |         |                                                                                                                                             |  |    |    |
|---|----------------------------------------------------------|-------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----|----|
|   | <b>QUẬN BẮC TỪ LIÊM</b>                                  |                   |         |                                                                                                                                             |  |    |    |
| 1 | Công ty cổ phần xây dựng và sản xuất vật liệu Hoàng Bình | Phường Thượng Cát | 16686   | Quyết định số 4864/QĐ-UBND cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để làm Bến bãi bốc xếp, trung chuyển VLXD tạm thời                          |  | Có | Có |
| 2 | HTX Đông Ba                                              | Phường Thượng Cát | 3096    | Quyết định số 5845/QĐ-UBND ngày 02/10/2003 về việc cho phép sử dụng bãi sông làm bãi để bốc xếp, trung chuyển, kinh doanh VẬT LIỆU XÂY DỰNG |  | Có | Có |
| 3 | Công ty TNHH Thiên Lộc Phú                               | Phường Liên Mạc   | 9490    | Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 20/01/2006 cho Công ty TNHH Thiên Lộc Phú thuê làm điểm tập kết trung chuyển VẬT LIỆU XÂY DỰNG               |  | Có | Có |
| 4 | Công ty cổ phần Nam Thăng Long                           | Phường Liên Mạc   | 28563   | Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 12/11/2008 về việc cho Cty thuê hàng năm để làm bãi trung chuyển VLXD                                       |  | Có | Có |
| 5 | Công ty cổ phần đầu tư xây lắp và khai thác cảng         | Phường Liên Mạc   | 26676   | Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 11/02/1999 về việc cho phép Cty thuê đất làm điểm tập kết VLXD                                                |  | Có | Có |
| 6 | Công ty TNHH đầu tư xây dựng thương mại Hà Trang         | Phường Liên Mạc   | 8139    | Quyết định số 6515/QĐ-UBND ngày 23/9/2002 về việc cho Cty thuê làm bãi trung chuyển và bốc xếp VẬT LIỆU XÂY DỰNG                            |  | Có | Có |
| 7 | Công ty TNHH MTV khai thác và thương mại Kim Sơn         | Phường Liên Mạc   | 20001.6 | Quyết định số 6118/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 của UBND TP về việc thu hồi 20.001,6m2 đất cho                                                   |  | Có | Có |

|    |                                                                             |                       |        |                                                                                                                          |       |       |       |
|----|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
|    |                                                                             |                       |        | Cty thuê làm điểm tập kết,<br>trung chuyển VLXD                                                                          |       |       |       |
| 8  | Công ty cổ phần VẬT LIỆU XÂY DỰNG<br>Hà Nội                                 | Phường Thụy<br>Phương | 8188   | Quyết định số 5689/QĐ-<br>UBND ngày 21/12/2006<br>về việc cho phép Cty làm<br>trụ sở và bãi tập kết VẬT<br>LIỆU XÂY DỰNG |       | Có    | Có    |
| 9  | Ông Nguyễn Văn Chương (Bà Lê Thị Sơn)                                       | Thượng Cát            | 7,114  | Đất nông nghiệp và đất bãi<br>bồi ven sông do UBND<br>phường quản lý                                                     | không | không | không |
| 10 | Công ty VLXD Hà Nội – Vinacomin                                             | Thượng Cát            | 19,700 | Đất nông nghiệp và đất bãi<br>bồi ven sông do UBND<br>phường quản lý                                                     | không | không | không |
| 11 | Công ty TNHH kinh doanh<br>và chế biến lâm sản Hải Hùng                     | Thượng Cát            | 30,050 | Đất nông nghiệp và đất bãi<br>bồi ven sông do UBND<br>phường quản lý                                                     | không | không | không |
| 12 | Ông Hoàng Trung Thông                                                       | Thượng Cát            | 7,361  | Đất nông nghiệp và đất bãi<br>bồi ven sông do UBND<br>phường quản lý                                                     | không | không | không |
| 13 | Công ty TNHH và xây dựng Ngọc Long                                          | Thượng Cát            | 11,140 | Đất nông nghiệp và đất bãi<br>bồi ven sông do UBND<br>phường quản lý                                                     | không | không | không |
| 14 | Ông Lê Văn Thủy                                                             | Thượng Cát            | 7,930  | Đất nông nghiệp và đất bãi<br>bồi ven sông do UBND<br>phường quản lý                                                     | không | không | không |
| 15 | Ông Lê Văn Hải                                                              | Thượng Cát            | 5,900  | Đất nông nghiệp và đất bãi<br>bồi ven sông do UBND<br>phường quản lý                                                     | không | không | không |
| 16 | Công ty TNHH Tân Hoàng Phi                                                  | Liên Mạc              | 9,800  | Đất nông nghiệp và đất bãi<br>bồi ven sông do UBND<br>phường quản lý                                                     | không | không | không |
| 17 | Công ty TNHH Thành Cường                                                    | Đông Ngạc             | 2,100  | Đất bãi bồi ven sông do<br>UBND phường quản lý                                                                           | không | không | không |
| 18 | Công ty CP Minh Châu                                                        | Đông Ngạc             | 2,100  | Đất bãi bồi ven sông do<br>UBND phường quản lý                                                                           | không | không | không |
| 19 | Công ty TNHH đầu tư và phát triển Vũ Gia<br>(Công an đình chỉ hoạt động)    | Đông Ngạc             | 10,000 | Đất bãi bồi ven sông do<br>UBND phường quản lý                                                                           | không | không | không |
| 20 | Công ty TNHH thương mại xây dựng Thành<br>Minh (Công an đình chỉ hoạt động) | Đông Ngạc             | 25,000 | Đất bãi bồi ven sông do<br>UBND phường quản lý                                                                           | không | không | không |

|    |                                                                                        |              |        |                                                                      |       |       |       |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------|----------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 21 | Hộ gia đình ông Nguyễn Trung Chín,<br>Nguyễn Trung Hòa (Công an đình chỉ hoạt<br>động) | Thượng cát   | 26,180 | Đất nông nghiệp và đất bãi<br>bồi ven sông do UBND<br>phường quản lý | không | không | không |
|    | <b>HUYỆN SÓC SƠN</b>                                                                   |              |        |                                                                      |       |       |       |
| 1  | Vũ Tuấn Bình                                                                           | Xã Trung Giã | 8105   | Đất Nông nghiệp                                                      | không | không | không |
| 2  | Nguyễn Văn Cường                                                                       |              | 8894   | Đất Nông nghiệp và đất<br>công                                       | không | không | không |
| 3  | Đỗ Văn Đạo                                                                             |              | 655    | đất ở                                                                | không | không | không |
| 4  | Nguyễn Thị Phụng                                                                       |              | 2810   | Đất công                                                             | không | không | không |
| 5  | Đỗ Thị Dưa                                                                             |              | 6661   | Đất công                                                             | không | không | không |
| 6  | Mai Thị Lệ                                                                             |              | 5110   | Đất công                                                             | không | không | không |
| 7  | Đỗ Văn Vượng                                                                           |              | 24031  | Đất Nông nghiệp và đất<br>công                                       | không | không | không |
| 8  | Vũ Thị Hồng Thanh                                                                      |              | 13459  | Đất Nông nghiệp và đất<br>công                                       | không | không | không |
| 9  | Đỗ Văn Thòa                                                                            |              | 1284   | Đất công                                                             | không | không | không |
| 10 | Ngô Văn Vạc                                                                            |              | 1123   | Đất công                                                             | không | không | không |
| 11 | Đỗ Văn Đạt                                                                             |              | 1337   | Đất công                                                             | không | không | không |
| 12 | Đỗ Thị Bích                                                                            |              | 4008   | Đất công                                                             | không | không | không |
| 13 | Ngô Thị Đoàn                                                                           |              | 462    | Đất công                                                             | không | không | không |
| 14 | Đặng Viết Trường                                                                       |              | 1590   | Đất công                                                             | không | không | không |
| 15 | Trương Văn Cầu                                                                         |              | 501    | Đất công                                                             | không | không | không |
| 16 | Đỗ Văn Thực                                                                            |              | 507    | Đất ở                                                                | không | không | không |
| 17 | Đỗ Thị Hào                                                                             |              | 1617   | Đất ở                                                                | không | không | không |

|                       |                                                                            |              |          |                                                                             |                                                                                                                                       |       |       |
|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|
| 18                    | Nguyễn Thị Ngo                                                             |              | 1328     | Đất công                                                                    | không                                                                                                                                 | không | không |
| 19                    | Nguyễn Văn Ty                                                              |              | 1184     | Đất công                                                                    | không                                                                                                                                 | không | không |
| 20                    | Vũ Trung Hiếu                                                              |              | 2486     | Đất công                                                                    | không                                                                                                                                 | không | không |
| 21                    | CTCPĐTXD Hưng Tín                                                          | xã Tân Hưng  | 9286     | Đất công                                                                    | không                                                                                                                                 | không | không |
| 22                    | Nguyễn Văn Hoàng                                                           | Xã Bắc Phú   | 800      | Đất công                                                                    | không                                                                                                                                 | không | không |
| 23                    | Nguyễn Thị Yên                                                             | Xã Bắc Phú   | 200      | Đất công                                                                    | không                                                                                                                                 | không | không |
| <b>HUYỆN ĐÔNG ANH</b> |                                                                            |              |          |                                                                             |                                                                                                                                       |       |       |
| 1                     | DNTN Dũng Hoa                                                              | Xã Mai Lâm   | 3600m2   |                                                                             | có                                                                                                                                    | có    | có    |
| 2                     | HTX Thương bình Phúc Lâm                                                   | Xã Mai Lâm   | 5000m2   |                                                                             | có                                                                                                                                    | có    | có    |
| 3                     | Công ty CP ĐT XD và TM Đức Mạnh                                            | Xã Mai Lâm   | 10538m2  |                                                                             | có                                                                                                                                    | có    | có    |
| 4                     | Công ty CP Nhà Hà Nội số 17                                                | Xã Mai Lâm   | 6000     |                                                                             | UBND Thành phố cho thuê đất làm bãi trung chuyển tuy nhiên Chưa thực hiện thủ tục đăng ký đất đai ký hợp đồng thuê đất theo Quy định. | có    | không |
| 5                     | Công ty TNHH ĐT PT TM & DV Nhật Anh                                        | Xã Tàm Xá    | 40.421m2 |                                                                             | có                                                                                                                                    | có    | có    |
| 6                     | Công ty CP thương mại dịch vụ Đông Anh (Công ty CP Công nghiệp Thanh Hiền) | Xã Hải Bối   | 22.000m2 | Đổi đất lấy công trình cho hộ bà Nguyễn Thị Thanh từ năm 2004               | không                                                                                                                                 | không | không |
| 7                     | Hộ KD Hoàng Văn Khắc ( Công ty CP XL và VLXD Sông Hồng)                    | Xã Vĩnh Ngọc | 8.000m2  | Hợp đồng với UBND xã Vĩnh Ngọc để sx nông nghiệp đã hết hạn                 | không                                                                                                                                 | không | không |
| 8                     | Công ty TNHH Diệp Trang                                                    | Xã Hải Bối   | 79.130m2 | Hợp đồng thuê thầu đất nông nghiệp với UBND xã đến nay đã thanh lý Hợp đồng | không                                                                                                                                 | không | không |

|                       |                                                         |                        |          |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                      |       |                                        |
|-----------------------|---------------------------------------------------------|------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------|
| 9                     | DNTN Phương Chinh                                       | Xã Đông Hội            | 2.000m2  | Hợp đồng thuê thầu với UBND xã Đông Hội đã hết hạn                | không                                                                                                                                                                                                                                | không | không                                  |
| 10                    | Công ty CP Thành Luân                                   | Xã Võng La             | 16.000m2 | Hợp đồng thuê của HTX Đại Độ, đã hết hạn                          | không                                                                                                                                                                                                                                | không | không                                  |
| 11                    | Công ty TNHH DV TM và ĐTXD Minh Cường                   | Xã Võng La             | 11.981m2 | Hợp đồng thuê đất công của UBND xã Võng La quản lý, đã hết hạn    | không                                                                                                                                                                                                                                | không | không                                  |
| 12                    | Công ty TNHH ĐT và TM Hồng Phúc                         | Xã Võng La             | 16.000m2 | Hợp đồng thuê đất công của UBND xã Võng La quản lý, đã hết hạn    | không                                                                                                                                                                                                                                | không | không                                  |
| 13                    | Ông Nguyễn Quang Thành (Công ty TNHH dịch vụ Thái Linh) | Xã Võng La             | 6.000m2  | Hợp đồng thuê đất công của UBND xã Võng La quản lý, đã hết hạn    | không                                                                                                                                                                                                                                | không | không                                  |
| 14                    | Công ty TNHH ĐT và TM Tuấn Vinh                         | Xã Võng La             | 10.000m2 | Hợp đồng thuê đất công của UBND xã Võng La quản lý, đã hết hạn    | không                                                                                                                                                                                                                                | không | không                                  |
| 15                    | Hộ KD Hoàng Văn Tuấn (Công ty Xây lắp Sông Hồng)        | Xã Vĩnh Ngọc           | 7000m2   | Hợp đồng thuê thầu đất nông nghiệp với UBND xã đến nay đã hết hạn | không                                                                                                                                                                                                                                | không | không                                  |
| <b>QUẬN LONG BIÊN</b> |                                                         |                        |          |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                      |       |                                        |
| 1                     | Hoàng Thị Thơm                                          | Khu bãi Dâu-Giang Biên | 7,000    | Đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP của các hộ dân.         | Có hợp đồng thuê đất với người dân năm 2020                                                                                                                                                                                          | Không | Không                                  |
| 2                     | Công ty CP Phúc Long                                    | Khu bãi Dâu-Giang Biên | 21,000   | Đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP của các hộ dân.         | Giấy chứng nhận ĐKKD doanh nghiệp công ty cổ phần lần đầu 21/01/2003, lần 4 năm 2011 số 0101333661 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội; Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa, HD thuê đất của dân. | Không | Không                                  |
| 3                     | Công ty CP bê tông 319                                  | Khu bãi Ủi- Giang Biên | 8,060    | Đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP của các hộ dân.         | Thỏa thuận XD trạm trộn của UBND Hà Nội năm 2006; GCN ĐKKD ngày 21/12/ 2012 số                                                                                                                                                       | Không | Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi |

|   |                                                 |                        |        |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                |                                                                                                            |
|---|-------------------------------------------------|------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                 |                        |        |                                                                                                                            | 0106066794 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội; HĐ Hợp tác KD số 001/HĐHT/319-TH ngày 3/2/2015. Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường số 30/GXN ngày 21/6/2013; Hợp đồng kinh tế số 226/2015/H Đ-KT giữa Cty CP Bê tông 319 và Cty công trình đô thị Phú Thành |                                                                                                                                                                                | trường số 30/GXN ngày 21/6/2013                                                                            |
| 4 | Công ty TNHH Việt Hồng (Nay là Cty Thành Trung) | Khu bãi Ủi- Giang Biên | 11,750 | Đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP của các hộ dân.                                                                  | Giấy chứng nhận ĐKKD số 0106107761 ngày 18/2/2013 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội;; HĐ thuê đất của dân ngày 02/2/2015 giữa Cty TM Hoàng Anh và Cty CP đầu tư Thành Trung.                                                                                         | Không                                                                                                                                                                          | Không                                                                                                      |
| 5 | Công ty TNHH VLXD Nam Dũng                      | Khu bãi Ủi- Giang Biên | 5,000  | Đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP của các hộ dân.                                                                  | Có hợp đồng thuê đất với người dân năm 2020                                                                                                                                                                                                                                                              | Không                                                                                                                                                                          | Không                                                                                                      |
| 6 | Ông Ngô Văn Sáng (Công ty TNHH Hằng Sáng)       | Khu bãi Ủi- Giang Biên | 23,729 | Đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP của các hộ dân.                                                                  | Có hợp đồng thuê đất với người dân năm 2020                                                                                                                                                                                                                                                              | Không                                                                                                                                                                          | Không                                                                                                      |
| 7 | DNTN Dũng Hoa                                   | Tổ 27, phường Ngọc Lâm | 1,234  | Đã được UBND Thành phố Hà Nội ký hợp đồng thuê đất theo quy định (Phụ lục hợp đồng thuê đất số 596/PLHĐTĐ ngày 09/12/2013) | - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – doanh nghiệp tư nhân số 0101108514, đăng ký lần đầu ngày 02/05/2001; đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 30/5/2017 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội;<br>- Giấy xác nhận về việc                                                | - Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa số 06/GPBTND ngày 25/04/2017 của Sở GTVT Hà Nội;<br>- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 1843/ĐK ngày 19/4/2017 của Sở | - Giấy xác nhận đăng ký đề án BVMT đơn giản số 19/GXN-UBND ngày 04/06/2013 của UBND quận Long Biên đối với |

|  |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                  |
|--|--|--|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |  | <p>thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 30/05/2017 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội;</p> <p>- Quyết định số 1381/QĐ-UB ngày 21/03/2006 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Doanh nghiệp tư nhân Dũng Hoa thuê 1234m<sup>2</sup> đất tại tổ 27, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên để làm bãi tập kết và trung chuyển VLXD;</p> <p>- Hợp đồng thuê đất số 75-2006/TNMTNĐ-HĐTĐTN ngày 07/07/2006 giữa Sở Tài nguyên Môi trường và Nhà đất với Doanh nghiệp tư nhân Dũng Hoa;</p> <p>- Sổ kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe, máy chuyên dùng số CB 015358 ngày 24/3/2016 của Chi Cục đăng kiểm số 1;</p> <p>- Giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật và BVMT xe, máy chuyên dùng số CB 038492 ngày 24/03/2016 của Chi Cục đăng kiểm số 1;</p> <p>- Giấy phép khai thác khoáng sản số 299/GP-UBND ngày 24/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội;</p> | <p>GTVT Thành phố Hà Nội;</p> <p>- Giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật trong khai thác số 00159/17-CC1 ngày 15/05/2017 của Chi Cục đăng kiểm số 1 – Cục đăng kiểm Việt Nam;</p> <p>- Phụ lục hợp đồng số 244/PLHD-NVTT ngày 24/3/2016 giữa Cục Đường thủy nội địa Việt Nam với Doanh nghiệp tư nhân Dũng Hoa về thực hiện dự án Nạo vét duy tu luồng đường thủy nội địa quốc gia kết hợp tận thu sản phẩm khu vực bãi cạn Bắc Biên Km182+475 đến Km183+700 trên Sông Hồng, thành phố Hà Nội;</p> | <p>cơ sở kinh doanh VLXD – Doanh nghiệp tư nhân Dũng Hoa tại tổ 27, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội;</p> |
|--|--|--|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|   |                                             |                     |       |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                   |                                                                                                           |
|---|---------------------------------------------|---------------------|-------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                             |                     |       |                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản làm việc ngày 28/03/2018 của Phòng Cảnh sát Môi trường – Công an TP. Hà Nội;</li> <li>- Biên bản kiểm tra ngày 21/03/2019 của UBND quận Long Biên về các bến bãi tập kết, trung chuyển VLXD trên địa bàn phường Ngọc Lâm;</li> <li>- Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa số 03/GPBTNĐ năm 2016 do sở GTVT Hà Nội cấp.</li> </ul> |                                                                                                                                   |                                                                                                           |
| 8 | Công ty cổ phần Thương mại Thụy Anh         | Tổ 19, Thượng Thanh | 5,120 | Đất do Công ty cổ phần Vận tải thủy I quản lý | Hợp đồng thuê đất hàng năm số 499/HĐTD ngày 22/8/2014 và phụ lục số 692/HĐTD/PL-STNMT-CCQLĐĐ ký ngày 03/12/2018 với Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Giấy CNĐK Doanh Nghiệp số 0101461403 lần đầu ngày 8/3/2004. Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa số 43/2019 do Sở GTVT HÀ Nội cấp.                                                                                          | Số 4993/GPBTNĐ ngày 18/12/2014 về việc cho phép hoạt động Bến thủy nội địa; Bến xếp dỡ VLXD Đức Giang của Công ty Vận tải thủy 1. | Không                                                                                                     |
| 9 | Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hoa lạng | Phường Bồ Đề        | 3,500 |                                               | Hợp đồng thuê đất số: 921/HĐTD-STNMT-CCQLĐĐ ngày 16/12/2016 ; Mục đích sử dụng: để làm bãi tập kết, kinh doanh VLXD theo Quyết định số 3405/QĐ-UBND ngày 25/6/2014 của UBND TP Hà Nội. Giấy CNĐK doanh nghiệp CTY TNHH hai thành viên( đăng ký lần đầu ngày 02/7/2020, đăng ký lại lần                                                                                              | Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa số: 07/2020/GPBTNĐ ngày 22/4/2020.                                                           | Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản do UBND quận Long Biên xác nhận vào ngày 04/6/2013 |

|    |                                                       |                |       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                         |                                    |
|----|-------------------------------------------------------|----------------|-------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|    |                                                       |                |       |  | thứ 5 ngày 14/5/2014 mã số: 0102005752 do phòng ĐKKD-Sở KHĐT Hà Nội cấp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                         |                                    |
| 10 | Công ty TNHH Hoài Trang                               | Phường Cự Khối | 3,500 |  | Giấy phép ĐKKD doanh nghiệp lần 4 ngày 15/2/2016 số 0101646537 của của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội ; HĐ thuê đất của thành phố số 665/HĐTĐ-Sở TNMT-PC ngày 02/8/2016; Quyết định thuê đất số 583/QĐ-UBND ngày 04/02/2015 của UBND thành phố Hà Nội. Văn bản 4625/STNMT-CCQLĐĐ ngày 11/6/2017 của Sở TNMT về việc gia hạn thuê đất hàng năm; văn bản 2834/SNN-ĐĐ ngày 13/2/2013 thỏa thuận đề điều SNN 2013 | Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa số 07/GPBTND ngày 20/4/2018 của sở GTVT Hà Nội cấp | Có giấy các nhận bảo vệ môi trường |
|    | <b>HUYỆN GIA LÂM</b>                                  |                |       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                         |                                    |
| 1  | Công ty TNHH Nam Sơn                                  | xã Đông Dư     | 33560 |  | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Có                                                                                      | Có                                 |
| 2  | Công ty TNHH kinh doanh vật tư và vận chuyển Hà Trang | xã Đặng Xá     | 4441  |  | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Có                                                                                      | Có                                 |
| 3  | Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Thịnh                 | xã Đặng Xá     | 9893  |  | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Có                                                                                      | Có                                 |
| 4  | Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Thịnh                 | xã Đặng Xá     | 7000  |  | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Có                                                                                      | Có                                 |
| 5  | Công ty CP đầu tư và xây dựng Gia Lâm                 | xã Đặng Xá     | 1400  |  | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Có                                                                                      | Có                                 |
| 6  | Hợp tác xã công nghiệp Cầu Đuống                      | xã Yên Viên    | 3838  |  | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Không                                                                                   | Không                              |

|    |                                                                          |                  |        |                                                                                                                                     |                            |       |       |
|----|--------------------------------------------------------------------------|------------------|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------|-------|
| 7  | HTX Công nghiệp Thành Đoàn                                               | xã Yên Viên      | 8456   |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 8  | Công ty TNHH Hưng Tâm                                                    | xã Yên Viên      | 3025   |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 9  | Cty TNHH Tất Thắng                                                       | xã Phù Đổng      | 10000  |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 10 | Không Trường Giang                                                       | xã Phù Đổng      | 4322   |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 11 | Đỗ Như Hiền                                                              | xã Phù Đổng      | 7000   |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 12 | Công ty CP DV và TM Hoàng Minh Phúc                                      | xã Phù Đổng      | 8000   |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 13 | Kiều Minh Toán                                                           | xã Phù Đổng      | 27667  |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 14 | Cty TNHH KD vật tư và vận chuyển Hà Trang                                | xã Đặng Xá       | 9381   |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 15 | Cty TNHH đầu tư và kinh doanh thương mại Thanh Hà                        | xã Đặng Xá       | 8989   |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 16 | Nguyễn Liên Bang<br>(Công ty TNHH đầu tư xây dựng và vận tải Khánh Linh) | xã Đông Dư       | 5000   |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 17 | Cty CP Trọng Phụng                                                       | xã Đông Dư       | 5000   |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 18 | Nguyễn Thị Thanh Hiền                                                    | xã Bát Tràng     | 668    |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
| 19 | Nguyễn Thị Thúy Hạnh                                                     | xã Bát Tràng     | 811    |                                                                                                                                     | Không                      | Không | Không |
|    | <b>QUẬN HOÀNG MAI</b>                                                    |                  |        |                                                                                                                                     |                            |       |       |
| 1  | Công ty Cổ phần Cơ khí và vận tải Hà Nội                                 | Phường Thanh Trì | 8674   | QĐ số 1830/QĐ-UBND ngày 22/02/2013                                                                                                  | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT |       |       |
| 2  | Xí nghiệp Thành An 115                                                   | Phường Thanh Trì | 4890   | GCN QSDĐ số T813362 ngày 19/12/2002                                                                                                 | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT |       |       |
| 3  | Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng vận tải và thương mại                    | Phường Thanh Trì | 4041.3 | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội | không                      | không | không |

|   |                                                 |                  |         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |       |       |       |
|---|-------------------------------------------------|------------------|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 4 | Công ty TNHH MTV đầu tư và sản xuất Trung Kiên  | Phường Thanh Trì | 3288    | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội                                                                                                                                                                                                                                  | không | không | không |
| 5 | Công ty Cổ phần thương mại Sơn Thanh            | Phường Thanh Trì | 45073.8 | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội                                                                                                                                                                                                                                  | không | không | không |
| 6 | Công ty TNHH Linh Dao                           | Phường Thanh Trì | 39613.4 | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội                                                                                                                                                                                                                                  | không | không | không |
| 7 | Công ty Cổ phần Thương Mại Và Xây Dựng Hồng Anh | Phường Thanh Trì | 77950   | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội                                                                                                                                                                                                                                  | không | không | không |
| 8 | Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Long  | Phường Lĩnh Nam  | 19335.4 | Ngày 10/11/2015, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Long đã có văn bản số 86/CV-TL gửi UBND thành phố Hà Nội xin hoàn tất thủ tục thuê đất theo quy định. Ngày 17/11/2015, Văn phòng UBND đã có văn bản số 1299/PC-VP gửi sở TNMT Hà Nội để kiểm tra, giải quyết. Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL- | không | không | không |

|                         |                                            |                   |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                     |       |       |
|-------------------------|--------------------------------------------|-------------------|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------|-------|
|                         |                                            |                   |        | STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                     |       |       |
| 9                       | Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Hà Nội     | Phường Lĩnh Nam   | 9450   | Công ty được phép khai thác cát tại vị trí bãi nổi phường Lĩnh Nam theo Quyết định số 7782/QĐ-UBND ngày 25/11/2005 của UBND thành phố Hà Nội về việc khai thác cát và Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 31/03/2008 của UBND quận Hoàng Mai về việc cho phép Công ty CP Đầu tư xây dựng Hà Nội được khai thác cát, thời điểm đến tháng 11/2009. Hiện nay Công ty sử dụng 9.450 m <sup>2</sup> Làm điểm tập kết, trung chuyển VLXD. Đã có kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội | không                                               | không | không |
| 10                      | Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Phú Nguyên | Phường Trần Phú   | 51569  | HĐ thuê đất số 678/HĐTĐ ngày 15/12/2014                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                          | Có    | Có    |
| 11                      | Công ty Cổ phần Cảng Khuyến Lương          | Phường Trần Phú 3 | 98461  | GCN QSDĐ ngày 03/08/2005 của UBND TP HN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                          | Có    | Có    |
| 12                      | Công ty TNHH vận tải Sông Hồng             | Phường Yên Sở     | 68.060 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                          | không | không |
| <b>HUYỆN THƯỜNG TÍN</b> |                                            |                   |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                     |       |       |
| 1                       | Công ty TNHH Vận tải hàng hóa Hồng Vân     | xã Hồng Vân       | 15.487 | Sở TNMT tỉnh Hà Tây cấp GCNQSD đất; Đất nông nghiệp thuê của các hộ dân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Được UBND tỉnh Hà Tây cấp GCNQSD đất ngày 29/6/2007 | có    | có    |
| 2                       | Doanh nghiệp tư nhân Đồng Hằng             | xã Hồng Vân       | 3001   | Đất nông nghiệp của hộ gia đình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                    | có    | có    |
| 3                       | Công ty TNHH Đức Anh                       | xã Hồng Vân       | 2000   | Đất nông nghiệp của hộ gia đình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                    | có    | có    |

|                        |                                          |                          |       |                                 |                                                                                                 |       |       |
|------------------------|------------------------------------------|--------------------------|-------|---------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|
| 4                      | Công ty CP Chí Quang                     | xã Hồng Vân              | 5000  | Đất nông nghiệp của hộ gia đình | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                                                                | có    | có    |
| 5                      | Hợp tác xã Vận Tài Thủy Liên Hồng        | xã Hồng Vân              | 10880 | Đất UBND Tỉnh Hà Tây cấp        | Quyết định số 24/QĐ-UB ngày 18/9/1982 của UBND tỉnh Hà Tây                                      | có    | có    |
| 6                      | Cảng Hồng Hà                             | xã Hồng Vân              | 8082  | Đất UBND Tỉnh Hà Tây cấp        | Cố QĐ cấp đất của UBND tỉnh Hà Tây                                                              | có    | có    |
| 7                      | Công ty CP thương mại sản xuất Hoàng Gia | Xã Thống Nhất - Vạn Điểm | 93018 | UBND tỉnh Hà Tây cho thuê       | UBND tỉnh Hà Tây cấp GCNQSD đất số AN 361224, ngày 23/7/2008                                    | có    | có    |
| <b>HUYỆN PHÚ XUYỀN</b> |                                          |                          |       |                                 |                                                                                                 |       |       |
| 1                      | Đoàn Thị Hằng Nga                        | Xã Nam Tiến              | 24658 | Đất bãi bồi ven sông            | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD | không | không |
| 2                      | Nguyễn Văn Thông                         | Xã Nam Tiến              | 17732 | Đất bãi bồi ven sông            | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD | không | không |
| 3                      | Vũ Văn Nam                               | Xã Nam Tiến              | 17462 | Đất bãi bồi ven sông            | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD | không | không |
| 4                      | Phùng Văn Tiến                           | Thị trấn Phú Minh        | 9680  | Đất bãi bồi ven sông            | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD | không | không |
| 5                      | Trần Mạnh Tiến                           | Thị trấn Phú Minh        | 14793 | Đất bãi bồi ven sông            | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD | không | không |
| 6                      | Trần Thị Mai Hương                       | Thị trấn Phú Minh        | 20896 | Đất bãi bồi ven sông            | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng                                                   | không | không |

|   |                                             |                   |                      |          |                                                                      |       |    |
|---|---------------------------------------------|-------------------|----------------------|----------|----------------------------------------------------------------------|-------|----|
|   |                                             |                   |                      |          | năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD                    |       |    |
| 7 | Công ty Cổ phần thực phẩm Vạn Điểm          | Thị trấn Phú Minh | 23752                | Đất cảng | Giấy CNQSDĐ của UBND tỉnh Hà Tây                                     | có    | có |
| 8 | HTX Vận tải Phú Xuyên                       | Thị trấn Phú Minh | 2854                 |          | UBND tỉnh Hà Sơn Bình cấp GCN                                        | có    | có |
|   | <b>HUYỆN THANH TRÌ</b>                      |                   |                      |          |                                                                      |       |    |
| 1 | Công ty TNHH xây dựng công trình Hồng Hà    | Xã Vạn Phúc       | 49.332m <sup>2</sup> |          | Đã có hợp đồng thuê đất với Sở TNMT (đại diện UBND Thành phố Hà Nội) | Không | có |
|   | <b>HUYỆN MÊ LINH</b>                        |                   |                      |          |                                                                      |       |    |
| 1 | Công ty CP TM Tiền Giang                    | Xã Chu Phan       | 50.000               |          | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                                     | Có    | có |
| 2 | Công ty CP thương mại và xây dựng Bách Khoa | Xã Văn Khê        | 10.465               |          | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                                     | Có    | có |

**BIỂU 3: SỔ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐÃ GIẢI TỎA HOẠT ĐỘNG ĐIỂM TẬP KẾT TRUNG CHUYỂN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VEN SÔNG  
(74 ĐIỂM)**

| STT                     | Tên tổ chức, cá nhân                         | Vị trí hoạt động               | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Nguồn gốc đất                                                  | Thủ tục pháp lý về đất đai | Có (không có) giấy phép hoạt động bến thủy | Có (không có) thủ tục pháp lý về môi trường |
|-------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------|
| <b>HUYỆN BA VÌ</b>      |                                              |                                |                             |                                                                |                            |                                            |                                             |
| 1                       | Trương Việt Hà                               | Thôn Thanh chiếu, xã Phú Cường | 1072                        | Đất do UBND xã quản lý                                         | không                      | không                                      | không                                       |
| 2                       | Trần Quang Tinh                              | xã Phú Cường                   | 720                         | Đất do UBND xã quản lý                                         | không                      | không                                      | không                                       |
| 3                       | Lê Minh Tuấn                                 | xã Đông Quang                  | 1592                        | Đất CLN thuê lại của hộ dân                                    | không                      | không                                      | không                                       |
| 4                       | Đặng Thu Quyết                               | xã Thái Hòa                    | 1900                        | Đất do UBND xã quản lý                                         | không                      | không                                      | không                                       |
| 5                       | Tạ Thành Hưng                                | xã Sơn Đà                      | 10043                       | Đất NN do UBND xã quản lý                                      | không                      | không                                      | không                                       |
| 6                       | An Văn Bình                                  | Xã khánh Thượng                | 1200                        | Đất do UBND xã quản lý và đất thổ cư của hộ gia đình           | không                      | không                                      | không                                       |
| 7                       | Lê Thanh Phong                               | Xã Phong Vân                   | 5400                        | Đất NN do UBND xã quản lý                                      | không                      | không                                      | không                                       |
| 8                       | Nguyễn Văn Duẩn                              | Xã Phú Phương                  | 4500                        | Đất NN do UBND xã quản lý                                      | không                      | không                                      | không                                       |
| <b>QUẬN BẮC TỪ LIÊM</b> |                                              |                                |                             |                                                                |                            |                                            |                                             |
| 1                       | Công ty TNHH Thương mại và vận tải HTPT Việt | Thượng Cát                     | 32,430                      | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không                      | không                                      | không                                       |
| 2                       | Ông Nguyễn Mạnh Dũng                         | Thượng Cát                     | 4,170                       | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không                      | không                                      | không                                       |

|    |                                                             |            |        |                                                                |       |       |       |
|----|-------------------------------------------------------------|------------|--------|----------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 3  | Công ty cổ phần đầu tư thương mại Ngọc Hòa                  | Thượng Cát | 26,180 | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 4  | Công ty TNHH Lâm Quang Dũng                                 | Thượng Cát |        | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 5  | Cty TNHH đầu tư và chế biến lâm sản Mộc Lâm                 | Thượng Cát | 2,676  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 6  | Công ty TNHH thương mại vận tải HTPT Việt Cảng khuyến lương | Thượng Cát | 32,430 | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 7  | Công ty TNHH thương mại và xây dựng Lập Huy                 | Liên Mạc   | 9,887  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 8  | Công ty CP ĐTTM và DV giao thông vận tải HTB                | Liên Mạc   | 10774  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 9  | Công ty cổ phần xây dựng và sản xuất thương mại Hà Nội      | Liên Mạc   | 20000  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 10 | Công ty cổ phần tư vấn khảo sát và đo đạc                   | Liên Mạc   | 12000  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 11 | Bà Nguyễn Thị Liệp                                          | Đông Ngạc  | 1,900  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý                    | không | không | không |

|                      |                                             |              |       |                                             |       |       |       |
|----------------------|---------------------------------------------|--------------|-------|---------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 12                   | Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Doanh            | Đông Ngạc    | 3,500 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 13                   | Hộ kinh doanh Lê Văn Nam                    | Đông Ngạc    | 6,000 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 14                   | Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hồng Vân           | Đông Ngạc    | 6,000 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 15                   | Ông Lê Văn Quang                            | Thụy Phương  | 1,600 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 16                   | Ông Phạm Hoàng Liêu                         | Thụy Phương  | 1,788 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 17                   | Công ty TNHH Thành Cường                    | Thụy Phương  | 824   | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 18                   | Công ty cổ phần đầu tư An Thành             | Thụy Phương  | 2,339 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 19                   | Công ty TNHH đầu tư thương mại Phương Nghĩa | Thụy Phương  | 1,235 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 20                   | Công ty TNHH thương mại Sông Hồng           | Thụy Phương  | 1,795 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 21                   | Bà Chu Thị Nhâm                             | Thụy Phương  | 1,039 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| <b>HUYỆN SÓC SƠN</b> |                                             |              |       |                                             |       |       |       |
| 1                    | Trần Văn Hà                                 | Xã Trung Giã | 14494 | Đất Nông nghiệp và đất công                 | không | không | không |
| 2                    | Trịnh Quang Dung                            | Xã Trung Giã | 32833 | Đất Nông nghiệp và đất công                 | không | không | không |

|                       |                                        |                     |        |                                                                                       |       |       |       |
|-----------------------|----------------------------------------|---------------------|--------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 3                     | Nguyễn Quốc Hùng                       | Xã Trung Giã        | 18717  | Đất Nông nghiệp và đất công                                                           | không | không | không |
| 4                     | Nguyễn Thanh Hải                       | Xã Trung Giã        | 3963   | Đất Nông nghiệp và đất công                                                           | không | không | không |
| 5                     | Nguyễn Văn Phúc                        | Xã Kim Lũ           | 2050   | Đất Nông nghiệp và đất công                                                           | không | không | không |
| 6                     | Nguyễn Văn Lợi                         | Xã Xuân Giang       | 5882   | Đất Nông nghiệp và đất công                                                           | không | không | không |
| 7                     | Nguyễn Văn Vinh                        | Xã Việt Long        | 3070   | Đất Nông nghiệp và đất công                                                           | không | không | không |
| 8                     | Nguyễn Văn Đường                       | Xã Xuân Thu         | 360    | Đất Nông nghiệp và đất công                                                           | không | không | không |
| <b>HUYỆN ĐÔNG ANH</b> |                                        |                     |        |                                                                                       |       |       |       |
| 1                     | Phạm Thị Hường                         | Xã Hải Bối          | 2.300  | UBND xã ký hợp đồng để sản xuất đất nông nghiệp. hết hạn thanh lý hợp đồng            | không | không | không |
| 2                     | Công ty CP DV SX Toàn Cầu              | Xã Đông Hội         | 7700   | Đất nông nghiệp thuê của các hộ gia đình thôn Đông Trù                                | không | không | không |
| 3                     | Hộ ông Chu Đình Dũng                   | Xã Mai Lâm          | 8.808  | Thuê lại của Ông Bùi Xuân Hùng (ông Bùi Xuân Hùng được UBND xã cho thuê)              | không | không | không |
| <b>QUẬN LONG BIÊN</b> |                                        |                     |        |                                                                                       |       |       |       |
| 1                     | Công ty TNHH TM & Xây Dựng Duy Sơn     | Phường Ngọc Thụy    | 4439.9 | Bến phà Thượng Cát cũ                                                                 | không | không | không |
| 2                     | Công ty cổ phần Phúc Long              | Phường Ngọc Thụy    | 2145   | Đất công do UBND phường quản lý                                                       | không | không | không |
| 3                     | Ngô Văn Sáng<br>Công ty TNHH Hằng Sáng | Phường Phúc Lợi     | 3500   | 2500m <sup>2</sup> đất NN giao theo NĐ 64/CP, 1000m <sup>2</sup> đất bãi bồi ven sông | không | không | không |
| 4                     | Công ty TNHH TMDVVT Thịnh Hưng         | Phường Thượng Thanh | 1400   | Đất công do UBND xã Đông Hội quản lý                                                  | không | không | không |
| 5                     | Công ty cổ phần Thương Mại Thụy Anh    | Phường Ngọc Thụy    | 3369   | Đất do UBND phường quản lý                                                            | không | không | không |

|    |                                                       |                 |       |                                             |       |       |       |
|----|-------------------------------------------------------|-----------------|-------|---------------------------------------------|-------|-------|-------|
|    | <b>HUYỆN GIA LÂM</b>                                  |                 |       |                                             |       |       |       |
| 1  | HTX Công nghiệp 22-12                                 | xã Kim Lan      | 4000  |                                             | không | không | không |
| 2  | Công ty TNHH kinh doanh vật tư và vận chuyển Hà Trang | xã Kim Lan      | 21000 |                                             | không | không | không |
| 3  | Công ty cổ phần Tuấn Thắng                            | xã Kim Lan      | 8000  |                                             | không | không | không |
| 4  | Cty TNHH Hoàn Anh                                     | xã Kim Sơn      | 5588  |                                             | không | không | không |
| 5  | Cty TNHH Giang Linh                                   | xã Trung Mậu    | 10000 |                                             | không | không | không |
| 6  | Công ty CP đầu tư XD và TM Đức Mạnh                   | xã Yên Viên     | 3600  |                                             | không | không | không |
| 7  | Hợp tác xã công nghiệp Cầu Đuống                      | xã Yên Viên     | 4737  |                                             | không | không | không |
| 8  | Hợp tác xã công nghiệp Cầu Đuống                      | xã Yên Viên     | 5940  |                                             | không | không | không |
| 9  | Cty CP Mạnh Thắng<br>(bà Đào Thị Hà)                  | xã Yên Viên     | 4000  |                                             | không | không | không |
| 10 | Công ty CP vật tư nông nghiệp Hà Nội                  | xã Yên Viên     | 1606  |                                             | không | không | không |
| 11 | HTX công nghiệp Thành Đoàn                            | xã Yên Viên     | 4000  |                                             | không | không | không |
| 12 | Cty TNHH Minh Hạnh                                    | xã Yên Viên     | 2450  |                                             | không | không | không |
| 13 | Doanh nghiệp tư nhân Minh Đức                         | xã Yên Viên     | 5000  |                                             | không | không | không |
|    | <b>HUYỆN THƯỜNG LĨN</b>                               |                 |       |                                             |       |       |       |
| 1  | Đỗ Doãn Cường                                         | xã Chương Dương | 10000 | Đất công                                    | không | không | không |
| 2  | Công ty khoáng sản Hồng Phúc                          | xã Hồng Vân     | 20000 | Đất công                                    | không | không | không |
| 3  | Nguyễn Văn Phan                                       | xã Thống Nhất   | 10000 | Đất công                                    | không | không | không |
| 4  | Nguyễn Anh Dũng                                       | xã Thống Nhất   | 10000 | Đất công và đất nông nghiệp của hộ gia đình | không | không | không |

|   |                        |                   |        |                                             |                                                                                                 |       |       |
|---|------------------------|-------------------|--------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|
| 5 | Phạm Văn Phích         | xã Thống Nhất     | 10000  | Đất công và đất nông nghiệp của hộ gia đình | không                                                                                           | không | không |
| 6 | Tạ Quang Ngải          | xã Thống Nhất     | 5700   | Đất nông nghiệp của hộ gia đình             | không                                                                                           | không | không |
|   | <b>HUYỆN PHÚ XUYỀN</b> |                   |        |                                             |                                                                                                 |       |       |
| 1 | Đồng Văn Sơn           | Xã Hồng Thái      | 10.600 | Đất nông nghiệp                             | không                                                                                           | không | không |
| 2 | Ngô Chí Cường          | Xã Hồng Thái      | 11.500 | Đất nông nghiệp                             | không                                                                                           | không | không |
| 3 | Vũ Khắc Trung          | Xã Quang Lãng     | 2000   | Đất nông nghiệp                             | không                                                                                           | không | không |
| 4 | Nguyễn Văn Chung       | Xã Khai Thái      | 5.882  | Đất nông nghiệp                             | không                                                                                           | không | không |
| 5 | Nguyễn Minh Hải        | Xã Khai Thái      | 14400  | Đất nông nghiệp                             | không                                                                                           | không | không |
| 6 | Vũ Văn Nam             | Xã Nam Tiến       | 17462  | Đất bãi bồi ven sông                        | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD | không | không |
| 7 | Phùng Văn Tiến         | Thị trấn Phú Minh | 9680   | Đất bãi bồi ven sông                        | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD | không | không |
|   | <b>QUẬN TÂY HỒ</b>     |                   |        |                                             |                                                                                                 |       |       |

|   |                                                                           |                   |         |                                                                     |       |       |       |
|---|---------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|---------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 1 | Trạm trộn bê tông (Công ty Cổ Phần Đầu Tư Sông Đà Việt Đức)               | Phường Phú Thượng | 11124.5 |                                                                     | không | không | không |
| 2 | Dự án Bãi tập kết VLXD Thủ Đô                                             | Phường Nhật Tân   | 35601.6 | Đất công, đất chưa sử dụng thuộc hành lang tuyến thoát lũ sông Hồng | không | không | không |
| 3 | Bãi chứa, trung chuyển VLXD của HTX Nông nghiệp Dịch vụ Tổng hợp Nhật Tân | Phường Nhật Tân   |         |                                                                     | không | không | không |

**BIỂU 4: SƠ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐANG HOẠT ĐỘNG ĐIỂM TẬP KẾT TRUNG CHUYÊN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VEN SÔNG  
CÓ HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT (43 ĐIỂM)**

| STT | Tên tổ chức, cá nhân                                       | Vị trí hoạt động            | Diện tích (m2) | Nguồn gốc đất                                                                                                      | Thủ tục pháp lý về đất đai                                                                                             | Có (không có) giấy phép hoạt động bền thủy | Có (không có) thủ tục pháp lý về môi trường                |
|-----|------------------------------------------------------------|-----------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|     | <b>HUYỆN BA VÌ</b>                                         |                             |                |                                                                                                                    |                                                                                                                        |                                            |                                                            |
| 1   | Đào Vương Hào<br>Công ty TNHH ĐT XDTM Tân Đà               | Xã Sơn Đà                   | 3200           | Đất thuê 50 năm của UBND huyện                                                                                     | Đất thuê 50 năm của UBND huyện                                                                                         | có                                         | có                                                         |
|     | <b>THỊ XÃ SƠN TÂY</b>                                      |                             |                |                                                                                                                    |                                                                                                                        |                                            |                                                            |
| 2   | Xí nghiệp cảng Đường Lâm                                   | Đường Lâm                   | 15066.7        | Đã được cấp GCNQSD đất                                                                                             | 15.066,7<br>đã được cấp GCNQSD đất                                                                                     | có                                         | không                                                      |
|     | <b>HUYỆN ĐAN PHƯỢNG</b>                                    |                             |                |                                                                                                                    |                                                                                                                        |                                            |                                                            |
| 3   | Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và sản xuất thương mại 888 | Bãi Ngũ Châu, xã Trung Châu | 5,400          | Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm                                                                   | - QĐ cho thuê đất 368/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của UBND TP Hà Nội<br>- HĐ thuê đất 387/HĐTĐ-STNMT-CCQLĐĐ ngày 16/7/2018 | Số<br>28/2019/GPBTNĐ<br>ngày 12/9/2019     | GXN đăng ký KH BVMT 163/GXN-UBND ngày 22/8/2017            |
| 4   | Hộ kinh doanh Trần Việt Lượng                              | Thôn Tiên Tân, xã Hồng Hà   | 8,800          | Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm                                                                   | - Quyết định 1443/QĐ-UBND ngày 07/10/2009 của UBND huyện Đan Phượng<br>- HĐ thuê đất 408/HĐTĐ ngày 11/11/2009          | Số<br>41/2019/GPBTNĐ<br>ngày 5/12/2019     | GXN đăng ký đề án BVMT đơn giản 25/GXN-UBND ngày 17/9/2012 |
|     | <b>QUẬN BẮC TỪ LIÊM</b>                                    |                             |                |                                                                                                                    |                                                                                                                        |                                            |                                                            |
| 5   | Công ty cổ phần xây dựng và sản xuất vật liệu Hoàng Bình   | Phường Thượng Cát           | 16686          | Quyết định số 4864/QĐ-UBND cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để làm Bến bãi bốc xếp, trung chuyển VLXD tạm thời | có                                                                                                                     | Có                                         | Có                                                         |

|    |                                                  |                    |         |                                                                                                                                             |    |    |    |
|----|--------------------------------------------------|--------------------|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|
| 6  | HTX Đông Ba                                      | Phường Thượng Cát  | 3096    | Quyết định số 5845/QĐ-UBND ngày 02/10/2003 về việc cho phép sử dụng bãi sông làm bãi để bốc xếp, trung chuyển, kinh doanh VẬT LIỆU XÂY DỰNG | Có | Có | Có |
| 7  | Công ty TNHH Thiên Lộc Phú                       | Phường Liên Mạc    | 9490    | Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 20/01/2006 cho Công ty TNHH Thiên Lộc Phú thuê làm điểm tập kết trung chuyển VẬT LIỆU XÂY DỰNG               | Có | Có | Có |
| 8  | Công ty cổ phần Nam Thăng Long                   | Phường Liên Mạc    | 28563   | Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 12/11/2008 về việc cho Cty thuê hàng năm để làm bãi trung chuyển VLXD                                       | Có | Có | Có |
| 9  | Công ty cổ phần đầu tư xây lắp và khai thác cảng | Phường Liên Mạc    | 26676   | Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 11/02/1999 về việc cho phép cty thuê đất làm điểm tập kết VLXD                                                | Có | Có | Có |
| 10 | Công ty TNHH đầu tư xây dựng thương mại Hà Trang | Phường Liên Mạc    | 8139    | Quyết định số 6515/QĐ-UBND ngày 23/9/2002 về việc cho Cty thuê làm bãi trung chuyển và bốc xếp VẬT LIỆU XÂY DỰNG                            | Có | Có | Có |
| 11 | Công ty TNHH MTV khai thác và thương mại Kim Sơn | Phường Liên Mạc    | 20001.6 | Quyết định số 6118/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 của UBND TP về việc thu hồi 20.001,6m2 đất cho Cty thuê làm điểm tập kết, trung chuyển VLXD      | Có | Có | Có |
| 12 | Công ty cổ phần VẬT LIỆU XÂY DỰNG Hà Nội         | Phường Thụy Phương | 8188    | Quyết định số 5689/QĐ-UBND ngày 21/12/2006 về việc cho phép Cty làm trụ sở và bãi tập kết VẬT LIỆU XÂY DỰNG                                 | Có | Có | Có |

|    |                                    |                        |          |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|----|------------------------------------|------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | <b>HUYỆN ĐÔNG ANH</b>              |                        |          |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 13 | DNTN Dũng Hoa                      | Xã Mai Lâm             | 3600m2   |                                                                                                                            | có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | có                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 14 | HTX Thương binh Phúc Lâm           | Xã Mai Lâm             | 5000m2   |                                                                                                                            | có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | có                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 15 | Công ty CP ĐT XD và TM Đức Mạnh    | Xã Mai Lâm             | 10538m2  |                                                                                                                            | có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | có                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 16 | Công ty CP Nhà Hà Nội số 17        | Xã Mai Lâm             | 6000     |                                                                                                                            | có.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | không                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 17 | Công ty TNHH ĐT PT TM &DV Nhật Anh | Xã Tàm Xá              | 40.421m2 |                                                                                                                            | có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | có                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|    | <b>QUẬN LONG BIÊN</b>              |                        |          |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 18 | DNTN Dũng Hoa                      | Tổ 27, phường Ngọc Lâm | 1,234    | Đã được UBND Thành phố Hà Nội ký hợp đồng thuê đất theo quy định (Phụ lục hợp đồng thuê đất số 596/PLHĐTĐ ngày 09/12/2013) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – doanh nghiệp tư nhân số 0101108514, đăng ký lần đầu ngày 02/05/2001; đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 30/5/2017 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội;</li> <li>- Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 30/05/2017 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội;</li> <li>- Quyết định số 1381/QĐ-UB ngày 21/03/2006 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Doanh nghiệp tư nhân Dũng Hoa thuê 1234m2 đất tại tổ 27, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên để làm bãi tập kết và trung chuyển</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa số 06/GPBTNĐ ngày 25/04/2017 của Sở GTVT Hà Nội;</li> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 1843/ĐK ngày 19/4/2017 của Sở GTVT Thành phố Hà Nội;</li> <li>- Giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật trong khai thác số 00159/17-CC1 ngày 15/05/2017 của Chi Cục đăng kiểm số 1 – Cục đăng kiểm Việt Nam;</li> <li>- Phụ lục hợp đồng số 244/PLHĐ-NVTT ngày 24/3/2016 giữa</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy xác nhận đăng ký đề án BVMT đơn giản số 19/GXN-UBND ngày 04/06/2013 của UBND quận Long Biên đối với cơ sở kinh doanh VLXD – Doanh nghiệp tư nhân Dũng Hoa tại tổ 27, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội;</li> </ul> |

|  |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
|--|--|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  |  |  | <p>VLXD;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng thuê đất số 75-2006/TNMTNĐ-HĐTĐTN ngày 07/07/2006 giữa Sở Tài nguyên Môi trường và Nhà đất với Doanh nghiệp tư nhân Dũng Hoa;</li> <li>- Sổ kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe, máy chuyên dùng số CB 015358 ngày 24/3/2016 của Chi Cục đăng kiểm số 1;</li> <li>- Giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật và BVMT xe, máy chuyên dùng số CB 038492 ngày 24/03/2016 của Chi Cục đăng kiểm số 1;</li> <li>- Giấy phép khai thác khoáng sản số 299/GP-UBND ngày 24/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội;</li> <li>- Biên bản làm việc ngày 28/03/2018 của Phòng Cảnh sát Môi trường – Công an TP. Hà Nội;</li> <li>- Biên bản kiểm tra ngày 21/03/2019 của UBND quận Long Biên về các bến bãi tập kết, trung chuyển VLXD trên địa bàn phường Ngọc Lâm;</li> <li>- Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa số 03/GPBTNĐ năm 2016 do sở GTVT Hà Nội cấp.</li> </ul> | <p>Cục Đường thủy nội địa Việt Nam với Doanh nghiệp tư nhân Dũng Hoa về thực hiện dự án Nạo vét duy tu luồng đường thủy nội địa quốc gia kết hợp tận thu sản phẩm khu vực bãi cạn Bắc Biên Km182+475 đến Km183+700 trên Sông Hồng, thành phố Hà Nội;</p> |  |
|--|--|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

|                      |                                                |                |       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                        |                                                                                                                                         |
|----------------------|------------------------------------------------|----------------|-------|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 19                   | Công ty TNHH thương mại và dịch vụ<br>Hoa Láng | Phường Bồ Đề   | 3,500 |  | Hợp đồng thuê đất số:<br>921/HĐTD-STNMT-<br>CCQLĐĐ ngày<br>16/12/2016 ; Mục đích sử<br>dụng: để làm bãi tập kết,<br>kinh doanh VLXD theo<br>Quyết định số 3405/QĐ-<br>UBND ngày 25/6/2014<br>của UBND TP Hà Nội.<br>Giấy CNĐK doanh nghiệp<br>CTY TNHH hai thành<br>viên( đăng ký lần đầu ngày<br>02/7/2020, đăng ký lại lần<br>thứ 5 ngày 14/5/2014 mã<br>số: 0102005752 do phòng<br>ĐKKD-Sở KHĐT Hà Nội<br>cấp.                                                                                               | Giấy phép hoạt<br>động bến thủy nội<br>địa số:<br>07/2020/GPBTNĐ<br>ngày 22/4/2020.                    | Giấy xác<br>nhận đăng<br>ký để án bảo<br>vệ môi<br>trường đơn<br>giản do<br>UBND quận<br>Long Biên<br>xác nhận<br>vào ngày<br>04/6/2013 |
| 20                   | Công ty TNHH Hoài Trang                        | Phường Cự Khối | 3,500 |  | Giấy phép ĐKKD doanh<br>nghiệp lần 4 ngày<br>15/2/2016 số 0101646537<br>của của Phòng đăng ký<br>kinh doanh – Sở kế hoạch<br>và đầu tư thành phố Hà<br>Nội ; HĐ thuê đất của<br>thành phố số 665/HĐTD-<br>Sở TNMT-PC ngày<br>02/8/2016; Quyết định<br>thuê đất số 583/QĐ-<br>UBND ngày 04/02/2015<br>của UBND thành phố Hà<br>Nội. Văn bản<br>4625/STNMT -CCQLĐĐ<br>ngày 11/6/2017 của Sở<br>TNMT về việc gia hạn thuê<br>đất hàng năm; văn bản<br>2834/SNN-ĐĐ ngày<br>13/2/2013 thỏa thuận đề<br>điều SNN 2013 | Giấy phép hoạt<br>động bến thủy nội<br>địa số 07/GPBTNĐ<br>ngày 20/4/2018 của<br>sở GTVT Hà Nội<br>cấp | Có giấy các<br>nhận bảo vệ<br>môi trường                                                                                                |
| <b>HUYỆN GIA LÂM</b> |                                                |                |       |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                        |                                                                                                                                         |

|                         |                                                       |                   |        |                                                                         |                                                            |       |       |
|-------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------|--------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------|-------|
| 21                      | Công ty TNHH Nam Sơn                                  | xã Đông Dư        | 33560  |                                                                         | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 | Có    | Có    |
| 22                      | Công ty TNHH kinh doanh vật tư và vận chuyển Hà Trang | xã Đặng Xá        | 4441   |                                                                         | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 | Có    | Có    |
| 23                      | Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Thịnh                 | xã Đặng Xá        | 9893   |                                                                         | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 | Có    | Có    |
| 24                      | Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Thịnh                 | xã Đặng Xá        | 7000   |                                                                         | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 | Có    | Có    |
| 25                      | Công ty CP đầu tư và xây dựng Gia Lâm                 | xã Đặng Xá        | 1400   |                                                                         | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 | Có    | Có    |
| <b>QUẬN HOÀNG MAI</b>   |                                                       |                   |        |                                                                         |                                                            |       |       |
| 26                      | Công ty Cổ phần Cơ khí và vận tải Hà Nội              | Phường Thanh Trì  | 8674   | QĐ số 1830/QĐ-UBND ngày 22/02/2013                                      | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 |       |       |
| 27                      | Xí nghiệp Thành An 115                                | Phường Thanh Trì  | 4890   | GCN QSDĐ số T813362 ngày 19/12/2002                                     | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 |       |       |
| 28                      | Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Phú Nguyên            | Phường Trần Phú   | 51569  | HĐ thuê đất số 678/HĐTĐ ngày 15/12/2014                                 | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 | Có    | Có    |
| 29                      | Công ty Cổ phần Cảng Khuyến Lương                     | Phường Trần Phú 3 | 98461  | GCN QSDĐ ngày 03/08/2005 của UBND TP HN                                 | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 | Có    | Có    |
| 30                      | Công ty TNHH vận tải Sông Hồng                        | Phường Yên Sở     | 68.060 |                                                                         | ký HĐ thuê đất với Sở TNMT                                 | không | không |
| <b>HUYỆN THƯỜNG TÍN</b> |                                                       |                   |        |                                                                         |                                                            |       |       |
| 31                      | Công ty TNHH Vận tải hàng hóa Hồng Vân                | xã Hồng Vân       | 15.487 | Sở TNMT tỉnh Hà Tây cấp GCNQSD đất; Đất nông nghiệp thuê của các hộ dân | Được UBND tỉnh Hà Tây cấp GCNQSD đất ngày 29/6/2007        | có    | có    |
| 32                      | Doanh nghiệp tư nhân Đồng Hạng                        | xã Hồng Vân       | 3001   | Đất nông nghiệp của hộ gia đình                                         | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                           | có    | có    |
| 33                      | Công ty TNHH Đức Anh                                  | xã Hồng Vân       | 2000   | Đất nông nghiệp của hộ gia đình                                         | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                           | có    | có    |
| 34                      | Công ty CP Chí Quang                                  | xã Hồng Vân       | 5000   | Đất nông nghiệp của hộ gia đình                                         | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                           | có    | có    |
| 35                      | Hợp tác xã Vận Tải Thủy Liên Hồng                     | xã Hồng Vân       | 10880  | Đất UBND Tỉnh Hà Tây cấp                                                | Quyết định số 24/QĐ-UB ngày 18/9/1982 của UBND tỉnh Hà Tây | có    | có    |
| 36                      | Cảng Hồng Hà                                          | xã Hồng Vân       | 8082   | Đất UBND Tỉnh Hà Tây cấp                                                | Có QĐ cấp đất của UBND tỉnh Hà Tây                         | có    | có    |

|    |                                                                           |                          |        |                           |                                                                      |    |       |
|----|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------|----|-------|
| 37 | Công ty CP thương mại sản xuất Hoàng Gia                                  | Xã Thống Nhất - Vạn Điểm | 93018  | UBND tỉnh Hà Tây cho thuê | UBND tỉnh Hà Tây cấp GCNQSD đất số AN 361224, ngày 23/7/2008         | có | có    |
|    | <b>HUYỆN PHÚ XUYỀN</b>                                                    |                          |        |                           |                                                                      |    |       |
| 38 | Công ty Cổ phần thực phẩm Vạn Điểm                                        | Thị trấn Phú Minh        | 23752  | Đất cảng                  | Giấy CNQSDĐ của UBND tỉnh Hà Tây                                     | có | có    |
| 39 | HTX Vận tải Phú Xuyên                                                     | Thị trấn Phú Minh        | 2854   |                           | UBND tỉnh Hà Sơn Bình cấp GCN                                        | có | có    |
|    | <b>HUYỆN THANH TRÌ</b>                                                    |                          |        |                           |                                                                      |    |       |
| 40 | Công ty TNHH xây dựng công trình Hồng Hà                                  | Xã Vạn Phúc              | 49.332 |                           | Đã có hợp đồng thuê đất với Sở TNMT (đại diện UBND Thành phố Hà Nội) | có | có    |
|    | <b>QUẬN TÂY HỒ</b>                                                        |                          |        |                           |                                                                      |    |       |
| 41 | Bãi chứa, trung chuyển VLXD của HTX Nông nghiệp Dịch vụ Tổng hợp Nhật Tân | Phường Nhật Tân          |        |                           | UBND Thành phố giao tại Quyết định số 875/QĐ-UB ngày 15/2/2001       | có | không |
|    | <b>HUYỆN MÊ LINH</b>                                                      |                          |        |                           |                                                                      |    |       |
| 42 | Công ty CP TM Tiền Giang                                                  | Xã Chu Phan              | 50.000 |                           | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                                     | Có | có    |
| 43 | Công ty CP thương mại và xây dựng Bách Khoa                               | Xã Văn Khê               | 10.465 |                           | Ký hợp đồng thuê đất với Sở TNMT                                     | Có | có    |

**BIỂU 5: SỐ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐANG HOẠT ĐỘNG ĐIỂM TẬP KẾT TRUNG CHUYÊN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VEN SÔNG  
CHƯA CÓ HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT (197 điểm)**

| STT | Tên tổ chức, cá nhân                                               | Vị trí hoạt động                       | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Nguồn gốc đất                                                                                                | Thủ tục pháp lý về đất đai                  | Có (không có) giấy phép hoạt động bên thủy | Có (không có) thủ tục pháp lý về môi trường |
|-----|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------|
|     | <b>HUYỆN BA VÌ</b>                                                 |                                        |                             |                                                                                                              |                                             |                                            |                                             |
| 1   | Nguyễn Danh Tâm<br>Công ty TNHH Xây Dựng Vận Tải &<br>TM Minh Châu | xã Minh Châu                           | 4831                        | Đất NN của hộ gia đình                                                                                       | không                                       | không                                      | có                                          |
| 2   | Đỗ Công Hải<br>Công ty TNHH Đăng Hải                               | xã Chu Minh                            | 6200                        | 3100 m <sup>2</sup> Đất công do UBND xã quản lý; 3100 m <sup>2</sup> đất NN mua từ các hộ dân                | không                                       | không                                      | có                                          |
| 3   | Trần Thị Thom                                                      | xã Chu Minh                            | 7219                        | Đất thổ cư của hộ gia đình                                                                                   | Đã được cấp giấy chứng nhận đất ở           | không                                      | không                                       |
| 4   | Nguyễn Thế Sang<br>Công ty CP Quảng Tây                            | Thị trấn Tây Đằng                      | 6386                        | Đất do UBND xã quản lý                                                                                       | không                                       | không                                      | có                                          |
| 5   | Đặng Văn Long                                                      | Xã Minh Quang                          | 7700                        | Đất công do UBND xã quản lý 5600 m <sup>2</sup> ; Đất nông nghiệp 2100 m <sup>2</sup> mua lại của các hộ dân | không                                       | không                                      | không                                       |
| 6   | Nguyễn Bá Quốc                                                     | Xã Minh Quang                          | 3147                        | Đất nông nghiệp                                                                                              | Đã được cấp giấy chứng nhận đất nông nghiệp | không                                      | không                                       |
| 7   | Bến bãi ông Nguyễn Bá Quốc                                         | Ngoài đê Bãi dàu, thôn Mộc, Minh Quang | 11496                       | Đất công do UBND xã quản lý 6696 m <sup>2</sup> ; Đất nông nghiệp mua lại của các hộ dân 4800m <sup>2</sup>  |                                             |                                            |                                             |
| 8   | Nguyễn Hoàng Sâm                                                   | Xã Khánh thượng                        | 2500                        | Đất NN do UBND xã quản lý                                                                                    | không                                       | không                                      | không                                       |
| 9   | Nguyễn Văn Mạnh                                                    | Xã Khánh thượng                        | 2000                        | Đất do UBND xã quản lý                                                                                       | không                                       | không                                      | không                                       |
| 10  | Nguyễn Tuấn Hòa                                                    | Xã Khánh thượng                        | 1900                        | Đất do UBND xã quản lý                                                                                       | không                                       | không                                      | không                                       |
| 11  | Tạ Thành Hưng                                                      | Xã Sơn Đà                              | 3800                        | Đất do UBND xã quản lý                                                                                       | không                                       | không                                      | không                                       |

|                       |                                         |                                                               |        |                                                      |       |       |       |
|-----------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------|------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 12                    | Đặng Thế Trị                            | xã Tân Hồng                                                   | 2200   | Đất do UBND xã quản lý                               | không | không | không |
| 13                    | Đặng Minh Phú                           | xã Tân Hồng                                                   | 6723   | Đất NN do UBND xã quản lý                            | không | không | không |
| 14                    | Công ty TNHH Thành Đạt                  | xã Phong Vân                                                  | 835    | Đất NN do UBND xã quản lý                            | không | không | không |
| 15                    | Phạm Văn Mến                            | Xã Phong Vân                                                  | 1005   | Đất thổ cư đã được cấp bia                           | không | không | không |
| 16                    | Đỗ Công Thiện                           | xã Chu Minh                                                   | 5061   | Đất NN đã được cấp giấy chứng nhận                   | không | không | không |
| 17                    | Công ty Linh Huy Hoàng                  | Vị trí 01: Cách cầu Trung Hà 200m về phía hạ lưu, xã Thái Hòa | 2422   | Đất thổ cư chưa được cấp GCN                         | không | không | không |
| 18                    | Công ty Linh Huy Hoàng                  | Vị trí 02: đầu cầu Trung Hà, xã Thái Hòa                      | 1190   | Đất thổ cư chưa được cấp GCN                         | không | không | không |
| 19                    | Trương Việt Hà                          | Thôn Thanh chiêu, xã Phú Cường                                | 1072   | Đất do UBND xã quản lý                               | không | không | không |
| 20                    | Trần Quang Tinh                         | xã Phú Cường                                                  | 720    | Đất do UBND xã quản lý                               | không | không | không |
| 21                    | Lê Minh Tuấn                            | xã Đông Quang                                                 | 1592   | Đất CLN thuê lại của hộ dân                          | không | không | không |
| 22                    | Đặng Thu Quyết                          | xã Thái Hòa                                                   | 1900   | Đất do UBND xã quản lý                               | không | không | không |
| 23                    | Tạ Thành Hưng                           | xã Sơn Đà                                                     | 10043  | Đất NN do UBND xã quản lý                            | không | không | không |
| 24                    | An Văn Bình                             | Xã Khánh Thượng                                               | 1200   | Đất do UBND xã quản lý và đất thổ cư của hộ gia đình | không | không | không |
| 25                    | Lê Thanh Phong                          | Xã Phong Vân                                                  | 5400   | Đất NN do UBND xã quản lý                            | không | không | không |
| 26                    | Nguyễn Văn Duẩn                         | Xã Phú Phương                                                 | 4500   | Đất NN do UBND xã quản lý                            | không | không | không |
| <b>THỊ XÃ SƠN TÂY</b> |                                         |                                                               |        |                                                      |       |       |       |
| 1                     | Lê Xuân Hiền ( Công ty TNHH Tùng Trang) | Hồng Hậu – Phú Thịnh                                          | 2302.6 | 1402.6 thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết            | không | không | không |

|    |                                                                                          |                           |         |                                                                                        |                                          |       |       |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------|-------|
|    |                                                                                          |                           |         | thời hạn. 900 tự chuyển đổi mục đích đất giao                                          |                                          |       |       |
| 2  | Kiều Thị Cận                                                                             | Hồng Hậu – Phú Thịnh      | 12672   | Thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn                                            | không                                    | không | không |
| 3  | Lê Gio Linh                                                                              | Hồng Hậu – Phú Thịnh      | 7579.2  | Thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn                                            | không                                    | không | không |
| 4  | Hoàng Thị Hồng Phương                                                                    | Hồng Hậu – Phú Thịnh      | 6491    | Thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn                                            | không                                    | không | không |
| 5  | Phạm Văn Hưng                                                                            | Hồng Hậu – Phú Thịnh      | 10846.2 | Thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn                                            | không                                    | không | không |
| 6  | Vũ Đức Chính                                                                             | Hồng Hậu – Phú Thịnh      | 2475    | Thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn                                            | không                                    | không | không |
| 7  | Vũ Thị Xuân                                                                              | Bãi Yên Thịnh – Phú Thịnh | 11728.5 | Thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn                                            | không                                    | không | không |
| 8  | Trần Đình Thành ( Đỗ Thị Hải)                                                            | Bãi Yên Thịnh – Phú Thịnh | 2593.8  | Thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn                                            | không                                    | không | không |
| 9  | Tăng Minh Ngọc (Công ty cảng Hồng Hà diện tích 20.000m2; Hộ Ông Tăng Minh Ngọc 23.238m2) | Phường Lê Lợi             | 46238   | Đang hoàn thiện thủ tục thuê đất                                                       | không                                    | không | không |
| 10 | Hà Văn Mạnh (Hà Thị Hiền)                                                                | Đường Lâm                 | 3500    | 1500 thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn. 2000 tự chuyển đổi mục đích đất giao | không                                    | không | không |
| 11 | Phan Thị Hạnh                                                                            | Đường Lâm                 | 3600    | 3000 thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn. 600 tự chuyển đổi mục đích đất giao  |                                          |       |       |
| 12 | Nguyễn Văn Chung                                                                         | Đường Lâm                 | 4883    | 400 thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn. 4883 tự chuyển đổi mục đích đất giao  | không                                    | không | không |
| 13 | Ngô Thu Hà                                                                               | Đường Lâm                 | 12500   | Thuê thầu với UBND xã nhưng đã hết thời hạn                                            | không                                    | không | không |
|    | <b>HUYỆN PHÚC THỌ</b>                                                                    |                           |         |                                                                                        |                                          |       |       |
| 1  | Bà Hoàng Thị Hiền và Bà Phùng Thị Kim Liên                                               | Xã Vân Phúc               | 4900    | Đất nông nghiệp (quỹ I + II)                                                           | không                                    | không | không |
| 2  | Ông Đoàn Văn Thiêm                                                                       | Xã Cẩm Đình               | 4900    |                                                                                        | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất | không | có    |

|                         |                                                           |                                             |       |                                                                                                    |                                           |       |       |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-------|
| 3                       | Bà Nguyễn Thị Nhung                                       | Xã Cẩm Đình                                 | 4900  |                                                                                                    | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất  | không | có    |
| 4                       | Nguyễn Hữu Phú                                            | Xã Phương Độ                                | 4973  |                                                                                                    | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất  | không | có    |
| 5                       | Đoàn Văn Cường                                            | Xã Phương Độ                                | 4291  |                                                                                                    | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất  | không | có    |
| 6                       | Bà Kiều Thị Thanh Thúy                                    | Xã Sen Chiểu                                | 4979  |                                                                                                    | UBND huyện đã thanh lý hợp đồng thuê đất. | không | có    |
| <b>HUYỆN ĐAN PHƯỢNG</b> |                                                           |                                             |       |                                                                                                    |                                           |       |       |
| 1                       | Hộ kinh doanh Đào Hồng Quân                               | Khu bãi Trẹ Số 3, bến phà Thọ An, xã Thọ An | 7,050 | - 3.630 m2: Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác (đất NN quỹ I)<br>- 3.200 m2: Đất chưa sử dụng | không                                     | Không | không |
| 2                       | Hộ kinh doanh Lê Thị Phái                                 | Khu bãi Trẹ Hạ Tâm Khê, xã Thọ Xuân         | 4,800 | Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác do UBND xã Thọ Xuân quản lý                                | không                                     | Không | không |
| 3                       | Hộ kinh doanh Hùng Cường                                  | Khu bãi Đồn, xã Liên Trung                  | 5,091 | UBND xã Liên Trung cho thuê không đúng thẩm quyền; UBND xã đã thanh lý hợp đồng                    | không                                     | không | không |
| 4                       | Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Tín Thành Phát         | Khu bãi Đồn, xã Liên Trung                  | 3,064 | UBND xã Liên Trung cho thuê không đúng thẩm quyền; UBND xã đã thanh lý hợp đồng                    | không                                     | không | không |
| 5                       | Ông Đỗ Văn Thế                                            | Khu bãi Ngũ Châu, xã Trung Châu             | 500   | Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác do UBND xã Trung Châu quản lý                              | Không                                     | không | không |
| 6                       | Công ty cổ phần xây dựng và dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh | Khu kè Liên Trì, xã Liên Hà                 | 350   | Đất hành lang bảo vệ kè Liên Trì                                                                   | không                                     | không | không |
| 7                       | Ông Nguyễn Tất Cầu                                        | Khu kè Liên Trì, xã Liên Hà                 | 872   | Đất UBND xã Liên Hà cho thuê nhưng đã hết hạn                                                      | không                                     | không | không |
| 8                       | Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Tám                              | Khu kè Liên Trì, xã Liên Hà                 | 1,500 | Đất hành lang bảo vệ kè Liên Trì                                                                   | không                                     | không | không |
| 9                       | Ông Hoàng Đức Phú                                         | Khu bãi Đồn, xã Liên Trung                  | 908   | UBND xã Liên Trung cho thuê không đúng thẩm quyền; UBND xã đã thanh lý hợp đồng                    | không                                     | không | không |

|    | QUẬN BẮC TỪ LIÊM                                                                 |            |        |                                                                |       |       |       |
|----|----------------------------------------------------------------------------------|------------|--------|----------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 1  | Ông Nguyễn Văn Chương (Bà Lê Thị Sơn)                                            | Thượng Cát | 7,114  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 2  | Công ty VLXD Hà Nội – Vinacomin                                                  | Thượng Cát | 19,700 | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 3  | Công ty TNHH kinh doanh và chế biến lâm sản Hải Hùng                             | Thượng Cát | 30,050 | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 4  | Ông Hoàng Trung Thông                                                            | Thượng Cát | 7,361  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 5  | Công ty TNHH và xây dựng Ngọc Long                                               | Thượng Cát | 11,140 | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 6  | Ông Lê Văn Thủy                                                                  | Thượng Cát | 7,930  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 7  | Ông Lê Văn Hải                                                                   | Thượng Cát | 5,900  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 8  | Công ty TNHH Tân Hoàng Phi                                                       | Liên Mạc   | 9,800  | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 9  | Công ty TNHH Thành Cường                                                         | Đông Ngạc  | 2,100  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý                    | không | không | không |
| 10 | Công ty CP Minh Châu                                                             | Đông Ngạc  | 2,100  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý                    | không | không | không |
| 11 | Công ty TNHH đầu tư và phát triển Vũ Gia (Công an đình chỉ hoạt động)            | Đông Ngạc  | 10,000 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý                    | không | không | không |
| 12 | Công ty TNHH thương mại xây dựng Thành Minh (Công an đình chỉ hoạt động)         | Đông Ngạc  | 25,000 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý                    | không | không | không |
| 13 | Hộ gia đình ông Nguyễn Trung Chín, Nguyễn Trung Hòa (Công an đình chỉ hoạt động) | Thượng cát | 26,180 | Đất nông nghiệp và đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 14 | Công ty TNHH Thương mại và vận tải HTPT Việt                                     | Thượng Cát | 32,430 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý                    | không | không | không |

|    |                                                             |             |        |                                             |       |       |       |
|----|-------------------------------------------------------------|-------------|--------|---------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 15 | Ông Nguyễn Mạnh Dũng                                        | Thượng Cát  | 4,170  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 16 | Công ty cổ phần đầu tư thương mại Ngọc Hòa                  | Thượng Cát  | 26,180 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 17 | Công ty TNHH Lâm Quang Dũng                                 | Thượng Cát  |        | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 18 | Cty TNHH đầu tư và chế biến lâm sản Mộc Lâm                 | Thượng Cát  | 2,676  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 19 | Công ty TNHH thương mại vận tải HTPT Việt Cảng khuyến lương | Thượng Cát  | 32,430 | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 20 | Công ty TNHH thương mại và xây dựng Lập Huy                 | Liên Mạc    | 9,887  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 21 | Công ty CP ĐTTM và DV giao thông vận tải HTB                | Liên Mạc    | 10774  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 22 | Công ty cổ phần xây dựng và sản xuất thương mại Hà Nội      | Liên Mạc    | 20000  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 23 | Công ty cổ phần tư vấn khảo sát và đo đạc                   | Liên Mạc    | 12000  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 24 | Bà Nguyễn Thị Liệp                                          | Đông Ngạc   | 1,900  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 25 | Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Doanh                            | Đông Ngạc   | 3,500  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 26 | Hộ kinh doanh Lê Văn Nam                                    | Đông Ngạc   | 6,000  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 27 | Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hồng Vân                           | Đông Ngạc   | 6,000  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 28 | Ông Lê Văn Quang                                            | Thụy Phương | 1,600  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 29 | Ông Phạm Hoàng Liêu                                         | Thụy Phương | 1,788  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 30 | Công ty TNHH Thành Cường                                    | Thụy Phương | 824    | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |
| 31 | Công ty cổ phần đầu tư An Thành                             | Thụy Phương | 2,339  | Đất bãi bồi ven sông do UBND phường quản lý | không | không | không |

|    |                                                |              |       |                                                |       |       |       |
|----|------------------------------------------------|--------------|-------|------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 32 | Công ty TNHH đầu tư thương mại<br>Phương Nghĩa | Thụy Phương  | 1,235 | Đất bãi bồi ven sông do<br>UBND phường quản lý | không | không | không |
| 33 | Công ty TNHH thương mại Sông<br>Hồng           | Thụy Phương  | 1,795 | Đất bãi bồi ven sông do<br>UBND phường quản lý | không | không | không |
| 34 | Bà Chu Thị Nhâm                                | Thụy Phương  | 1,039 | Đất bãi bồi ven sông do<br>UBND phường quản lý | không | không | không |
|    | <b>HUYỆN SÓC SƠN</b>                           |              |       |                                                |       |       |       |
| 1  | Vũ Tuấn Bình                                   | Xã Trung Giã | 8105  | Đất Nông nghiệp                                | không | không | không |
| 2  | Nguyễn Văn Cường                               |              | 8894  | Đất Nông nghiệp và đất<br>công                 | không | không | không |
| 3  | Đỗ Văn Đạo                                     |              | 655   | đất ở                                          | không | không | không |
| 4  | Nguyễn Thị Phương                              |              | 2810  | Đất công                                       | không | không | không |
| 5  | Đỗ Thị Đua                                     |              | 6661  | Đất công                                       | không | không | không |
| 6  | Mai Thị Lệ                                     |              | 5110  | Đất công                                       | không | không | không |
| 7  | Đỗ Văn Vượng                                   |              | 24031 | Đất Nông nghiệp và đất<br>công                 | không | không | không |
| 8  | Vũ Thị Hồng Thanh                              |              | 13459 | Đất Nông nghiệp và đất<br>công                 | không | không | không |
| 9  | Đỗ Văn Thỏa                                    |              | 1284  | Đất công                                       | không | không | không |
| 10 | Ngô Văn Vạc                                    |              | 1123  | Đất công                                       | không | không | không |
| 11 | Đỗ Văn Đạt                                     |              | 1337  | Đất công                                       | không | không | không |
| 12 | Đỗ Thị Bích                                    |              | 4008  | Đất công                                       | không | không | không |
| 13 | Ngô Thị Đoàn                                   |              | 462   | Đất công                                       | không | không | không |
| 14 | Đặng Viết Trường                               |              | 1590  | Đất công                                       | không | không | không |
| 15 | Trương Văn Cầu                                 |              | 501   | Đất công                                       | không | không | không |

|    |                       |               |       |                                                                            |       |       |       |
|----|-----------------------|---------------|-------|----------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 16 | Đỗ Văn Thực           |               | 507   | Đất ở                                                                      | không | không | không |
| 17 | Đỗ Thị Hào            |               | 1617  | Đất ở                                                                      | không | không | không |
| 18 | Nguyễn Thị Ngọc       |               | 1328  | Đất công                                                                   | không | không | không |
| 19 | Nguyễn Văn Ty         |               | 1184  | Đất công                                                                   | không | không | không |
| 20 | Vũ Trung Hiếu         |               | 2486  | Đất công                                                                   | không | không | không |
| 21 | CTCPĐTXD Hưng Tín     | xã Tân Hưng   | 9286  | Đất công                                                                   | không | không | không |
| 22 | Nguyễn Văn Hoàng      | Xã Bắc Phú    | 800   | Đất công                                                                   | không | không | không |
| 23 | Nguyễn Thị Yên        | Xã Bắc Phú    | 200   | Đất công                                                                   | không | không | không |
| 24 | Trần Văn Hà           | Xã Trung Giã  | 14494 | Đất Nông nghiệp và đất công                                                | không | không | không |
| 25 | Trịnh Quang Dung      | Xã Trung Giã  | 32833 | Đất Nông nghiệp và đất công                                                | không | không | không |
| 26 | Nguyễn Quốc Hùng      | Xã Trung Giã  | 18717 | Đất Nông nghiệp và đất công                                                | không | không | không |
| 27 | Nguyễn Thanh Hải      | Xã Trung Giã  | 3963  | Đất Nông nghiệp và đất công                                                | không | không | không |
| 28 | Nguyễn Văn Phúc       | Xã Kim Lũ     | 2050  | Đất Nông nghiệp và đất công                                                | không | không | không |
| 29 | Nguyễn Văn Lợi        | Xã Xuân Giang | 5882  | Đất Nông nghiệp và đất công                                                | không | không | không |
| 30 | Nguyễn Văn Vinh       | Xã Việt Long  | 3070  | Đất Nông nghiệp và đất công                                                | không | không | không |
| 31 | Nguyễn Văn Đường      | Xã Xuân Thu   | 360   | Đất Nông nghiệp và đất công                                                | không | không | không |
|    | <b>HUYỆN ĐÔNG ANH</b> |               |       |                                                                            |       |       |       |
| 1  | Phạm Thị Hường        | Xã Hải Bối    | 2.300 | UBND xã ký hợp đồng để sản xuất đất nông nghiệp. hết hạn thanh lý hợp đồng | không | không | không |

|    |                                                                            |              |          |                                                                             |       |       |       |
|----|----------------------------------------------------------------------------|--------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 2  | Công ty CP DV SX Toàn Cầu                                                  | Xã Đông Hội  | 7700     | Đất nông nghiệp thuê của các hộ gia đình thôn Đông Trù                      | không | không | không |
| 3  | Hộ ông Chu Đình Dũng                                                       | Xã Mai Lâm   | 8.808    | Thuê lại của Ông Bùi Xuân Hùng (ông Bùi Xuân Hùng được UBND xã cho thuê)    | không | không | không |
| 4  | Công ty CP thương mại dịch vụ Đông Anh (Công ty CP Công nghiệp Thanh Hiền) | Xã Hải Bối   | 22.000m2 | Đổi đất lấy công trình cho hộ bà Nguyễn Thị Thanh từ năm 2004               | không | không | không |
| 5  | Hộ KD Hoàng Văn Khắc ( Công ty CP XL và VLXD Sông Hồng)                    | Xã Vĩnh Ngọc | 8.000m2  | Hợp đồng với UBND xã Vĩnh Ngọc để sx nông nghiệp đã hết hạn                 | không | không | không |
| 6  | Công ty TNHH Diệp Trang                                                    | Xã Hải Bối   | 79.130m2 | Hợp đồng thuê thầu đất nông nghiệp với UBND xã đến nay đã thanh lý Hợp đồng | không | không | không |
| 7  | DNTN Phương Chính                                                          | Xã Đông Hội  | 2.000m2  | Hợp đồng thuê thầu với UBND xã Đông Hội đã hết hạn                          | không | không | không |
| 8  | Công ty CP Thành Luân                                                      | Xã Võng La   | 16.000m2 | Hợp đồng thuê của HTX Đại Độ, đã hết hạn                                    | không | không | không |
| 9  | Công ty TNHH DV TM và ĐTXD Minh Cường                                      | Xã Võng La   | 11.981m2 | Hợp đồng thuê đất công của UBND xã Võng La quản lý, đã hết hạn              | không | không | không |
| 10 | Công ty TNHH ĐT và TM Hồng Phúc                                            | Xã Võng La   | 16.000m2 | Hợp đồng thuê đất công của UBND xã Võng La quản lý, đã hết hạn              | không | không | không |
| 11 | Ông Nguyễn Quang Thành (Công ty TNHH dịch vụ Thái Linh)                    | Xã Võng La   | 6.000m2  | Hợp đồng thuê đất công của UBND xã Võng La quản lý, đã hết hạn              | không | không | không |
| 12 | Công ty TNHH ĐT và TM Tuấn Vinh                                            | Xã Võng La   | 10.000m2 | Hợp đồng thuê đất công của UBND xã Võng La quản lý, đã hết hạn              | không | không | không |
| 13 | Hộ KD Hoàng Văn Tuấn(Công ty Xây lắp Sông Hồng)                            | Xã Vĩnh Ngọc | 7000m2   | Hợp đồng thuê thầu đất nông nghiệp với UBND xã đến nay đã hết hạn           | không | không | không |
|    | <b>QUẬN LONG BIÊN</b>                                                      |              |          |                                                                             |       |       |       |

|   |                                                    |                            |        |                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |       |                                                                                             |
|---|----------------------------------------------------|----------------------------|--------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Hoàng Thị Thơm                                     | Khu bãi Dâu-<br>Giang Biên | 7,000  | Đất nông nghiệp giao theo<br>Nghị định 64/CP của các<br>hộ dân. | Có hợp đồng thuê đất với<br>người dân năm 2020                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Không | Không                                                                                       |
| 2 | Công ty CP Phúc Long                               | Khu bãi Dâu-<br>Giang Biên | 21,000 | Đất nông nghiệp giao theo<br>Nghị định 64/CP của các<br>hộ dân. | Giấy chứng nhận ĐKKD<br>doanh nghiệp công ty cổ<br>phần lần đầu 21/01/2003,<br>lần 4 năm 2011 số<br>0101333661 của Phòng<br>đăng ký kinh doanh – Sở<br>kế hoạch và đầu tư thành<br>phố Hà Nội; Giấy phép<br>hoạt động bến thủy nội địa,<br>HĐ thuê đất của dân.                                                                                                                                                                          | Không | Không                                                                                       |
| 3 | Công ty CP bê tông 319                             | Khu bãi Ủi- Giang<br>Biên  | 8,060  | Đất nông nghiệp giao theo<br>Nghị định 64/CP của các<br>hộ dân. | Thỏa thuận XD trạm trộn<br>của UBND Hà Nội năm<br>2006; GCN ĐKKD ngày<br>21/12/ 2012 số<br>0106066794 của Phòng<br>đăng ký kinh doanh – Sở<br>kế hoạch và đầu tư thành<br>phố Hà Nội; HĐ Hợp tác<br>KD số 001/HĐHT/319-TH<br>ngày 3/2/2015. Giấy xác<br>nhận đăng ký đề án bảo vệ<br>môi trường số 30/GXN<br>ngày 21/6/2013; Hợp đồng<br>kinh tế số 226/2015/H Đ-<br>KT giữa Cty CP Bê tông<br>319 và Cty công trình đô<br>thị Phú Thành | Không | Giấy xác<br>nhận đăng<br>ký đề án bảo<br>vệ môi<br>trường số<br>30/GXN<br>ngày<br>21/6/2013 |
| 4 | Công ty TNHH Việt Hồng (Nay là Cty<br>Thành Trung) | Khu bãi Ủi- Giang<br>Biên  | 11,750 | Đất nông nghiệp giao theo<br>Nghị định 64/CP của các<br>hộ dân. | Giấy chứng nhận ĐKKD<br>số 0106107761 ngày<br>18/2/2013 của Phòng đăng<br>ký kinh doanh – Sở kế<br>hoạch và đầu tư thành phố<br>Hà Nội;; HĐ thuê đất của<br>dân ngày 02/2/2015 giữa<br>Cty TM Hoàng Anh và<br>Cty CP đầu tư Thành<br>Trung.                                                                                                                                                                                              | Không | Không                                                                                       |

|                      |                                           |                        |        |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                   |       |
|----------------------|-------------------------------------------|------------------------|--------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 5                    | Công ty TNHH VLXD Nam Dũng                | Khu bãi Ủi- Giang Biên | 5,000  | Đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP của các hộ dân.                             | Có hợp đồng thuê đất với người dân năm 2020                                                                                                                                                                                                                                                | Không                                                                                                                             | Không |
| 6                    | Ông Ngô Văn Sáng (Công ty TNHH Hằng Sáng) | Khu bãi Ủi- Giang Biên | 23 729 | Đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP của các hộ dân.                             | Có hợp đồng thuê đất với người dân năm 2020                                                                                                                                                                                                                                                | Không                                                                                                                             | Không |
| 7                    | Công ty cổ phần Thương mại Thủy Anh       | Tổ 19, Thượng Thanh    | 5,120  | Đất do Công ty cổ phần Vận tải thủy I quản lý                                         | Hợp đồng thuê đất hàng năm số 499/HĐTĐ ngày 22/8/2014 và phụ lục số 692/HĐTĐ/PL-STNMT-CCQLĐĐ ký ngày 03/12/2018 với Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Giấy CNĐK Doanh Nghiệp số 0101461403 lần đầu ngày 8/3/2004. Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa số 43/2019 do Sở GTVT HÀ Nội cấp. | Số 4993/GPBTNĐ ngày 18/12/2014 về việc cho phép hoạt động Bến thủy nội địa; Bến xếp dỡ VLXD Đức Giang của Công ty Vận tải thủy 1. | Không |
| 8                    | Công ty TNHH TM & Xây Dựng Duy Sơn        | Phường Ngọc Thụy       | 4439.9 | Bến phà Thượng Cát cũ                                                                 | không                                                                                                                                                                                                                                                                                      | không                                                                                                                             | không |
| 9                    | Công ty cổ phần Phúc Long                 | Phường Ngọc Thụy       | 2145   | Đất công do UBND phường quản lý                                                       | không                                                                                                                                                                                                                                                                                      | không                                                                                                                             | không |
| 10                   | Ngô Văn Sáng<br>Công ty TNHH Hằng Sáng    | Phường Phúc Lợi        | 3500   | 2500m <sup>2</sup> đất NN giao theo ND 64/CP, 1000m <sup>2</sup> đất bãi bồi ven sông | không                                                                                                                                                                                                                                                                                      | không                                                                                                                             | không |
| 11                   | Công ty TNHH TMDVVT Thịnh Hưng            | Phường Thượng Thanh    | 1400   | Đất công do UBND xã Đông Hội quản lý                                                  | không                                                                                                                                                                                                                                                                                      | không                                                                                                                             | không |
| 12                   | Công ty cổ phần Thương Mại Thủy Anh       | Phường Ngọc Thụy       | 3369   | Đất do UBND phường quản lý                                                            | không                                                                                                                                                                                                                                                                                      | không                                                                                                                             | không |
| <b>HUYỆN GIA LÂM</b> |                                           |                        |        |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                   |       |
| 1                    | Hợp tác xã công nghiệp Cầu Đuống          | xã Yên Viên            | 3838   |                                                                                       | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Không                                                                                                                             | Không |
| 2                    | HTX Công nghiệp Thành Đoàn                | xã Yên Viên            | 8456   |                                                                                       | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Không                                                                                                                             | Không |
| 3                    | Công ty TNHH Hưng Tâm                     | xã Yên Viên            | 3025   |                                                                                       | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Không                                                                                                                             | Không |

|    |                                                                          |              |       |  |       |       |       |
|----|--------------------------------------------------------------------------|--------------|-------|--|-------|-------|-------|
| 4  | Cty TNHH Tất Thắng                                                       | xã Phù Đồng  | 10000 |  | Không | Không | Không |
| 5  | Khổng Trường Giang                                                       | xã Phù Đồng  | 4322  |  | Không | Không | Không |
| 6  | Đỗ Như Hiền                                                              | xã Phù Đồng  | 7000  |  | Không | Không | Không |
| 7  | Công ty CP DV và TM Hoàng Minh Phúc                                      | xã Phù Đồng  | 8000  |  | Không | Không | Không |
| 8  | Kiều Minh Toán                                                           | xã Phù Đồng  | 27667 |  | Không | Không | Không |
| 9  | Cty TNHH KD vật tư và vận chuyển Hà Trang                                | xã Đặng Xá   | 9381  |  | Không | Không | Không |
| 10 | Cty TNHH đầu tư và kinh doanh thương mại Thanh Hà                        | xã Đặng Xá   | 8989  |  | Không | Không | Không |
| 11 | Nguyễn Liên Bang<br>(Công ty TNHH đầu tư xây dựng và vận tải Khánh Linh) | xã Đông Dư   | 5000  |  | Không | Không | Không |
| 12 | Cty CP Trọng Phụng                                                       | xã Đông Dư   | 5000  |  | Không | Không | Không |
| 13 | Nguyễn Thị Thanh Hiền                                                    | xã Bát Tràng | 668   |  | Không | Không | Không |
| 14 | Nguyễn Thị Thúy Hạnh                                                     | xã Bát Tràng | 811   |  | Không | Không | Không |
| 15 | HTX Công nghiệp 22-12                                                    | xã Kim Lan   | 4000  |  | không | không | không |
| 16 | Công ty TNHH kinh doanh vật tư và vận chuyển Hà Trang                    | xã Kim Lan   | 21000 |  | không | không | không |
| 17 | Công ty cổ phần Tuấn Thắng                                               | xã Kim Lan   | 8000  |  | không | không | không |
| 18 | Cty TNHH Hoàn Anh                                                        | xã Kim Sơn   | 5588  |  | không | không | không |
| 19 | Cty TNHH Giang Linh                                                      | xã Trung Mậu | 10000 |  | không | không | không |
| 20 | Công ty CP đầu tư XD và TM Đức Mạnh                                      | xã Yên Viên  | 3600  |  | không | không | không |
| 21 | Hợp tác xã công nghiệp Cầu Đuống                                         | xã Yên Viên  | 4737  |  | không | không | không |
| 22 | Hợp tác xã công nghiệp Cầu Đuống                                         | xã Yên Viên  | 5940  |  | không | không | không |

|    |                                                       |                  |         |                                                                                                                                     |       |       |       |
|----|-------------------------------------------------------|------------------|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
| 23 | Cty CP Mạnh Thắng<br>(bà Đào Thị Hà)                  | xã Yên Viên      | 4000    |                                                                                                                                     | không | không | không |
| 24 | Công ty CP vật tư nông nghiệp Hà Nội                  | xã Yên Viên      | 1606    |                                                                                                                                     | không | không | không |
| 25 | HTK công nghiệp Thành Đoàn                            | xã Yên Viên      | 4000    |                                                                                                                                     | không | không | không |
| 26 | Cty TNHH Minh Hạnh                                    | xã Yên Viên      | 2450    |                                                                                                                                     | không | không | không |
| 27 | Doanh nghiệp tư nhân Minh Đức                         | xã Yên Viên      | 5000    |                                                                                                                                     | không | không | không |
|    | <b>QUẬN HOÀNG MAI</b>                                 |                  |         |                                                                                                                                     |       |       |       |
| 1  | Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng vận tải và thương mại | Phường Thanh Trì | 4041.3  | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội | không | không | không |
| 2  | Công ty TNHH MTV đầu tư và sản xuất Trung Kiên        | Phường Thanh Trì | 3288    | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội | không | không | không |
| 3  | Công ty Cổ phần thương mại Sơn Thanh                  | Phường Thanh Trì | 45073.8 | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội | không | không | không |
| 4  | Công ty TNHH Linh Dao                                 | Phường Thanh Trì | 39613.4 | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội | không | không | không |
| 5  | Công ty Cổ phần Thương Mại Và Xây Dựng Hồng Anh       | Phường Thanh Trì | 77950   | Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết                                                                  | không | không | không |

|   |                                                |                 |         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |       |       |       |
|---|------------------------------------------------|-----------------|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|
|   |                                                |                 |         | luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |       |       |       |
| 6 | Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Long | Phường Lĩnh Nam | 19335.4 | <p>Ngày 10/11/2015, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Long đã có văn bản số 86/CV-TL gửi UBND thành phố Hà Nội xin hoàn tất thủ tục thuê đất theo quy định.</p> <p>Ngày 17/11/2015, Văn phòng UBND đã có văn bản số 1299/PC-VP gửi sở TNMT Hà Nội để kiểm tra, giải quyết. Đã có kết luận Thanh tra số 1316/KLTT-STNMT ngày 04/10/2013 và kết luận kiểm tra số 519 KL-STNMT ngày 31/03/2017 của Sở TNMT Hà Nội</p>                                              | không | không | không |
| 7 | Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Hà Nội         | Phường Lĩnh Nam | 9450    | <p>Công ty được phép khai thác cát tại vị trí bãi nổi phường Lĩnh Nam theo Quyết định số 7782/QĐ-UBND ngày 25/11/2005 của UBND thành phố Hà Nội về việc khai thác cát và Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 31/03/2008 của UBND quận Hoàng Mai về việc cho phép Công ty CP Đầu tư xây dựng Hà Nội được khai thác cát, thời điểm đến tháng 11/2009. Hiện nay Công ty sử dụng 9.450 m<sup>2</sup> làm điểm tập kết, trung chuyển VLXD. Đã có kết luận kiểm tra số 519 KL-</p> | không | không | không |

|   |                              |                   |       |                                                |                                                                                                             |       |       |
|---|------------------------------|-------------------|-------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|
|   |                              |                   |       | STNMT ngày 31/03/2017<br>của Sở TNMT Hà Nội    |                                                                                                             |       |       |
|   | <b>HUYỆN THƯỜNG TÍN</b>      |                   |       |                                                |                                                                                                             |       |       |
| 1 | Đỗ Doãn Cường                | xã Chương Dương   | 10000 | Đất công                                       | không                                                                                                       | không | không |
| 2 | Công ty khoáng sản Hồng Phúc | xã Hồng Vân       | 20000 | Đất công                                       | không                                                                                                       | không | không |
| 3 | Nguyễn Văn Phan              | xã Thống Nhất     | 10000 | Đất công                                       | không                                                                                                       | không | không |
| 4 | Nguyễn Anh Dũng              | xã Thống Nhất     | 10000 | Đất công và đất nông<br>nghiệp của hộ gia đình | không                                                                                                       | không | không |
| 5 | Phạm Văn Phích               | xã Thống Nhất     | 10000 | Đất công và đất nông<br>nghiệp của hộ gia đình | không                                                                                                       | không | không |
| 6 | Tạ Quang Ngải                | xã Thống Nhất     | 5700  | Đất nông nghiệp của hộ<br>gia đình             | không                                                                                                       | không | không |
|   | <b>HUYỆN PHÚ XUYỀN</b>       |                   |       |                                                |                                                                                                             |       |       |
| 1 | Đoàn Thị Hằng Nga            | Xã Nam Tiến       | 24658 | Đất bãi bồi ven sông                           | UBND huyện đã có quyết<br>định cho thuê đất hàng<br>năm từ năm 2011 mục đích<br>sản xuất kinh doanh<br>VLXD | không | không |
| 2 | Nguyễn Văn Thông             | Xã Nam Tiến       | 17732 | Đất bãi bồi ven sông                           | UBND huyện đã có quyết<br>định cho thuê đất hàng<br>năm từ năm 2011 mục đích<br>sản xuất kinh doanh<br>VLXD | không | không |
| 3 | Vũ Văn Nam                   | Xã Nam Tiến       | 17462 | Đất bãi bồi ven sông                           | UBND huyện đã có quyết<br>định cho thuê đất hàng<br>năm từ năm 2011 mục đích<br>sản xuất kinh doanh<br>VLXD | không | không |
| 4 | Phùng Văn Tiến               | Thị trấn Phú Minh | 9680  | Đất bãi bồi ven sông                           | UBND huyện đã có quyết<br>định cho thuê đất hàng<br>năm từ năm 2011 mục đích<br>sản xuất kinh doanh<br>VLXD | không | không |

|                    |                                                             |                   |         |                                                                     |                                                                                                 |       |       |
|--------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------|---------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|
| 5                  | Trần Mạnh Tiến                                              | Thị trấn Phú Minh | 14793   | Đất bãi bồi ven sông                                                | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD | không | không |
| 6                  | Trần Thị Mai Hương                                          | Thị trấn Phú Minh | 20896   | Đất bãi bồi ven sông                                                | UBND huyện đã có quyết định cho thuê đất hàng năm từ năm 2011 mục đích sản xuất kinh doanh VLXD | không | không |
| 7                  | Đồng Văn Sơn                                                | Xã Hồng Thái      | 10.600  | Đất nông nghiệp                                                     | không                                                                                           | không | không |
| 8                  | Ngô Chí Cường                                               | Xã Hồng Thái      | 11.500  | Đất nông nghiệp                                                     | không                                                                                           | không | không |
| 9                  | Vũ Khắc Trung                                               | Xã Quang Lăng     | 2000    | Đất nông nghiệp                                                     | không                                                                                           | không | không |
| 10                 | Nguyễn Văn Chung                                            | Xã Khai Thái      | 5.882   | Đất nông nghiệp                                                     | không                                                                                           | không | không |
| 11                 | Nguyễn Minh Hải                                             | Xã Khai Thái      | 14400   | Đất nông nghiệp                                                     | không                                                                                           | không | không |
| <b>QUẬN TÂY HỒ</b> |                                                             |                   |         |                                                                     |                                                                                                 |       |       |
| 1                  | Trạm trộn bê tông (Công ty Cổ Phần Đầu Tư Sông Đà Việt Đức) | Phường Phú Thượng | 11124.5 |                                                                     | không                                                                                           | không | không |
| 2                  | Dự án Bãi tập kết VLXD Thủ Đô                               | Phường Nhật Tân   | 35001.6 | Đất công, đất chưa sử dụng thuộc hành lang tuyến thoát lũ sông Hồng | không                                                                                           | không | không |



**PHỤ LỤC 02: CÁC BẢNG BIỂU THUỘC PHẦN II**  
(Kèm theo Báo cáo số 201 /BC-UBND ngày 09/...8/2021 của UBND Thành phố)

**BẢNG 1: DANH MỤC VĂN BẢN TRIỂN KHAI QUY TẮC ỨNG XỬ**

| STT        | Nội dung văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>VĂN BẢN CHỈ ĐẠO CỦA UBND THÀNH PHỐ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 1          | Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội                                                                                                                                                     |
| 2          | Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội                                                                                                                                                                                                   |
| 3          | Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 31/8/2016 của UBND Thành phố về thực hiện chương trình số 04-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy Hà Nội về Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2016 - 2020                                                            |
| 4          | Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 16/5/2019 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng nếp sống văn hóa trật tự, kỷ cương, văn minh đô thị gắn với việc thực hiện Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố. |
| 5          | Công văn số 5635/UBND-KGVX ngày 04/12/2020 của UBND Thành phố về việc tiếp tục thực hiện đẩy mạnh triển khai thực hiện 02 Quy tắc ứng xử.                                                                                                                                                                                                  |
| <b>III</b> | <b>VĂN BẢN THAM MƯU CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 1          | Công văn số 344/SVHTT-NSVH ngày 13/2/2017 về việc triển khai quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội.                                                                                                                                                                     |
| 2          | Công văn số 785/SVHTT-NSVH ngày 21/3/2017 chỉ đạo các đơn vị trực thuộc niêm yết công khai các nội dung có liên quan đến ứng xử tại các thiết chế văn hóa, các điểm di tích lịch sử, cơ sở tín ngưỡng tôn giáo                                                                                                                             |
| 3          | Công văn số 1995/SVHTTT-NSVH ngày 06/6/2017 đề nghị các cơ quan thuộc Thành phố Hà Nội báo cáo kết quả tình hình triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, người lao động trong các cơ quan Thuộc thành phố và Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố 6 tháng đầu năm 2017.                                   |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4  | Công văn số 4512/SVHTT-NSVH ngày 30/11/2017 đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố Hà Nội khi tiến hành đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cuối năm 2017 có nội dung kiểm điểm việc thực hiện các quy tắc ứng xử.                                             |
| 5  | Hướng dẫn số 21/HD-SVHTT ngày 10/4/2018 về thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội và Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2020;                                      |
| 6  | Công văn số 1285/TTBCĐ ngày 13/4/2018 về việc triển khai tuyên truyền 02 quy tắc ứng xử của Thành phố;                                                                                                                                                                                |
| 7  | Công văn số 1329/SVHTT-NSVH ngày 16/4/2018 về việc triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong cơ quan;                                                                                                                                                                                 |
| 8  | Kế hoạch số 132/KH-SVHTT ngày 16/4/2018 về tổ chức Hội thi tuyên truyền Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội;                                                                                                                                                   |
| 9  | Hướng dẫn số 1965/HD-SVHTT ngày 31/5/2018 về tổ chức Tọa đàm về thực hiện có hiệu quả Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội                                                                                                                                      |
| 10 | Công văn số 2437/SVHTT-NSVH ngày 29/6/2018 về việc báo cáo kết quả triển khai 02 Quy tắc ứng xử của Thành phố 6 tháng đầu năm 2018;                                                                                                                                                   |
| 11 | Công văn số 2478/SVHTT-NSVH, ngày 03/7/2018 về tổ chức tọa đàm Quy tắc ứng xử nơi công cộng tại các quận, huyện, thị xã;                                                                                                                                                              |
| 12 | Kế hoạch số 309/KH-SVHTT ngày 27/8/2018 về việc kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Quy tắc ứng xử nơi công cộng của Thành phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2018.                                              |
| 13 | Công văn 4226/SVHTT-NSVH ngày 24/10/2018 về việc đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Quy tắc ứng xử trên địa bàn Thành phố                                                                                                                                                                |
| 14 | Kế hoạch 474/KH-SVHTT 28/12/2018 về việc tuyên truyền Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Quy tắc ứng xử nơi công cộng của Thành phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2019                                                                            |
| 15 | Kế hoạch số 164/KH-SVHTT ngày 24/4/2019 về việc kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Quy tắc ứng xử nơi công cộng của Thành phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2019.                                              |
| 16 | Công văn số 313/SVHTT-NSVH ngày 01/7/2019 về việc tăng cường công tác tuyên truyền, ngăn chặn các hành vi ứng xử không phù hợp nơi công cộng                                                                                                                                          |
| 17 | Công văn 925/SVHTT-NSVH ngày 10/3/2019 về việc tuyên truyền quy tắc ứng xử trên facebook người nổi tiếng                                                                                                                                                                              |
| 18 | Hướng dẫn số 35/HD-SVHTT ngày 09/4/2019 của sở Văn hoá và Thể thao về việc tổ chức thực hiện các mô hình tuyên truyền quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố Hà Nội và quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố |
| 19 | Công văn số 1884/SVHTT-NSVH ngày 29/5/2019 về việc đôn đốc, hướng dẫn triển khai các mô hình tuyên truyền quy tắc ứng xử                                                                                                                                                              |
| 20 | Công văn số 2853/SVHTT-NSVH ngày 9/8/2019 báo cáo kết quả triển khai thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức người lao động và quy tắc ứng xử nơi công cộng 8 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 4 tháng cuối năm 2019                                            |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 21 | Công văn số 530/SVHTT-NSVH ngày 04/3/2020 về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng, góp phần phòng, chống dịch bệnh Covid -19.                                                                                                                                                                                   |
| 22 | Kế hoạch số 99/KH-SVHTT ngày 19/3/2020 Tuyên truyền về Chương trình 04-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy; Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 31/8/2016 của UBND Thành phố; Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố Hà Nội và Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2020. |
| 23 | Kế hoạch số 176/KH-SVHTT ngày 29/5/2020 triển khai các nội dung tuyên truyền Chương trình 04-CTr/TU và quy tắc ứng xử nơi công cộng năm 2020.                                                                                                                                                                                                         |
| 24 | Kế hoạch số 274/KH-SVHTT-HNM ngày 03/7/2020 về việc tổ chức tọa đàm “Nâng cao hiệu quả hoạt động đời sống văn hoá cơ sở, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh”.                                                                                                                                                                                  |
| 25 | Kế hoạch số 293/KH-SVHTT ngày 15/7/2020 tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tuyên truyền quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội” năm 2020.                                                                                                                                                 |
| 26 | Công văn số 1351/SVHTT-NSVH ngày 01/6/2020 về việc góp ý dự thảo quyết định sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử nơi công cộng.                                                                                                                                                                                                                            |
| 27 | Tờ trình số 251/TTr-SVHTT ngày 26/6/2020 về việc ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.                                                                                                                                                                                                     |
| 28 | Kế hoạch số 184/KH-SVHTT ngày 29/5/2020 về việc kiểm tra công vụ, công tác tổ chức cán bộ năm 2020.                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 29 | Kế hoạch số 111/KH-VHTT ngày 15/3/2021 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc tuyên truyền cổ động trực quan và các chương trình văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao phục vụ Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.                                                                                         |
| 30 | Kế hoạch số 222/KH-SVHTT ngày 14/5/2021 của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội về tổ chức cuộc thi trực tuyến tuyên truyền quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan thuộc Thành phố năm 2021.                                                                                                                         |

**BẢNG 2: KẾT QUẢ TUYÊN TRUYỀN QUY TẮC ỨNG XỬ NƠI CÔNG CỘNG  
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2018 - 2020**

| STT | NỘI DUNG                                                                                                          | CƠ QUAN CHỦ TRÌ        | CƠ QUAN PHỐI HỢP              | THỜI GIAN THỰC HIỆN | KẾT QUẢ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                           |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Giảng dạy bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh”                                                    | Sở Giáo dục và Đào tạo | Đảng ủy khối các trường ĐH-CD | Quý II/2018 - 2020  | Đã thực hiện từ năm 2010. Đến nay, hoàn thiện bổ sung một số nội dung theo chỉ đạo của Thành phố.                                                                                                                           |
| 2   | Triển khai thí điểm bộ tài liệu “Giáo dục an toàn giao thông” cho học sinh phổ thông Hà Nội                       | Sở Giáo dục và Đào tạo | Đảng ủy khối các trường ĐH-CD | Quý II/2018-2020    | Triển khai thí điểm tại 28 trường tại 06 quận huyện từ học kỳ 2 năm học 2017 – 2018. Hiện nay đã thực hiện giảng dạy đại trà.                                                                                               |
| 3   | Tuyên truyền QTUX nơi công cộng trong sinh viên các trường Đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề | Thành đoàn Hà Nội      | Đảng ủy khối các trường ĐH-CD | Quý II/2018-2020    | Đã triển khai thực hiện, cụ thể: thi tìm hiểu trực tuyến trong sinh viên, thi sáng tác Slogan và triển lãm, Đội SVTN hỗ trợ du lịch Thăng Long - Hà Nội gắn tuyên truyền QTUX nơi công cộng                                 |
| 4   | Thành lập đội hình tuyên truyền giữ gìn vệ sinh môi trường                                                        | Thành đoàn Hà Nội      | Đảng ủy khối các trường ĐH-CD | Quý II/2018-2020    | Ra quân VSMT con đường gồm sứ dài 5km; Biện điểm tập kết rác thành vườn hoa, con đường bích họa, con đường hoa thanh niên, văn phòng xanh...                                                                                |
| 5   | Tuyên truyền QTUX trên hệ thống truyền thông và mạng xã hội (youtube, facebook)                                   | Thành đoàn Hà Nội      | Đảng ủy khối các trường ĐH-CD | Quý II/2018-2020    | Xây dựng chuyên mục QTUX cho TN trên báo Tuổi trẻ Thủ đô, tuyên truyền trên fanpage Thành đoàn về các gương điển hình; thiết kế hệ thống decal trang trí tủ điện tại các quận nội thành, thi tiểu phẩm về thực hiện QTUX... |

| STT | NỘI DUNG                                                                                        | CƠ QUAN CHỦ TRÌ                      | CƠ QUAN PHỐI HỢP                                        | THỜI GIAN THỰC HIỆN   | KẾT QUẢ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6   | Phát động cuộc thi video clip phản ánh về hành động đẹp, chưa đẹp người dân trên địa bàn Thủ đô | Thành đoàn Hà Nội                    | Đảng ủy khối các trường ĐH-CĐ                           | Quý II/2018-2020      | Xây dựng và thu âm bài Rap về thực hiện QTUX với nội dung dễ nghe, dễ hiểu, ấn tượng                                                                                                 |
| 7   | Tuyên truyền QTUX thông qua Facebook người nổi tiếng                                            | Thành đoàn Hà Nội                    | Đảng ủy khối các trường ĐH-CĐ                           | Quý II/2018-2020      | Tuyên truyền QTUX gắn với chuỗi sự kiện kỷ niệm 10 năm mở rộng địa giới hành chính với sự tham gia của Hoa hậu H Hnie, Á Hậu Huyền My, ca sỹ Tuấn Hưng, MC Sơn Lâm, nghệ sỹ Xuân Bắc |
| 8   | Tổ chức sinh hoạt chi đoàn tìm hiểu về QTUX                                                     | Thành Đoàn Hà Nội                    | Đảng ủy khối các trường ĐH-CĐ                           | Quý II/2018-2020      | Tổ chức sinh hoạt chi đoàn, chi hội gắn tuyên truyền QTUX, nêu gương người tốt, việc tốt, mô hình sáng tạo trong sinh viên                                                           |
| 9   | Tuyên truyền QTUX khi tham gia giao thông trên các loa truyền thanh, các điểm nút giao thông.   | Công an TP                           | BQL các nhà ga, bến ô tô, bến tàu, thuyền               | 2018-2020             | Triển khai tuyên truyền QTUX trên hệ thống loa truyền thanh tại các điểm nút giao thông                                                                                              |
| 10  | Thực hiện tuyên truyền băng biển tại nhà ga, bến ô tô, bến tàu, thuyền.                         | Sở Giao thông Vận tải                | Tổng công ty vận tải Hà Nội                             | Tháng 4/2018-2020     | Đã thực hiện xong trước ngày 20/5/2018                                                                                                                                               |
| 11  | Xây dựng clip, chuyên mục giá trị sống, văn hóa ứng xử trên Truyền hình Hà Nội                  | Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội | Ban Tuyên giáo TU; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, tx | Tháng 4/2018          | Đã triển khai việc tuyên truyền QTUX với nội dung Hà Nội đẹp và chưa đẹp phát hàng ngày lúc 19h45 trên kênh H1                                                                       |
| 12  | Cuộc thi ảnh người Hà Nội ứng xử thanh lịch, văn minh.                                          | Báo Hà Nội mới                       | Ban Tuyên giáo TU; Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã  | Tháng 4-2018 đến 2020 | Tổ chức cuộc thi ảnh và trao giải thưởng 2 năm liền (2017, 2018)                                                                                                                     |

| STT | NỘI DUNG                                                                                                                      | CƠ QUAN CHỦ TRÌ              | CƠ QUAN PHỐI HỢP                                           | THỜI GIAN THỰC HIỆN    | KẾT QUẢ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13  | Xây dựng chuyên trang “Văn minh, thanh lịch”, chuyên mục góc nhìn văn hóa...                                                  | Kinh tế và Đô thị            | Ban Tuyên giáo TU; Sở, ban, ngành UBND quận, huyện, thị xã | Tháng 4-2018 đến 2020  | Mỗi tuần xây dựng 01 chuyên trang văn minh, thanh lịch gồm: 01 bài viết về văn hóa ứng xử và 01 chuyên mục lắng kính văn hóa vào thứ 4 hàng tuần.                                                                                                                                   |
| 14  | Tuyên truyền QTUX trên cổng thông tin điện tử, hệ thống loa truyền thanh của các sở, ban, ngành, quận, huyện thị xã và cơ sở. | Sở Thông tin truyền thông    | UBND quận, huyện, thị xã; Sở, ban, ngành                   | 2018-2020              | Đăng tải nội dung, tổ chức viết bài và đưa tin thường xuyên về 02 QT trên cổng giao tiếp điện tử HN; ban hành 04 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở chủ động xây dựng chuyên trang, chuyên mục về 02 QT, đã có trên 1000 tin, bài tuyên truyền về QT được đăng tải |
| 15  | Tổ chức tọa đàm trực tuyến tuyên truyền về các Quy tắc ứng xử trên địa bàn Thành phố                                          | Báo Hanoimoi                 |                                                            | Tháng 4/2018           | Thay bằng nội dung: mở chuyên trang “Người Hà Nội thanh lịch, văn minh” trên báo điện tử; tổ chức chuyên mục “Sống đẹp”, chuyên mục “Góc nhìn văn hóa”....                                                                                                                          |
| 16  | Tổ chức hội thi tuyên truyền hòa giải viên giỏi cơ sở gắn với việc tuyên truyền QTUX                                          | Sở Tư pháp                   | UBND quận, huyện, thị xã                                   | Tháng 4/2018-2020      | Hoàn thành năm 2019 gắn với tổng kết 5 năm thi hành Luật hòa giải                                                                                                                                                                                                                   |
| 17  | Tổ chức Hội thi tìm hiểu về Quy tắc ứng xử từ thành phố đến cơ sở                                                             | Sở Văn hóa & Thể thao        | UBND quận, huyện, thị xã                                   | Quý II, III/2018       | Chỉ đạo tổ chức Hội thi từ phường, xã, thị trấn đến TP; cấp xã kết thúc trong tháng 6/2018; cấp quận, huyện đang tiến hành Hội thi, cấp TP được chia thành 03 cụm và tổ chức chung khảo dịp 10/10/2018                                                                              |
| 18  | Tổ chức cuộc thi tuyên truyền trên báo chí về 02 quy tắc ứng xử của Thành phố                                                 | Sở Thông tin và Truyền thông | Ban Tuyên giáo Thành ủy, Sở Văn hóa và Thể thao;           | Tháng 3- tháng 12/2018 | Chuyển nội dung về Ban Tuyên giáo TU                                                                                                                                                                                                                                                |

| STT | NỘI DUNG                                                                                                                                                                               | CƠ QUAN CHỦ TRÌ        | CƠ QUAN PHỐI HỢP                                                | THỜI GIAN THỰC HIỆN | KẾT QUẢ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                         |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                        |                        | Hội nhà báo Thành phố, các cơ quan báo chí Trung ương và Hà Nội |                     |                                                                                                                                                                                                                           |
| 19  | Tổ chức tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về các giải pháp thực hiện có hiệu quả Quy tắc ứng xử nơi công cộng tại tổ dân phố, thôn, làng (02 quận, 02 huyện)                               | Sở Văn hóa và Thể thao | Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội; UBND quận, huyện, thị xã         | Tháng 5,6,7/2018    | Tổ chức tọa đàm điểm tại các quận, huyện: Tây Hồ, Cầu Giấy, Mỹ Đức, Sóc Sơn trong tháng 6/2018; triển khai văn bản hướng dẫn các đơn vị tổ chức <i>tại 100% các tổ dân phố, thôn, làng</i> và hoàn thành trước 30/8/2018. |
| 20  | Thiết kế mẫu tờ rơi, mẫu bảng treo tuyên truyền triển khai trong cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo khu di tích, danh lam thắng cảnh, khu vui chơi giải trí theo mẫu thống nhất toàn Thành phố | Sở Văn hóa và Thể thao | UBND quận, huyện, thị xã                                        | 2018-2020           | In ấn 30.000 mẫu tờ tuyên truyền của 02 Quy tắc gửi các cơ quan thuộc Thành phố để triển khai, thực hiện tại đơn vị. Đã hoàn thành tháng 4/2018                                                                           |
| 21  | In ấn tờ rơi, tập gấp tuyên truyền QTUX tại các điểm tham quan du lịch. Lồng ghép tuyên truyền QTUX trong các bài thuyết minh, website du lịch                                         | Sở Du lịch             | UBND quận, huyện, thị xã.                                       | 2018-2020           | Lồng ghép tuyên truyền QTUX vào sổ tay tuyên truyền du lịch, đăng tải trên trang website du lịch, các bài thuyết minh du lịch của hướng dẫn viên.                                                                         |

| STT | NỘI DUNG                                                                                                       | CƠ QUAN CHỦ TRÌ         | CƠ QUAN PHỐI HỢP                                            | THỜI GIAN THỰC HIỆN  | KẾT QUẢ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 22  | Triển khai Kế hoạch tuyên truyền trong hệ thống tuyên giáo các cấp, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thành ủy | Ban Tuyên giáo Thành ủy | Quận, huyện, thị ủy                                         | Tháng 4/2018         | - Triển khai Kế hoạch số 95-KH/BTGTU ngày 10/4/2018 về tuyên truyền thực hiện 02 QTUX trên địa bàn TP giai đoạn 2018 – 2020<br>- Tổ chức giải báo chí xây dựng văn hóa người Hà Nội thanh lịch, văn minh 3 năm liên tiếp: 2018, 2019, 2020 |
| 23  | Tổ chức các hội nghị định hướng công tác thông tin tuyên truyền trên các báo, đài Hà Nội                       | Ban Tuyên giáo Thành ủy | Quận, huyện, thị ủy; Các cơ quan thông tấn báo chí TW và TP | Năm 2018 - 2020      | Lồng ghép vào nội dung triển khai tại Hội nghị báo cáo viên cấp TP.                                                                                                                                                                        |
| 24  | Tổ chức biên soạn, in ấn, phát hành tài liệu tuyên truyền về Quy tắc ứng xử                                    | Ban Tuyên giáo Thành ủy | Nhà xuất bản                                                | Tháng 4/2018         | Lồng ghép vào thông tin nội bộ hàng tháng                                                                                                                                                                                                  |
| 25  | Tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên Thành phố và quận, huyện, thị xã                                             | Ban Tuyên giáo Thành ủy | Quận, huyện, thị ủy                                         | Năm 2018             | Lồng ghép vào nội dung triển khai tại Hội nghị báo cáo viên cấp TP.                                                                                                                                                                        |
| 26  | Triển khai Kế hoạch tuyên truyền trong hệ thống Dân vận các cấp                                                | Ban Dân vận Thành ủy    | Quận, huyện, thị ủy                                         | Tháng 3/2018         | Hàng năm, ban hành Kế hoạch thực hiện gắn với nội dung công tác dân vận                                                                                                                                                                    |
| 27  | Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện QTUX trong các đoàn thể Thành phố                                   | Ban Dân vận Thành ủy    | Quận, huyện, thị ủy                                         | Tháng 3-11/2018-2020 | XD kế hoạch kiểm tra bắt đầu từ cuối năm 2018                                                                                                                                                                                              |

| STT | NỘI DUNG                                                                                                                                                     | CƠ QUAN CHỦ TRÌ | CƠ QUAN PHỐI HỢP                         | THỜI GIAN THỰC HIỆN | KẾT QUẢ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 28  | Tổ chức tuyên truyền quy tắc ứng xử nơi công cộng trong các hội nghị đại biểu nhân dân tại cơ sở. Ký cam kết thực hiện QTUX trong Hội nghị đại biểu nhân dân | UBMTTQTP        | UBND quận, huyện, thị xã                 | 2018-2020           | Chỉ đạo 100% khu dân cư tổ chức hội nghị đại biểu nhân dân và lồng ghép tuyên truyền QTUX                                                                                                                                                                                           |
| 29  | Giám sát việc thực hiện QTUX tại cơ sở                                                                                                                       | UBMTTQTP        | UBND quận, huyện, thị xã                 | 2018-2020           | Triển khai lồng ghép vào nội dung chỉ đạo, giám sát việc thực hiện tại cơ sở theo tháng, quý, năm                                                                                                                                                                                   |
| 30  | Tổ chức cuộc vận động “Phụ nữ Thủ đô nói lời hay, ứng xử đẹp” lồng ghép tuyên truyền QTUX                                                                    | Hội LHPN        | Các cấp hội Phụ nữ                       | Tháng 3/2018-2020   | Ban hành Kế hoạch số 17/KH-BTV ngày 09/02/2018 phát động triển khai cuộc vận động “Phụ nữ Thủ đô ứng xử đẹp” giai đoạn 2018 - 2021 triển khai trong các cấp Hội.                                                                                                                    |
| 31  | Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện QTUX tại chợ, quán ăn                                                                                             | Hội LHPN        | Sở Công thương, UBND quận, huyện, thị xã | 2018-2020           | Các cơ sở tổ chức tọa đàm về các giải pháp thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng, những điều hay và chưa hay cần thay đổi. Tuyên truyền, tọa đàm về văn hóa ứng xử cho phụ nữ khối chợ, vận động hội viên có nhà mặt phố ký cam kết chấp hành quy định về trật tự văn minh đô thị. |
| 32  | Tổ chức Hội thi tìm hiểu QTUX                                                                                                                                | Hội LHPN        | Các cấp hội Phụ nữ                       | Tháng 4-11/2018     | Xây dựng kế hoạch tổ chức thi QTUX khối quận lồng ghép nội dung đạo đức PNVN vào tháng 8/2018; khối huyện văn với nội dung xây dựng nông thôn mới vào tháng 10/2018                                                                                                                 |

| STT | NỘI DUNG                                                                                                                                                     | CƠ QUAN CHỦ TRÌ       | CƠ QUAN PHỐI HỢP                                    | THỜI GIAN THỰC HIỆN | KẾT QUẢ THỰC HIỆN                                                                                     |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 33  | Tổ chức tuyên truyền về xây dựng nếp sống văn hóa công nghiệp trong CNVCLĐ Thủ đô gắn thực hiện QTUX tổ chức Hội thi "Văn hóa công sở" gắn với nội dung QTUX | Liên đoàn lao động TP | BQL khu công nghiệp, cụm CNUBND quận, huyện, thị xã | Tháng 4/2018-2020   | Ban hành Kế hoạch số 37/KH-LĐLĐ ngày 30/5/2018 về triển khai Hội thi Nét đẹp văn hóa công sở năm 2018 |
| 34  | Tuyên truyền, vận động CNVCLĐ thực hiện tốt QTUX khi tham gia giao thông                                                                                     | Liên đoàn lao động TP | BQL khu công nghiệp, cụm CNUBND quận, huyện, thị xã | Tháng 4/2018-2020   | Đã thực hiện lồng ghép trong các nội dung chỉ đạo của LĐLĐ                                            |
| 35  | Tổ chức cuộc thi tìm hiểu QTUX với chủ đề "Nông dân Hà Nội - thanh lịch - hiểu biết - năng động - nghĩa tình - kỷ cương"                                     | Hội Nông dân HN       | Sở Nông nghiệp và PTNN, UBND quận, huyện, thị xã    | Năm 2019            | Tổ chức cuộc thi tới các cấp hội và hoàn thành năm 2019                                               |
| 36  | Chỉ đạo các cấp hội tuyên truyền Quy tắc ứng xử trong sinh hoạt                                                                                              | Hội Nông dân HN       |                                                     | 2018-2020           | Triển khai lồng ghép trong các nội dung chỉ đạo của Hội tới cơ sở hằng năm                            |

**BẢNG 03: KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC MÔ HÌNH TUYÊN TRUYỀN QUY TẮC ỨNG XỬ**

| STT | Quận,<br>huyện, thị xã | <b>Kết quả triển khai mô hình điểm</b><br><i>(Theo thứ tự tên mô hình tại Hướng dẫn số 35/HD-SVHTT)</i> |                                  |                                    |                                                             |    |                                                 |                                                        |                                                                      |                                                               |                                                   |
|-----|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
|     |                        | MH bộ phận<br>1 cửa...<br>(Phường, xã,<br>thị trấn, cơ<br>quan, đơn<br>vị)                              | MH tại<br>chung cư<br>(Chung cư) | MH tại<br>tiểu<br>thương<br>phố cổ | MH tiểu<br>thương<br>giao tiếp<br>thân<br>thiện...<br>(Chợ) | dv | MH cơ<br>quan<br>xanh..<br>(Cơ quan,<br>đơn vị) | MH xây<br>dựng trường<br>học thân<br>thiện<br>(Trường) | MH hướng<br>dẫn nhân<br>dân chấp<br>hành luật<br>giao thông<br>(Đợt) | MH thôn,<br>TDP không<br>TNXH<br>(xã,<br>phường, thị<br>trấn) | MH SV<br>tuyên<br>truyền<br>du lịch<br>thân thiện |
| 1   | Ba Đình                | 1                                                                                                       |                                  |                                    |                                                             | 4  | 1                                               | 1                                                      |                                                                      | 7                                                             | 14                                                |
| 2   | Cầu Giấy               | 8                                                                                                       | 8                                |                                    | 9                                                           |    | 20                                              |                                                        |                                                                      | 8                                                             |                                                   |
| 3   | Đống Đa                | 1                                                                                                       | 1                                |                                    |                                                             | 1  | 12                                              | 1                                                      | 2                                                                    | 21                                                            | 1                                                 |
| 4   | Hai Bà Trưng           | 1                                                                                                       | 1                                |                                    | 4                                                           |    |                                                 |                                                        |                                                                      | 20                                                            |                                                   |
| 5   | Hoàn Kiếm              |                                                                                                         |                                  |                                    |                                                             |    |                                                 |                                                        |                                                                      |                                                               |                                                   |
| 6   | Hoàng Mai              | 1                                                                                                       | 1                                |                                    |                                                             | 2  |                                                 |                                                        |                                                                      | 14                                                            |                                                   |
| 7   | Long Biên              | 1                                                                                                       | 1                                |                                    |                                                             |    |                                                 |                                                        |                                                                      | 14                                                            |                                                   |
| 8   | Tây Hồ                 | 8                                                                                                       | 8                                |                                    |                                                             |    | 8                                               |                                                        | 8                                                                    | 8                                                             |                                                   |
| 9   | Thanh Xuân             | 2                                                                                                       | 1                                |                                    |                                                             |    | 14                                              |                                                        | 11                                                                   | 11                                                            |                                                   |
| 10  | Hà Đông                | 17                                                                                                      |                                  |                                    | 1                                                           | 2  | 17                                              | 1                                                      |                                                                      | 2                                                             |                                                   |
| 11  | Nam Từ Liêm            | 2                                                                                                       | 1                                |                                    | 1                                                           | 1  | 1                                               |                                                        |                                                                      |                                                               |                                                   |
| 12  | Bắc Từ Liêm            | 13                                                                                                      | 1                                |                                    |                                                             | 1  |                                                 |                                                        |                                                                      | 13                                                            |                                                   |
| 13  | Sơn Tây                | 15                                                                                                      |                                  |                                    |                                                             | 44 | 15                                              | 1                                                      | 15                                                                   | 15                                                            |                                                   |
| 14  | Ba Vì                  | 4                                                                                                       |                                  |                                    | 1                                                           | 1  | 6                                               | 5                                                      | 4                                                                    |                                                               |                                                   |
| 15  | Chương Mỹ              | 1                                                                                                       |                                  |                                    |                                                             | 3  | 3                                               |                                                        |                                                                      |                                                               |                                                   |

|             |            |            |           |          |           |            |            |           |            |            |           |
|-------------|------------|------------|-----------|----------|-----------|------------|------------|-----------|------------|------------|-----------|
| 16          | Đan Phượng | 16         |           |          |           |            |            | 5         | 16         | 16         |           |
| 17          | Đông Anh   | 25         |           |          | 24        | 25         | 26         | 25        | 25         | 24         |           |
| 18          | Gia Lâm    | 22         |           |          |           |            |            |           |            | 22         |           |
| 19          | Hoài Đức   | 20         |           |          |           |            | 20         | 20        |            |            |           |
| 20          | Mê Linh    | 19         | 1         |          | 18        | 21         | 13         | 1         | 20         | 19         |           |
| 21          | Mỹ Đức     | 18         |           |          |           | 1          | 18         |           |            | 22         |           |
| 22          | Phú Xuyên  |            |           |          |           |            |            |           |            |            |           |
| 23          | Phúc Thọ   | 22         |           |          |           | 1          |            |           |            | 22         |           |
| 24          | Quốc Oai   | 22         |           |          |           |            | 23         |           |            | 21         |           |
| 25          | Sóc Sơn    |            |           |          |           |            |            |           |            |            |           |
| 26          | Thanh Oai  | 1          |           |          |           |            | 1          |           |            |            |           |
| 27          | Thanh Trì  | 1          |           |          |           | 1          |            |           |            |            |           |
| 28          | Thường Tín | 1          |           |          |           |            |            | 1         |            | 1          |           |
| 29          | Ứng Hòa    | 1          |           |          |           |            | 1          | 1         |            |            |           |
| 30          | Thạch Thất | 1          |           |          |           |            | 1          |           |            |            |           |
| <b>Cộng</b> |            | <b>244</b> | <b>24</b> | <b>0</b> | <b>58</b> | <b>108</b> | <b>200</b> | <b>62</b> | <b>101</b> | <b>280</b> | <b>15</b> |